

**Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL-TTL**

**Mùa An Cư Kiết Đông**

*Phật lịch: 2552 ; Việt lịch: 4887*



**Kỷ Yếu**

**TRƯỜNG HẠ  
LINH SƠN**



**Trường Hạ Linh Sơn**  
**Tiểu bang Victoria, Úc Châu Ấn hành**

*Tây lịch 2008 – Nông lịch: Mậu Tý*

**Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL-TTL**

**Mùa An Cư Kiết Đông**

*Phật lịch: 2552 ; Việt lịch: 4887*

**Kỷ Yếu**  
**TRƯỜNG HẠ LINH SƠN**

**Trường Hạ Linh Sơn Tiểu bang Victoria, Úc Châu Ấn hành**

*Tây lịch 2008 – Nông lịch: Mậu Tý*

# Mục Lục

Lời ngỏ .....	4
Thư cung thỉnh Chư Tôn tham dự An Cư.....	5
Thư mời đồng hương Phật tử .....	6
Diễn văn Khai Mạc Khóa An Cư. <i>Thích Tịnh Đạo</i> .....	7
Tiêu sử Đức Tăng Thống Thích Huyền Quang.....	8
Lời đạo tình tưởng niệm. <i>HT Thích Huyền Tôn</i> .....	10
Ai vẫn truy niệm. <i>HT Thích Như Huệ</i> .....	11
Điều văn tưởng niệm. <i>Thích Bảo Lạc</i> .....	12
Ngưỡng vọng Giác Linh. <i>Thích Nhật Tân</i> .....	13
Tâm thư kính gởi <i>Thích Quảng Ba</i> .....	15
Điều văn tưởng niệm Lê Cầu Nguyễn cho Đức Đệ Tử Tăng Thống <i>Nguyễn Thế Phong</i> .....	18
Hội Linh Sơn & giáo nghĩa Nhất Thừa. <i>Thích Trường Sanh</i> .....	20
Kinh Cứu Khổ Quán Thế Âm. <i>Thích Tịnh Đạo</i> .....	21
Ngồi trên nước. <i>Thích Thiện Hiền</i> .....	22
Hoa An Cư Kiết Hạ. <i>Thích Nhật Tân</i> .....	23
Tháp Đa Bảo xưa & nay. <i>Thích Tâm Phương</i> .....	24
An cư là một pháp tu. <i>Thích Viên Trí</i> .....	25
Về Trường Hạ Linh Sơn. <i>Linh Chánh</i> .....	26
Phật Giáo & Internet. <i>Thích Nguyên Tạng</i> .....	27
Cảm niệm An Cư. <i>Linh Hoa</i> .....	32
Hành lang Linh Sơn Tự. <i>Thiện Anh Lạc</i> .....	33
Hạnh phúc hay khổ đau. <i>Thích Nữ Chúc Học</i> .....	34
Đi tìm hạnh phúc. <i>Sa Di Minh Hạnh</i> .....	36
Dư âm mùa hạ. <i>Diệu Tuyết Nguyễn T. Thanh Vân</i> .....	37
Nhớ về Mẹ (thơ) <i>Thích Nữ Tâm Huệ</i> .....	37
Món quà kỷ niệm. <i>Nguyễn Hương</i> .....	38
Linh Sơn Trường Hạ (thơ) <i>Tâm Huệ</i> .....	39
An Cư Mùa Lạnh. <i>Lệ Ánh</i> .....	39
Cảm nghĩ mùa An Cư. <i>Nhật Mai</i> .....	40
Lắc Linh (thơ) <i>Sa Di Hạnh Duyên</i> .....	40
Lên Núi (thơ) <i>Nguyệt Thanh</i> .....	40
Cảm tạ Mùa An Cư. <i>Linh Trang</i> .....	41
Hương sen mùa hạ (thơ) <i>Tâm Quang</i> .....	41
Chiếc bao tay & mùa An Cư. <i>Lâm Kim Loan</i> .....	42
Đường về (thơ) <i>Tuệ Tâm</i> .....	42
Hoài niệm về Cha (thơ) <i>Thích Nữ Tâm Hoa</i> .....	42
Hiếu Đạo. <i>Nguyễn Như</i> .....	43
Cảm niệm Ân Tam Bảo. <i>Lệ Thanh</i> .....	43
Hoa nở mùa An Cư. <i>Trí Liên</i> .....	44
Phật Pháp cứu đời con. <i>Bảo Diệu Hòa</i> .....	45
Thiền hành mùa đông (thơ) <i>Thích Nữ Viên Quang</i> .....	46
Lần đầu tham dự khóa tu. <i>Diệu Đoàn</i> .....	46
Thuốc Panadol & cạo gió. <i>Dr Lâm Kim Loan</i> .....	47
Tường Phật. (thơ) <i>Diệu Quang</i> .....	47
Quán tướng trì danh. (thơ) <i>Tuệ Tâm</i> .....	47
Lưu dấu An Cư (thơ) <i>Tuệ Tâm</i> .....	47
Tự giác. <i>Thích Từ Thiện</i> .....	48
An Cư năm nay 2008. <i>Phan Thế Bình – Chánh Tịnh Tuyền</i> .....	48
Linh Sơn Retreat. <i>Peter Triệu</i> .....	48
Con cảm ơn. <i>Quảng Tú</i> .....	48
Lễ Truy Niệm & Thọ Tang Đức Đệ Tử Tăng Thống .....	49
Cảm Niệm Tri Ân. <i>Thiện Anh Lạc</i> .....	52
Hình ảnh Chân Dung 16 vị Giảng Sư .....	54
Tường thuật trường hạ Linh Sơn. <i>Phổ Trí – Tâm Quang</i> .....	57
<b><u>Tài liệu Trường Hạ</u></b>	
Lịch giảng .....	61
Ban Chức Sự .....	62
Danh sách Chư Tôn Đức Tăng Ni .....	63
Phương danh Phật tử cúng dường Trường Hạ .....	64

## Lôi ngou

Theo truyền thống Tăng Già, hằng năm chư Tăng Ni đều tụ về nhóm họp một nơi kiết giới an cư, hầu thúc liễm thân tâm, trau dồi Giới, Định, Tuệ, là ba môn vô lậu học, tăng trưởng đạo lực sau những tháng ngày bận rộn hoằng pháp lợi sanh.

Tại quê nhà, chư Tăng Ni thường tác pháp an cư kiết hạ từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 16 tháng 7 âm lịch, đúng theo truyền thống “ tam nguyệt an cư, cửu tuần tu học” (ba tháng cấm túc an cư, chín mươi ngày chuyên tinh hành trì tu học). Tuy nhiên khi PGVN truyền ra hải ngoại, vì hoàn cảnh, địa dư, thời tiết khác biệt với quê nhà nên khóa an cư cũng theo đó mà thay đổi để phù hợp với thời đại.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi – Tân Tây Lan được thành lập năm 1999, quy tụ hầu hết các tự viện trên toàn liên bang Úc, mỗi năm đều qui tụ lại một trú xứ được chọn trước để an cư tu tập trong mười ngày.

Tám kỳ an cư trước đây được tổ chức tại Chùa Pháp Hoa, South Australia (2000), Chùa Pháp Bảo, New South Wales (2001), Chùa Linh Sơn, Victoria (2002), Tu Viện Vạn Hạnh, thủ đô Canberra (2003), Tu Viện Quảng Đức, Victoria (2004), Chùa Phổ Quang, Perth (2005), Chùa Pháp Bảo, Sydney (2006) lần thứ 2; Chùa Pháp Hoa, Adelaide, (2007) và năm nay, khóa An Cư Kiết Đông kỳ 9 lại được tổ chức cũng lần thứ 2 tại Chùa Linh Sơn, tiểu bang Victoria.

Tập Kỷ Yếu này ghi nhận hình ảnh sinh hoạt của Trường Hạ Linh Sơn năm 2008 như một món quà tinh thần kỷ niệm cuối khóa cho mọi hành giả tham dự khóa tu và thân tặng các pháp hữu gần xa.

Dù hết sức cố gắng trong khả năng, tuy nhiên những thiếu sót chắc chắn không sao tránh khỏi. Kính mong Chư Tôn Đức và quý Phật tử hoan hỷ góp ý và bổ chính.

*Trân trọng,  
Ban Thực Hiện Kỷ Yếu Trường Hạ*

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO LINH SƠN THẾ GIỚI  
MELBOURNE LINH SON BUDDHIST CONGREGATION.  
CHÙA LINH SƠN MELBOURNE**

**33-35 Radford Road, Reservoir Vic. 3073 Australia  
Tel & fax +61-3 94621799 Web: www.linhson.org.au**

**THƯ CUNG THỈNH THAM DỰ KHÓA AN CƯ**



*Melbourne, ngày 25 – 05 – 2008.*

*Kính gửi: Chư Tôn Hòa Thượng, chư  
Thượng Tọa, Chư Đại Đức Tăng Ni.*

*Kính thưa Chư Tôn Đức.*

Nhớ lại Trúc Lâm Tịnh Xá khi xưa 1.250 vị  
La Hán đã cùng đức Thế Tôn câu hội an cư và lời  
huấn thị Luật Tạng đã được truyền thừa cho đến  
ngày nay, để tiếp nối ánh sáng vi diệu ấy cùng với  
chí nguyện thượng cầu Phật đạo hạ hóa chúng  
sinh. Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất  
Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan hàng  
năm đã tổ chức an cư kiết hạ.

Đặc biệt năm nay duyên lành đến với Linh Sơn Melbourne. Thay mặt ban tổ chức, chúng con xin thành tâm đánh lễ kính cung thỉnh Chư Tôn Đức xin quý ngài hãy thương vì sự kết hợp của đoàn thể Tăng già. Hãy vì sự hưng thịnh chấn hưng giềng mối Phật Pháp làm gương cho thế hệ mai sau và cũng vì trách nhiệm bốn phận phải duy trì truyền thống an cư hàng năm. Hành Như lai sứ, tác Như lai sự.

Vì thương cho đại cuộc Phật Pháp, xin quý ngài hãy lên đường dẫn thân trở về câu hội tại Linh Sơn Melbourne từ ngày 03/07/2008 đến ngày 13/07/2008.

Kính thưa Chư Tôn Đức,

Với ngôi trường tiểu học cũ nay đã từng bước hình thành cảnh Già Lam thanh tịnh, hy vọng không khí an cư Trúc Lâm hơn hai ngàn năm xưa lại sống dậy nơi vùng đất mới phía nam bán cầu, tuy nhiên, Bôn tự chúng con xin chư Tôn Đức thương xót xả cho tất cả mọi mặt thiếu thốn khiếm khuyết, xin quý ngài kêu gọi hộ trì hợp tác giúp sức cho khóa an cư của Giáo hội thành tựu. Cầu mong gương xưa Phật, Tô xả thân cầu đạo, xả phú cầu bần mà chư Tôn Đức sẽ không từ nan khó kkhô trái lòng từ bi rộng lượng dung thứ cho ngôi bôn tự nghèo nàn này.

Một lần nữa, với sự tùy hỷ hưởng ứng nồng nhiệt hiện diện đông đủ của chư Tôn Đức quả thật là điều khích lệ cảm kích vô cùng lớn lao cho bôn tự chúng con nói riêng và cũng là điểm son chung cho toàn thể Phật Giáo Úc Châu và Tân Tây Lan rất là quý báu in đậm mãi mãi ngày sau.

*Kính lạy và cung thỉnh.*

***Trụ trì Tỳ Kheo Thích Tịnh Đạo.***

*Ghi chú: Quyết định tổ chức an cư này đã được chư tôn đức nhất trí tiến hành trong buổi họp tối ngày 24-05-2008 tại tu viện Quảng Đức Melbourne và cũng xin nhắc là để thành lập Ban Điều Hành khóa an cư vào phiên họp tối ngày 02/07/2008 xin quý ngài đi Melbourne và có mặt trước ngày giờ đã được thông báo thỉnh mời trên.*

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO LINH SƠN THẾ GIỚI  
MELBOURNE LINH SON BUDDHIST CONGREGATION.  
CHÙA LINH SƠN MELBOURNE  
33-35 Radford Road, Reservoir Vic. 3073 Australia  
Tel & fax +61-3 94621799 Web: www.linhson.org.au**

**THƯ MỜI ĐỒNG HƯƠNG PHẬT TỬ**

*Melbourne, ngày 25 – 05 – 2008.*

**Kính gửi: Toàn thể Phật tử xa gần.**

Hằng năm, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan đã liên tục luân phiên tổ chức an cư kiết hạ tại các tiểu bang.

Đặc biệt năm nay duyên lành đến với Linh Sơn Melbourne. Thay mặt ban tổ chức, chúng tôi xin thành tâm kính mời toàn thể chư Phật tử cố gắng phấn đấu, nhín chút thì giờ, nhân lúc học sinh được nghỉ holiday quý vị về chùa tụng hạ công quả và có thể tùy khả năng cúng dường an cư từ ngày 03/07/2008 đến ngày 13/07/2008.

Kính thưa quý vị,

Nhắc lại hơn hai ngàn năm xưa, khi Đức Thế Tôn còn tại thế, trên từ các vua chúa như Tần Bà Sa La, vua Ba Tư Nặc, vua A Xà Thế ..... dù bận đến đâu, dưới cho đến các quan thần dân đều đến trụ xứ, an cư gieo duyên tu học, tạo nhiều phước lành cho bản thân, gia đình trong đời hiện tại cũng như vị lai. Nhân dịp này, quý Phật tử có thể tham dự từ một ngày, hai ngày hoặc ba ngày cho đến mười ngày lại càng quý hơn.

Quý Phật tử có thể nhìn thấy hình ảnh chư tôn đức sách tấn tu trì, cùng nhau hòa hợp, đầy đủ oai nghi phạm hạnh, giữ giới thanh tịnh, định tuệ viên minh, đây chính là dịp chư tôn đức cùng cố đạo lực để phát huy đạo pháp, còn quý Phật tử thì có được cơ hội thân cận học hỏi tu tạo phước đức, công đức cho chính mình và gia đình mình.

Rất mong Quý vị hãy cố gắng, bởi lẽ ai ăn nấy no, ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, hẳn nhiên là không ai có thể tu dùm cho ai được.

Một lần nữa, bản tự xin được khuyến thỉnh quý Phật tử các nơi, hết lòng cố động tham dự đồng đạo để gây khí thế tu tập dững mãnh, hạ thủ công phu, hàng phục các ma chướng, làm cho chánh pháp cửu trụ thế gian, không bị đoạn diệt và kính chúc phước lành đến toàn thể Phật tử, bửu quyền an lành. Phát tâm Bồ Đề. Thân tâm thường lạc.

Chân thành khuyến thỉnh.

**Trụ Trì Tỳ Kheo Thích Tịnh Đạo.**

*Ghi chú: Kính xin Chư Tôn Đức đại từ cho phổ biến thư khuyến thỉnh này đến các Phật tử. Quyết định tổ chức an cư này đã được chư tôn đức nhất trí tiến hành trong buổi họp tối ngày 24-05-2008 tại tu viện Quảng Đức Melbourne.*

# DIỄN VĂN KHAI MẠC AN CƯ

*T.T Thích Tịnh Đạo, Hóa Chủ Trường Hạ*

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Kính bạch chư tôn Hòa Thượng, chư Thượng Tọa Đại Đức Tăng Ni.

Kính thưa quý Phật tử;

Thay mặt ban tổ chức, chúng con, chúng tôi rất phần khởi vui mừng, được trải thân, trải tâm cung đón chư tôn đức cùng toàn thể thiện nam tín nữ về đây để cùng nhau kiến tạo đạo tràng An cư-Kiệt đông lần thứ chín do Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi –Tân Tây Lan tổ chức.

Kính thưa quý liệt vị

Kể từ mùa an cư năm 2007, tại trường hạ chùa Pháp Hoa Nam Úc, Chư tôn đức trong Giáo Hội đã họp và chọn trụ xứ thích hợp cho mùa an cư năm 2008. Quý Ngài đã thống nhất chọn chùa Linh Sơn Melbourne là nơi tổ chức cho năm 2008, vì nơi đây có thể đáp ứng được một số nhu cầu cần thiết nơi ăn chốn ở cho đại chúng, tuy không hoàn hảo, nhưng ít ra cũng cung ứng được cho trăm vị cư ngụ. Kể từ ngày được giao phó trọng trách, bản tự chúng con đã điều động nhân sự, thông tin báo chí cũng như làm mới nhiều mặt ăn ở nhằm cố gắng chu toàn Phật sự, kể cả những việc cung đón và cung tiễn. Công việc đều được từng bước thực hiện, nhưng bất chợt trong những tháng ngày gần an cư, đã xảy ra một số việc ngoài dự liệu, tưởng chừng như bé tấc, không tiếp tục tổ chức được, nhưng bản tự Linh Sơn chúng con vẫn tha thiết canh cánh một lòng, để như câu: “đá mòn nhưng dạ chẳng mòn, Tào Khê nước chảy vẫn còn tro tro”. Sau đó, chúng con được sự khuyến khích cổ vũ của Thượng Tọa Trụ trì chùa Thiên Đức, một số Tăng Ni, Phật tử. Hòa Thượng Hội Chủ cũng đã khích lệ bản tự hãy cố gắng giữ vững lập trường tổ chức an cư cho Giáo Hội Úc Châu. Chúng con cũng nhớ lời Đức Tăng Thống Giáo Hội Phật giáo Linh Sơn thượng Huyền hạ Vi, Ngài đã luôn luôn căn dặn nhắc nhở: “làm việc Phật sự thì phải hy sinh, phải dấn thân, phải chịu gian khổ nhẫn nại bền lâu, phải phát quang đại tâm lập kiên cố nguyện”. Đó là sự phát tâm lập hạnh, của một đời Ngài, cống hiến cho Phật Pháp. Chúng con xin được khắc cốt ghi tâm, nguyện cho Tăng Già luôn luôn giữ được thanh tịnh, hòa hợp; mà đạo tràng an cư mỗi năm là nơi thúc liễm thân tâm, tăng tiến giới thân huệ mạng. Chúng con nghĩ rằng, chánh pháp muốn được cứu trụ ở thế gian là nhờ toàn thể tăng già, nơi ấy luôn luôn tịnh tu Tam Vô Lậu Học Giới, Định, Tuệ, mà Văn, Tư, Tu làm tăng thượng duyên xúc tác và đạo tràng an cư là môi trường tốt đẹp để tập trung rèn luyện tu tập.

Kính thưa quý liệt vị;

Chúng con thật cảm thấy âm lòng trong mùa đông giá lạnh của Thành phố Melbourne, Úc châu, trong giờ phút khai mạc này Hòa Thượng chứng minh ở Melbourne, Hòa Thượng Thiên chủ ở Adelaide, chư Thượng Tọa Giáo Thọ, Giám Luật và chư tôn đức Tăng Ni trên ba mươi vị, đại diện từ ba mươi hai cơ sở trong Giáo Hội cùng với một số Phật tử xa gần, dù không phải ngày nghỉ cuối tuần, cũng hiện có mặt tại Đại Hùng Bảo Điện. Trong giờ phút vô cùng thiêng liêng trân trọng, nguyện khói trầm bay, để kiết giới an cư tu tập 10 ngày.

Giờ đây; trước Phật đài Tam bảo chứng minh, bản tự chúng con xin dâng lời cầu nguyện Thập phương thường trụ Tam Bảo, Long Thiên, Thánh Chúng, Bát Bộ Kim Cương, đồng thù hộ niệm, hộ trì từ đây cho đến ngày mãn khóa an cư kiết đông, tất cả chư tôn đức cũng như thiện nam tín nữ Phật tử đều được ba nghiệp thanh tịnh, tuệ tâm tròn sáng, sáu căn an nhiên, thiểu bệnh ít náo, bốn đại khinh an, nhu thuận nhu hòa, và bỏ đề điều pháp biến trang nghiêm tùy sở trú xứ thường an lạc.

*Nam mô Linh sơn Hội Thượng Phật bồ tát.*

# TIỂU SỬ

## ĐỨC ĐỆ TỬ TĂNG THỐNG GHPGVNTN



Đại lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Đệ Tử Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, thế danh Lê Đình Nhân, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1920 (tức ngày 8 tháng 8 năm Canh Thân) tại làng Háo Đức, xã Nhơn An, huyện An Nhơn, Tỉnh Bình Định, trong một gia đình tin Phật nể nếp nho phong.

Năm 1934, Ngài xuất gia tại chùa Vĩnh Khánh, thờ Hòa Thượng Chơn Đạo làm thầy, được ban pháp danh Như An, Pháp tự Giải Hòa.

Năm 1935, Ngài thọ giới Sa-Di. Sau khi Hoà Thượng Bôn Sư viên tịch, Ngài thọ giáo với Hòa Thượng Bích Liên - một bậc Cao Đức Thạc học trong Sơn Môn, được ban pháp hiệu Huyền Quang.

Năm 1937, Ngài mới 18 tuổi nhưng nhờ phẩm chất xuất chúng, Ngài được đặc cách miễn tuổi để thọ Đại giới Tỳ Kheo và Bồ Tát Giới tại Giới Đàn chùa Hưng Khánh

Năm 1939, Ngài vào Nam học tại Phật Học Đường Lương Xuyên, Tỉnh Trà Vinh. Sau khi tốt nghiệp Phật Học Đường này, Ngài ra Huế tiếp tục tông học lớp Đại học Phật Giáo tại Phật Học Đường Báo Quốc.

Năm 1945, Ngài tham gia và lãnh đạo phong trào Phật Giáo Cứu Quốc, kháng chiến giành độc lập dân tộc tại liên khu 5.

Năm 1955, Ngài được cung thỉnh làm Giám Đốc Tăng Học Đường ở Khánh Hòa; sau đó, được suy cử vào trong ban lãnh đạo Phật Học Viện Hải Đức Nha Trang.

Năm 1958, Ngài cùng với Chư Tôn Đức trong Tỉnh Hội Phật Giáo Tỉnh Bình Định khai sáng Tu Viện Nguyên Thiều, sau đó thành lập Phật Học Viện Nguyên Thiều và được cung thỉnh làm Giám Đốc Phật Học Viện này.

Từ năm 1958 đến năm 1962, Ngài được suy cử giữ chức Phó Hội Trưởng Hội Phật Giáo Việt nam tại Trung Phần và làm Hội Trưởng Hội Phật giáo Thừa Thiên Huế.

Năm 1963, Ngài tham gia và trở thành một trong những vị lãnh đạo phong trào đấu tranh đòi hỏi tự do tín ngưỡng công bằng xã hội của Phật Giáo dưới chế độ tổng thống Ngô Đình Diệm. Đêm 20 tháng 8 năm 1963, trong kế hoạch nước lũ, tấn công vào các chùa, của chế độ này, Ngài bị bắt cùng các vị lãnh đạo Phật Giáo và hàng ngàn Tăng Ni Phật tử khác; và được thả tự do sau Cuộc Đảo Chánh ngày 01 tháng 11 năm 1963.

Đầu năm 1964, Đại Hội Thống Nhất Phật Giáo được tổ chức tại chùa Xá Lợi, Sài Gòn, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất ra đời, Ngài được suy cử vào chức vụ Tổng Thư Ký Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Từ năm 1964 đến năm 1974, đại diện cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, Ngài từng nhiều lần đi tham dự các Đại Hội các Tôn Giáo Thế Giới vì Hòa Bình ở Nhật Bản, Thụy Sĩ, Bỉ Quốc.... và đi hành hương chiêm bái các Thánh Tích Phật Giáo tại Thái Lan, Ấn Độ.



Năm 1974, Đại Hội Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất kỳ 6, cung thỉnh Ngài vào chức vụ Phó Viện Trưởng Viện Hoá Đạo.

Năm 1975, Cộng Sản chiếm miền nam, thiết lập chế độ mới. Trước chính sách đàn áp thô bạo của chế độ mới này, cùng với cố Hòa Thượng Thích Thiện Minh, Hòa Thượng Thích Quảng Độ..., Ngài tiếp tục lãnh đạo Giáo Hội trong cơn đời đầy khủng bố đe dọa, nêu cao tinh thần đối kháng với bạo lực áp bức của Tầng, Tín đồ Phật Giáo.

Năm 1977, Ngài bị bắt cùng với Hòa Thượng Thích Quảng Độ và các vị lãnh đạo Phật Giáo khác. Do áp lực quốc tế và sự phản đối của đồng bào Phật tử, nhà nước Cộng Sản phải đưa Ngài ra tòa án nhân dân xét xử với kết quả là bản án 2 năm tù treo và bị quản chế tại chỗ.

Không chấp nhận ý đồ khống chế Phật Giáo bằng cách thành lập một Giáo Hội Phật Giáo mới của nhà nước Cộng Sản, Ngài lại bị bắt ngày 25 tháng 2 năm 1982 và bị đưa ra quản chế cô lập tại chùa Hội Phước, Tỉnh Quảng Ngãi.

Năm 1992, cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu, Đệ Tam Tăng Thống viên tịch. Ngài đã bắt chấp tất cả mọi đe dọa khủng bố, ngăn trở vượt đường ra Huế dự tang lễ và tiếp nhận Ấn Tín cùng Di Chúc của Đệ Tam Tăng Thống, làm Xứ Lý Hội Đồng Lương Viện để tiếp tục lãnh đạo việc đòi hỏi phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Tại đây, Ngài đã ứng khẩu, lên tiếng nói cho Phật Giáo và cho cả khối quần chúng bị áp bức bởi cường quyền, công khai phát động phong trào đòi hỏi tự do, nhân quyền cho dân tộc và cho sự phục hoạt của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Sau đó không lâu trong tình trạng bị quản chế, Ngài chính thức đưa ra yêu sách 9 điểm trong Đơn Xin Cứu Xét Nhiều Việc nhằm tố giác những bách hại của chế độ với Phật Giáo, nhất là trong việc triệt hạ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Từ đó về sau, tiếp tục lên tiếng cho những khát vọng tự do, nhân quyền, và cho sự phục hoạt của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, Ngài nhiều lần cho công bố những văn thư, tuyên cáo gọi cho nhà cầm quyền Cộng Sản, can đảm đề xuất những biện pháp giải quyết nhưng không được nhà cầm quyền đáp ứng.

Năm 2003, Ngài được đưa ra Hà Nội chữa bệnh. Tại đây, thủ tướng Phan Văn Khải tiếp kiến

Ngài; và sau đó nhà cầm quyền để Ngài tự do đi vào Huế và Sài Gòn; thăm viếng các bậc Tôn Túc; và cuối cùng, trở về tu Viện Nguyên Thiều, Bình Định.

Năm 2003, sau Đại Hội Bất Thường tại Tu Viện Nguyên Thiều, thành hình cơ cấu Hội Đồng Lương Viện, Đại Hội Bất Thường của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Tu Viện Quảng Đức, Melbourne, Úc Châu đã suy tôn Ngài lên ngôi vị Đệ Tứ Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Tịnh dưỡng tại Tu Viện Nguyên Thiều, dù tuổi già thân bệnh, Ngài vẫn kiên trì với tinh thần bất khuất trước cường quyền, vẫn là biểu tượng cho Tầng Tín Đồ Phật Giáo Việt Nam trong và ngoài nước quy ngưỡng.

Ngày 27 tháng 5 năm 2008, căn bệnh đến hồi trầm trọng, Ngài lại phải vào bệnh viện Đa Khoa Quy Nhơn. Sau khi được y, bác sĩ, các bậc Tôn Túc trong Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất và Sơn Môn Pháp Quyển tận tình chăm sóc; nhưng thấy cơn vô thường sắp đến, Ngài tỏ ý và được đưa trở về Tu Viện Nguyên Thiều an nghỉ. Ngày mùng 5 tháng 7 năm 2008, vào lúc 1 giờ chiều, Ngài xả báo thân, an nhiên thị tịch, trụ thế 89 năm, hạ lạp 69 tuổi.

Là một nhà lãnh đạo mang hạnh nguyện “vì dân tộc khổ”, cuộc đời của Ngài đã gắn liền với vận nước, vận đạo trải dài trên sáu mươi năm. Là một bậc cao tăng đạo hạnh, một lòng hoài bão cho Phật Pháp, Ngài đã dày công kiến lập Tu Viện, Học Viện để tiếp tăng độ chúng; và đã tận dụng thời gian, ngay cả trong những năm tháng tù đầy hay bị quản chế, đọc toàn bộ Đại Tạng Kinh, biên dịch nhiều tác phẩm làm căn bản cho nếp sống, lễ nghi của người tu sĩ như Thiền Môn Chánh Độ, Pháp Sư Khoa Nghi. Cây đại thọ của Phật Giáo Việt Nam thời hiện đại đã nằm xuống. Cuối đời và nhân cách của một bậc Hùng Sư Đại Sỹ, dù đã ra đi nhưng vẫn còn đó cho Tầng Ni, Phật Tử, và cho cả dân tộc Việt Nam ngày nay.

**Nam Mô Tân Viên Tịch Nguyên Thiều Đường Thượng, Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Giáo Hội Đệ Tứ Tăng Thống, húy thượng Như hạ An, tự Giải Hòa, hiệu Huyền Quang, Đại Lão Hòa Thượng Giác Linh Liên Tòa chứng minh.**

# LỜI ĐẠO TÌNH TƯỞNG NIỆM

## HT Thích Huyền Tôn

LỜI TÂM TÌNH CỦA HT. HUYỀN TÔN TRƯỚC GIÁC LINH CỦA BẠC PHÁP HUYNH TÔN KÍNH.



Nam Mô Từ Lâm Tế Chánh Tôn Tứ Thập Nhứt Thế, Nguyên Thiệu Đường Thượng Hỷ thượng Như hạ An (Ngọc Tân), Tự Giải Hòa (Tịnh Bạch) Hiệu Huyền Quang Đệ Tứ Tăng Thống Đại Lão Hoà Thượng Giác Linh.

**Cung kính đảnh lễ Giác Linh Hòa Thượng,**

**(Thỉnh HT Viện Trưởng và Hiện tiền đại chúng Chứng Minh)**

Nay, Pháp Đệ Huyền Tôn ở tại Úc Châu này cúi đầu trước Di Ảnh của Ngài, với mỗi thương tâm thống thiết của kẻ đàn em đã mất đi bậc lãnh đạo tối cao nhất của Giáo Hội mà Tăng, Ni tứ chúng đã và đang khâm kính phụng hành.

Ngài về cõi Phật, trong một hiện tình đất nước và thế giới đảo điên vì chủ nghĩa và chủ nghĩa, Tà giáo, giáo phái trên đà đen như than, đỏ như lửa!

Ngài ra đi! Bỏ lại một quê hương rụi tàn nhân nghĩa, một cõi trời Tây Âu rục rỏ hận thù, một số tộc Á châu tham tàn mê muội, một thứ cộng phi phi nhân, mất gốc tổ tiên chủng tộc! Một thứ lãnh đạo bán nước, dâng đất cho hung đồ ác đảng!

Giác Linh thương kính, Ngài có bi cảm chăng, “Hoài bảo giải trừ Pháp nạn và Quốc nạn” Ngài để cho ai đủ can trường đủ bi trí dũng gánh vác? Phải chăng người “Tù” pháp đệ bên cạnh Ngài?

Kính lạy Giác Linh! Ngài lãnh đạo một Giáo Hội trù chứa hết tinh ba của Đạo Pháp và dân tộc, đầy đủ can trường, sáng suốt, trí dũng đáng kính đáng thương! Và từ đức tính cao vời đó Ngài đã nhận chịu ngót 30 năm tù khổ do loài cộng phi! Ngài ra đi! Chúng em! Chúng con, giờ đây phải làm gì ?? Chúng em, chúng con tự cảm: Giống như “đê ngù gát giò lên miệng cọp, ếch nằm chung giò với cua cang”!

Nhớ Giác Linh xưa, năm 1947, Ngài vì đạo vì dân tộc dựng ra “PG Liên khu 5” rồi chúng cũng thương cho Ngài 4 năm tù lao động! Tuy không riêng Ngài, chúng em và bao pháp lữ thời đó cũng ít nhiều cùng chung số phận.

Kính lễ Giác Linh, Những ngày trong lao lý, một chút chạnh lòng Ngài đã ngâm một câu thán: “Suốt đời lận đận tù tu một mình” Ngài bảo tiểu đệ: Thầy thử đối xem. Lạy Ngài, “Tù Tu” khó quá làm sao đối được! Nhưng nay thương cảm nhớ về suốt 2 năm 47-48 làm Phật sự bên Ngài giữa Bình Định và Quảng Ngãi bao phen qua lại, đệ làm con thoi bằng đôi chân cuộc bộ với 105 cây số đi trong 1 ngày và 1 đêm! Nên chột tạt đối tuy còn non, những mong trả chút nợ lòng kính dâng lên Giác Linh Ngài. Chúng giám! Lạy Pháp Huynh, Chí nguyện Ngài còn dang dở mong Ngài hồi nhập ta bà rồi sẽ về trong mãn nguyện.

**Suốt Đời Lận Đận Tù Tu Một Mình ..**

**“Nửa Kiếp Long Đông Đạo Đời Muôn Ngã”.**

Kính Nguyện Giác Linh Ngài Cao Đăng Phật Quốc !

Nam Mô Đệ Tứ Tăng Thống Đại Lão Hoà Thượng Giác Linh

**Pháp Đệ HT. Thích Huyền-Tôn**

**Khẽ Thủ Kính Niệm**

# VĂN TRUY NIỆM GIÁC LINH HÒA THƯỢNG THÍCH HUYỀN QUANG TẶNG THỐNG GIÁO HỘI PGVNTN

*của Giáo Hội PGVNTN Hải Ngoại tại UDL – TTL  
đọc trong lễ tưởng niệm thọ tang tại Tu viện Quảng Đức, Melbourne  
ngày 8 tháng 7 năm 2008 (mồng 6 tháng 6 năm Mậu Tý)*



Việt Nam bốn ngàn năm văn hiến  
Hai ngàn năm Phật giáo gắn liền  
Kết nên tình nghĩa thâm uyên  
Tuy hai mà một mối duyên đậm đà  
Người về lòng đất rộ nở hoa  
Hương giải thoát quyện hòa tỏa bay  
Chí bền dạ vững không lay  
Tu – tù nào quản khí đầy trượng phu  
Quyết vén bạt mây mù  
Lồng lộng như trăng thu  
Rải phủ mát ánh từ  
Hàng Tăng Ni Phật tử  
Ngài là hàng long tượng  
Chân nghĩa bậc đạo sư  
Đến đi nào bận vương  
Nhu ông lão lái đò

Ghì tay lái chỏi nường  
Con thuyền Giáo Hội trong cơn nguy khó  
Câu nói kiên trinh Ngài chứng tỏ:  
Bốn điều bất hoại như kim cương  
Một là sống không nhà  
Mà trụ khắp bốn phương  
Hai là chết không mồ  
Nhu một kẻ tầm thường  
Ba là đi không đường  
Bốn: tù không tội vương  
Giờ đây Phật cảnh Ngài an dưỡng  
Niết bàn chân tịnh mười phương  
Quay về dòng đời ngăn chướng  
Đưa tay dẫn lối chỉ đường  
Dâng lời truy niệm cúng dường  
Giáo Hội một lòng nhớ tưởng.  
Ngưỡng nguyện Giác Linh Hòa Thượng Từ bi  
chứng giám.

*Cung kính nói đồng pháp Lâm Tế đời thứ 41,  
Vĩnh Khánh – Bích Liên môn hạ, huý thượng  
**Nhu hạ An, tự Giải Hòa, hiệu Huyền Quang**  
Lê công đại lão Pháp sư giác linh liên tọa.*

*Cung Kính Đảnh Lễ,  
**Tỳ Kheo Thích Như Huệ***





## AI VĂN TƯỜNG NIỆM

*Kính bạch giác linh Hòa Thượng,*

*Trước di ảnh Ngài Tứ chúng Tăng Ni,  
Phật tử tại Úc Đại Lợi thành phố Melbourne  
hương về quê hương Bình Định, Tu Viện  
Nguyên Thiệu, thành kính dâng lời tưởng  
niệm.*

Có thể nói cuộc đời Ngài là một bài học sống cho Tứ chúng học hỏi, noi theo công hạnh vị tha giúp người lợi vật, không quản ngại gian lao, không nề hà khó nhọc. Ngài là hiện thân của Bồ Tát Tùng Địa Dũng Xuất vào đời khi đất nước chìm ngụp trong khói lửa can qua, Đạo pháp gặp thời nghiêng ngã. Nhưng với chí nguyện kiên cường như vượt qua tất cả không làm nao núng bậc xuất trần Thượng sĩ, có đủ hùng tâm dũng chí như sư tử giữa sơn lâm.

Việc đạo việc đời Ngài an nhẩn bên tâm, hạnh nguyện trải bao dung. Đào tạo Tăng Ni tài giỏi, khuyên răn Phật tử tiến tu.

Với bản thân:

Mặc áo ca sa phước điền  
Ném mùi pháp hỷ duyệt thiên  
Thừa y bát Tôn phong  
Nổi dòng pháp chánh tông.

Với nhân sư Giáo Hội:

Ngài hỏi han ân cần

Tình riêng mà nghĩa chung  
Nghĩa thầy trò thiết thân  
Nhiều người được thọ ân  
Với tổ chức Giáo Hội:  
Ngài nhiệt thành quyết tâm  
Chống đỡ rất thần thông  
Hiểm nguy vẫn chấp nhận  
Can đảm giữa cuồng phong.  
Ồi cao đẹp!

Cuộc đời Ngài như ngọn hùng phong chón chỏ, như hải đảo thần tiên.

Đường Ngài đi Phật Đà đưa tiễn lối,  
Nẻo Ngài về Bồ Tát tiếp đỡ chân.

Không có lời nào bày tỏ được niệm thân thương của người Phật tử tại gia, xuất gia.

Trong giờ phút thiêng liêng này, chúng con xin đại diện tứ chúng ngưỡng nguyện Từ Phụ A Di Đà Phật tiếp dẫn giác linh Hòa thượng cao đẳng Phật quốc, và sớm trở lại cõi này truyền đăng Phật pháp, phổ độ quần sanh.

Nam mô Từ Lâm Tế Chánh Tông Tứ Thập Nhứt Thế huy **Như An**, tự **Giải Hòa**, hiệu **Huyền Quang** giác linh thù từ chúng giám

*Cung kính đảnh lễ.*

**Tỳ Kheo Thích Bảo Lạc**

# Ngưỡng Vọng Cuộc Đời và Hành Trạng Của Đức Đệ Tứ Tăng Thống thượng Huyền hạ Quang



*(Chỉ một câu nói của Ngài: thời thế thế thời, Chú còn nhỏ, cố gắng nghe, Thầy rất thương Chú. Câu nói đó vẫn canh cánh bên lòng, ngồi ở đây, một chốn xa xôi, xin viết dâng Ngài. Cuộc đời Ngài quá lớn, viết dù không có chỗ, nhưng một thời đã gần Ngài dù lúc đó còn nhỏ, và giữa vạn lý muôn trùng, nhiều lần cũng đã thưa chuyện, hầu chuyện, đôi lúc nhắc chuyện ngày xưa với Ngài, thế tại sao không viết? Thích Nhật Tân)*

• Ghi chú: Viết xong ngày hôm nay 26-10-2006, viết trước để sau này sử dụng.

• Bài này tôi đã gửi về và HT Không Tánh đã đọc cho Ngài nghe tại Chùa Giác Hoa (Sài Gòn) trong chuyến vào trị bệnh năm ngoái.

• Hôm nay, mới nhận tin Ngài vừa viên tịch 1.15pm (giờ VN) Thứ Bảy 05-7-2008 tại Tu viện Nguyên Thiệu, và Ngài mới vừa về lại Nguyên Thiệu lúc 4pm ngày hôm qua 04-7, sau hơn 1 tháng điều trị tại bệnh viện Đa Khoa Qui Nhơn, tỉnh Bình Định, trụ thế 89 tuổi.

Cuộc đời Ngài là ngọn núi cả, ngược nhìn, đã mới cổ

Cuộc đời Ngài là khu rừng thiêng, đứng ngó, đã rừng mình

Cuộc đời Ngài là biển đại thế, như triều dâng sóng vỗ

Cuộc đời Ngài là sông đại nguyên, như nước biếc lung linh

Dùng chữ nghĩa để tôn vinh

Xứng danh, nhưng quá thường tình  
Dùng tâm lượng phàm phu ca ngợi  
Không đủ ngôn từ diễn tả  
Dùng giải này giải kia đánh giá  
Như những món quà dâng tặng, thế thôi  
Dùng cương vị này cương vị kia, tôn ngời  
Tu thế đó, đâu cần ai đặt để  
Mà chỉ có nhất nhất, tâm tâm, niệm niệm,  
chân thành đánh lễ

Mà chỉ có rung rung, cảm cảm, bi bi, sụp lạy,  
cúi đầu

Trong vũ trụ bao la kia, hằng hà sa số tinh cầu  
Đứng lại trong giờ phút này đây, lặng yên bất động

Trong vạn hữu phù sinh kia, hằng hà chúng sinh trầm lắng

Im bật trong giờ phút này đây, thâm nguyện kinh cầu

Ngài về trong cõi nhiệm màu

Ngài đi từ cõi nhiệm màu mà đi

Ngài về trong cõi vô nghi

Ngài đi Ánh Đạo Từ Bi óng vàng

Ngài về thăm cõi Lạc Bang

Ngài quay trở lại trần gian cứu đời

Như Ngài đã nói:

“Cuộc đời tôi

Ở không nhà

Sống không đất

Tù không tội

Chết không mồ” (1)

Do đó:

Ngài sinh ra, bởi vận mệnh, cơ đồ

Ngài sống đó, bởi dân tộc, tổ quốc

Ngài ngồi đó, bởi thế thời thành thất

Ngài ra đi, bởi Đạo Pháp Quê Hương

Dù ai nói, núi là sông

Dù ai nói, đá là vàng

Dù ai nói, trắng là đen

Vẫn không có gì thay đổi được

Không lợi dụng, không giả danh, không quyền chước

Không vọng cầu, không vong bản, không phi nhân

Không cướp công, không tranh đoạt, không

thủ phần  
Là Long Trọng, lương đồng, trượng phu, đầu  
cần thứ đố  
Cuộc đời Ngài, cả một trăm năm, xem như  
tròn tròn thế kỷ  
Thì Đạo Pháp và quê hương, xem như trải qua  
ba thời  
Dị khẩu đồng âm, đồng dạt tuyên bố một lời  
Cả ba thời, đều mệnh danh, thủ thuật  
Cả ba thời, đều đội dù, che khuất  
Cả ba thời, không thực thì cũng ngoại lai  
Cả ba thời, thế nước lòng dân, ách tai  
Ai không bon chen danh lợi leo đài  
Ai không trùm mền, nhắm mắt, buông tay  
Ai nói lên tiếng nói: vận nước điều linh, thế  
nước bị xéo dầy  
Thì ngưỡng cửa ngục tù, nhốt khóa hãm kìm,  
chứ làm sao kết tội  
Đã biết rồi, nếu muốn nói, thì phải nói  
Đất nước Việt Nam, lịch sử đã năm ngàn năm  
“Phật Giáo Việt Nam, lịch sử đã hai ngàn năm  
Cơ sở Phật Giáo, là núi rừng, hải đảo, thôn  
quê, thị thành  
Địa vị Phật Giáo, là tám mươi phần trăm dân  
số Việt Nam  
Đạo lý Phật Giáo, là đường dài mở nước, dựng  
nước, cứu nước” (2)  
Như vàng nguyệt thanh trong, không vẫn màu  
uế trược  
Như vàng nhật ánh dương, không vẫn áng  
mây mù  
Dù đời Ngài sống với lao tù, nhưng lao lý để  
lại thiên thu  
Ai dám hỏi lao lý, lao tù, lao tình, lao tội  
Cuộc đời Ngài, một trăm năm, nay qua khỏi  
Ngài gian truân, vì cả đất nước gian truân  
Ngài khổ thân, vì cả dân tộc cực hình  
Nay Ngài chết, nhưng oai linh Ngài bất diệt  
Ai đã biết và ai chưa hay biết  
Mảnh trời Nam nước Việt giống Lạc Hồng  
Một ngàn năm trăm thống nhớ không  
Một trăm năm tai ách chât chông  
Hãm một năm toi bờ khói lửa  
Mấy chục năm trường ray rút hồn thiêng  
Khô đau phủ cả ba Miền  
Tang thương phủ cả mọi miền quê hương  
Đan tâm cay xé tư lường

Đan tay vá víu nhiều nhưng cơ đồ  
Biển Đông trào sóng nhấp nhô  
Trường Sơn nhả khói vật vờ hồn đau  
Nước kia đã lấm nướng dâu  
Non kia đã lấm sắc màu nát tan  
Tâm tư trần trở tâm can  
Tự tình trần trở, tương tàn thế ni  
Hùng tâm, hùng lực, ai vì  
Đại bi, đại nguyện, ai vì cho ai  
Hai ngàn năm qua  
Bao nhiêu bậc khai tổ, danh sư, quốc sư  
Vẫn phương đài, truyền đăng tục diệm  
Năm ngàn năm qua  
Bao nhiêu bậc minh quân, danh tướng, anh  
hùng  
Vẫn phương đài, kim cổ soi chung  
Hàng ngàn năm sau  
Muôn thắm tô Dân tộc, Đạo pháp, Quê hương  
Vẫn noi gương đời đời liệt Tông, liệt Tổ  
Hôm nay:  
Ngài đã Tây quy  
Lá rụng về cội  
Nước quay về nguồn  
Pháp cổ trầm hùng ngân ngân mãi  
Huyền Quang tâm lực sắt son  
Đạo pháp muôn đời bi bi nguyện  
Giang sơn muôn thuở châu châu viên  
Từ đông tây nam bắc  
Từ quốc nội hải ngoại  
Khắp bốn biển năm châu  
Khác màu da chủng tộc  
Của thế kỷ hai mươi  
Đầu thế kỷ hăm mốt hôm nay  
Tặng tín đồ cúi lạy dâng Ngài  
Cả dân tộc kính vọng tên Ngài  
Cả nhân loại hướng vọng tên Ngài  
Một con người Việt Nam  
Của dân tộc Việt Nam  
Của Phật Giáo Việt Nam  
Đại lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang  
Đức Đệ Tứ Tăng Thống Huyền Quang bất  
từ!!!

***Thích Nhật Tân ngưỡng bái***

*(1) và (2): Trích những câu nói khẳng khái  
lịch sử của chính Đức Tăng Thống.*

# TÂM THƯ KÍNH GỜI

*Thích Quảng Ba*



Kính bạch Ngài Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang

Đệ tử Tăng Thống GHPGVNTN, tại Tu viện Nguyên Thiều, Bình Định.

Con là Quảng Ba từ Úc vọng bái về Bình Định xin đánh lễ Ngài, cầu nguyện Tam Bảo thường mật hộ Ngài pháp thể luôn Khang an.

Hơn 25 năm xa quê hương, chỉ mới mấy năm gần đây con mới được hầu chuyện Ngài dễ dàng qua phone, nhiều lần Ngài đã căn dặn con ‘nếu QB xây chùa nhớ xây cho lớn, cho đẹp, cho đàng hoàng’. Con xin tâm lãnh lời khuyên tấn của Ngài. Và ở đây, xin Ngài cho phép con sơ tả chút Phật sự ở hải ngoại mà con đã làm được, tuy chưa hoàn tất, để trình lên Ngài, sau bao lần Ngài han hỏi, mà con không dám dong dài kể hết qua phone:

Tu Viện thứ nhất là Vạn Hạnh, con khởi dựng tại thủ đô Canberra từ đầu 1984, vài tháng sau khi con từ trại tỵ nạn Mã lai đến Úc, mọi mặt rất ổn định, tuy chỉ có 8 Thầy trò cùng lo bao nhiêu là Phật sự với nhau. Đến cuối 2001, con gây dựng ở Sydney Tu viện Nguyên Thiều, nay vẫn còn sơ khai lắm, vì trẻ trảng và xa xôi, và do không thể trực tiếp trông coi phát triển được, con đã cử Thầy Vạn Pháp đệ tử huynh Đồng Hạnh con làm trụ trì, có 2 cô Thức xoa lớn tuổi phụ lực.

Tại Tu Viện Vạn Hạnh, do phước lực con yếu kém, và cộng đồng Phật tử quá nhỏ bé, nên 4 năm đầu con thuê nhà làm chùa tạm, đến 1988 mới bắt đầu xây cất trên lô đất 16,650m<sup>2</sup>

nằm ngay trong Trung Tâm Thủ đô, do chính phủ Liên Bang hiến tặng năm 1987.

Ước gì hoàn cảnh GHPGVNTN mình được phục hoạt, chế độ CS biết điều hơn, con sẽ xin được thỉnh Ngài qua thăm Vạn Hạnh của con, nước Úc và GH chúng con bên này một chuyến.

Suốt 24 năm qua, ngoài nhiều Phật sự đào tạo, truyền giới, hoằng pháp tại Úc và hải ngoại, nhiều công tác từ thiện cứu tế tại Úc, tại các nước Á-Nam Mỹ-Trung Đông và nhất là cho quê nhà Việt Nam qua các thiên tai, nhân họa, chúng con còn cố gắng phát huy Phật đạo vào quần chúng, sinh viên học sinh Úc, và luôn ủng hộ các nhóm Phật tử Thái, Tích Lan, Lào, Tây Tạng, vv.. tại thủ đô, để họ gây dựng nhóm tu, rồi xây chùa, của họ.

Riêng việc xây cất chùa viện, Thầy trò Tăng Ni Phật tử Vạn Hạnh chúng con đã cố gắng tự túc kinh tế khá nhọc nhằn. Việc quyên góp trong cộng đồng đồng hương Việt Nam tỵ nạn mới định cư ở Úc rất hạn chế. Chính phủ dân chủ Úc do theo đuổi đường hướng tôn giáo và chính quyền không được can thiệp vào nhau nên không giúp vào việc xây cất cơ sở cho tôn giáo nào. Con được hiến đất để xây Tu Viện là may nhờ một đạo luật đặc biệt cũ.

Từ một mảnh đất hoang chưa có điện nước, 20 năm qua chúng con đã vay mượn, quyên góp để chi phí hơn \$3,5 triệu Úc kim và xây cất được:

(1)- Năm 1988-9 xây Phật đài lộ thiên đức Bồ Sư cao 6,5m và Tu viện Vạn Hạnh, 400m<sup>2</sup> có chánh điện tạm, thư viện nhỏ, 2 văn phòng, phòng sinh hoạt Phật tử, 4 phòng Tăng, 2 phòng Ni, bếp núc, nhà kho, nhà tắm, vệ sinh, vv.....;

(2)- Năm 1993 xây Tượng đài lộ thiên Quán Thế Âm cao 6,5m, hồ sen 64m<sup>2</sup>, khu vườn cảnh 100m<sup>2</sup>;

(3)- Năm 1997-2001 xây Đại Bi đường và Cư xá La Hầu La với 4 dãy 52 căn hộ chung

cur để cho người Úc nghèo thuê ở, tất cả hơn 1600m<sup>2</sup>;

(4) Năm 2002-2005 xây Ni xá Diệu Không 420m<sup>2</sup>, Tăng xá Bửu Quang 480m<sup>2</sup>, Tam Quan Bất Nhị cao 11m rộng 15m sâu 5m, và Tháp Hồng Chung Linh Cầm cao 9m rộng 64m<sup>2</sup>.

Năm nay 2008, tạm trả voi bớt được nợ xây cất 4 đợt cũ, và đồ án mới đã xin được giấy phép, chúng con dự trừ 5 năm tới 2008-2011 sẽ cố gắng vay Ngân Hàng và vay mượn Phật tử để mong xây cất 4 công trình chót, tốn chừng 4 triệu Úc kim nữa:

(1)- Thư viện Long Thọ 650m<sup>2</sup> gồm cả Trung Tâm Xã Hội-Từ Thiện Văn Lang và đoàn quán GDPT,

(2)- Phật Học Viện Giác Tánh 750m<sup>2</sup> với 4 giảng đường, 2 văn phòng, phòng nghiên cứu, phòng thu hình thu âm, và các tiện nghi cư trú dài hạn cho 2 Giáo thọ,

(3)- Bảo Tháp Xá lợi Hòa Bình Thế Giới, nền vuông 100m<sup>2</sup>, cao 16m với 5 tầng lục giác, và

(4)- quan trọng nhất là tòa Đại Điện Bát Nhã, 2 tầng 1600m<sup>2</sup> luôn cả trên lầu là Phật điện, bao lon, hành lang, sân đón, chung cổ lầu, Tổ đường, Báo ân đường, Phương trượng, và tầng trệt là Hội trường & Giảng đường, đa dụng, trai đường và các tiện nghi công cộng cho 700 người.

Con kính xin Ngài viết cho con mấy chữ chính thức cho phép con được vĩnh viễn tôn vinh đạo hiệu của Ngài (Huyền Quang) trên xứ Úc qua việc đặt tên cho Hội trường & Giảng đường này là GIẢNG ĐƯỜNG HUYỀN QUANG. Con không muốn đợi sau khi Ngài viên tịch mới tự ý chọn tên, xin được Ngài thương xót chứng tri lòng thành kính của con, mà cho con vài chữ lưu niệm. Con sẽ xin được khắc bút tự của Ngài vào bản đồng để nghìn năm ghi nhớ, xin yết thị tôn dung của Ngài ở Giảng đường này, để con và tứ chúng đệ tử Úc – Việt của con thường xuyên được quan chiêm kính ngưỡng.

Con nhớ lại những năm 1964-1968 còn làm điệu ở Tổ đình Hưng Long, mỗi lần mừng 5 Tết Ngài ở Viện Hóa Đạo về quê dự kỳ Bà Cự của Thầy con (Ngài Giác Tánh), cũng như niên khóa 1968-9 nhập học lớp 9 ở PHV Nguyên Thiều, con luôn được kính ngưỡng

Ngài qua những bảo ban ân cần, những thương tưởng khuyến tấn. Trong những năm con đeo đuổi học rồi tốt nghiệp Trung Đẳng Chuyên Khoa cấp 1 ở PHV Phước Huệ Thập Tháp (1970-1973), TD cấp 2 tiếp lên Cao Đẳng CK tại Hải Đức Nha Trang (1973-1975), con ít được gặp Ngài, chỉ qua loa trong mấy lần con xin theo phái đoàn GH Bình Định tham dự Đại Hội Văn Hóa 1973, ở ĐH Vạn Hạnh, và Đại Hội GH kỳ V, năm 1974, ở Viện Hóa Đạo.

Con cảm niệm ân đức Ngài nhiều nhất là lần con mang hồ sơ Giới đàn Hưng Long đem nộp TV Tăng Sự (mà Thầy trò Hưng Long phải cam go lắm mới tổ chức được cuối năm 1975 cứu bớt được gần 150 Tăng trẻ gắng giữ giới y mà không bị quá nhiều áp lực của chế độ mới buộc phải bỏ tu hằng loạt), Ngài đã khuyến tấn và tạo điều kiện cho con được Viện Hóa Đạo bổ nhiệm về trông coi GH Phú Bổn vào tháng 9/1976, lúc con vừa đủ 3 tuổi hạ.

Sau 3 năm (1977-1980) tù tội, do nhậm chức Chánh Đại Diện GH Phú Bổn (2 pháp đệ Nguyên Tú, Viên Lý đi với con, tuy ngắn hơn, cũng đều bị tù), con nhờ được Ngài Viện Trưởng Trí Thủ mời đến ở Già Lam Saigon để cộng tác 2 cựu Giáo sư ở VCĐPH Hải Đức (Thầy Tuệ Sỹ và Trí Siêu) biên tập bộ Bách khoa Phật Học Từ Điển VN, nên con mới được gần gũi Ngài nhiều hơn.

Ngài sai con phụ Ngài việc hiệu đính bản dịch âm-nghĩa Thiền Môn Chánh Độ mà Ngài vừa soạn dịch xong. Gần gũi hơn nữa là mấy tháng con tạm dọn về ở hẻm Ấn Quang, sau khi được Viện Hóa Đạo mời làm Phó Thư Ký (nhưng lại phụ trách 90% công tác hành chánh và tổ chức) cho Đại Giới Đàn Thiện Hòa mà GH mình tổ chức vào tháng 9/1980 với hơn 1500 giới tử Tăng Ni Phật tử. Ngài là Phó Chủ Đàn, nên con may mắn được gần gũi, phụ tá, học hỏi kinh nghiệm Phật sự và hành chánh GH với Ngài, gần như mỗi ngày.

Ngài cũng vẫn thường xuyên lên xuống Già Lam để trao đổi Phật sự với Ôn Viện Trưởng, và để giảng dạy chúng xuất gia tại gia ở GL mùa An cư, nên con niệm ơn sâu sắc đã học thêm (thỉnh thoảng con mới được đi nghe kè, vì ngoài việc hằng ngày đi qua Vạn Hạnh phụ trách phần Hán Tạng cho Ban biên tập Bách khoa Từ điển, con cũng bận làm Giáo



thọ dạy Kinh Luật cho chúng xuất gia trẻ ở Già Lam) được ít nhiều Kinh Pháp từ Ngài.

Chỉ đến 5/1981, khi bị nội gián báo cáo, Bộ Công An ra lệnh trục xuất con ra khỏi Già Lam và Saigon, con mới thực sự xa Ngài, đàng đẵng suốt 27 năm qua.

Vô tù 15 tháng lần 2 vì vượt biên không thành (9/81-12/82), con dẫu tung tích để vượt biên lần 3, vài tuần sau Tết Quý Hợi 1983, may sao chỉ sau 7 ngày sóng gió và suýt bị hải tặc tấn công (nhờ bộ y hậu con mang theo không bị mất trộm), con tìm được bến bờ tự do, nhưng bạch Ngài, quê hương, Thầy Tổ, đệ huynh, Giáo Hội, cũng từ đó biệt biệt mù khơi.

Quê hương mình thì tuy có biến dạng đổi hình, bốn đạo Phật từ mình Trung Nam Bắc tuy có tan nát nghèo khổ hơn, nhân luân thiện hạnh có sa sút hơn, nhưng chắc là vẫn còn đó, nhưng lòng con lúc nào cũng cứ thắc thỏm âu lo, không biết năm nào các bậc Thầy ghi đậm ân đức trong lòng con sẽ lâm niết bàn, khiến con hụt hẫng bơ vơ như mất đầu?? Con tu hành yếu kém, đời nay xa cách ngàn trùng, đời sau biết có cùng nhau tương ngộ??

Hai Ngài Bổn sư thế độ Bửu Quang và phú pháp Giác Tánh của con, và các bậc ân sư giáo dưỡng, giáo thọ mà ít nhiều con được hàm ơn đều đã lần lượt quy Tây: quý Ngài Tâm Hoàn, Kế Châu, Huyền Ấn, Bửu Tịnh, Giác Đạo, Huệ Đồng, Đồng Từ, Tâm Hiện, Đồng Thiện, Thiện Siêu, Trí Nghiêm, Đồng Minh, Trùng San, Trí Thủ, Đức Nhuận, Thiện Minh, Giải An, Thiện Hòa, Từ Mãn, Nguyên Ngôn, Minh Phát, vv..vv.. Rồi sau 45 năm trong đạo, 8 năm học qua 3 Phật trường, 37 năm từ ngày biết làm việc Giáo Hội (con được PHV Thập Tháp chọn đi Giảng sư cho GH Bình Định từ Phật đàn 1971, 6 tháng sau khi được Ngài Đệ nhị Tăng Thống cho con đắp y Sa Di tại ĐGD Vĩnh Gia, Đà Nẵng 10/1970), đến nay, với Ngài, trước Ngài, con chỉ thấy mình ngày càng nhỏ bé, vì sự hy sinh cho đạo pháp, cho dân tộc, cho GH của Ngài là thâm thiết, vĩ đại quá. Ở tuổi 54 của con, 1974,

không những Ngài đã là Đệ nhất Phó Viện Trưởng cho VHD, mà Ngài sau 10 năm cầm giữ cương lĩnh và điều hành toàn bộ Phật sự cả nước cho GH trong vai trò TTK, còn đã xây dựng suốt 2-30 năm trước đó, với biết bao tâm huyết, nên biết bao những Phật sự to lớn khắp miền Trung, và cả riêng cho quê hương Bình Định tinh nhà.

Còn con, quá hổ thẹn, vì phần riêng thì chút ít Phật sự xứ Úc quê người, mấy chục năm trời vẫn ì ạch xây chưa xong ngôi chùa; phần chung thì tuy có hành thâm ước thệ, mà rồi qua những nội suy làm cho GH rạn nứt gần đây, tuy biết rõ sở nhân, con cũng chưa thể hàn gắn nổi !!

Nguỡng mong Ngài luôn hộ niệm cho con được mãi dõi theo hạnh nguyện hùng vĩ của Ngài, tâm chí bao la của Ngài, bước chân du hóa của Ngài suốt từ Háo Đức, Nhơn An, chùa Vĩnh Khánh, từ 1934 mãi đến ngày nay.

Do con bền giữ lập trường GH: một lòng hành hoạt chỉ vì dân tộc và đạo pháp, chứ không thể bán thân tâm cho chế độ XHCN, dù chỉ là phương tiện, nên tự biết sẽ mù tóa trùng khơi, biết năm nào mới được về tới quê con Hưng Long, Thiên Đức, Nguyên Thiệu? Hay là rồi đây, con cũng sẽ chôn thân nơi xứ lạ quê người, không thể một lần tái ngộ, như nhiều huynh đệ thân thương và các Ngài tôn trưởng của con, những vị vì sự nghiệp hoằng hóa hải ngoại, trước những bạo ngược của thế tình, mà đành phải vĩnh viễn đánh mất cả bầu trời quê hương, dân tộc và vĩnh viễn trùng khơi xa cách với Tổ đức và Đạo pháp quê nhà: Huyền Vi, Mãn Giác, Trung Quán, Chơn Thường, Đức Niệm, Thiện Trì, An Thiên, Quán Không, Đàm Lự, vv..vv..??

Con cúi đầu hướng về quê nhà đánh lễ Ngài, kính thỉnh Ngài trụ thế trên 100 năm, như Đức đệ nhị Tăng Thống GH, để chúng con và GH mãi được hưởng nhờ ân pháp vũ.

Xin Ngài xót thương mà đoãn hứa cho con.

Con tỳ kheo **Quảng Ba** cúi đầu đánh lễ.

*Canberra 24/3/2008.*

# ĐIỀU VĂN TƯỢNG NIỆM

## LỄ CẦU NGUYỆN CHO ĐỨC ĐỆ TỬ TĂNG THỐNG ĐẠI LÃO HOÀ THƯỢNG THÍCH HUYỀN QUANG – GHPGVNTN TẠI TU VIỆN QUẢNG ĐỨC NGÀY 8-7-2008.

Kính thưa:

- Chư vị Hoà thượng, thượng toạ, đại đức, tăng-ni
- Chư vị Phật tử
- Quý vị đại diện các hội đoàn đoàn thể
- Kính thưa liệt quý vị,

Chúng tôi, Ban chấp hành CĐNVTDLB-UC, các Tiểu bang và Lãnh thổ vô cùng bàng hoàng và xúc động khi hay tin Đức Đệ Tử Tăng Thống Đại Lão Hoà Thượng Thích Huyền Quan đã viên tịch. Chúng tôi đau đớn vì Ngài là một vị chân tu từ bi nhưng cũng đầy dũng cảm, yêu quốc gia, dân tộc và đồng bào cho đến hơi thở cuối cùng.

Ngài đã dành hết những năm tháng cuối đời của mình để bảo vệ sự thống nhất của giáo hội Phật giáo VN trong cũng như ngoài nước trước những âm mưu chia rẽ và áp lực tàn bạo của bạo quyền CSVN, để bảo vệ giáo lý chân truyền của đức Phật không bị quốc doanh hoá và cộng sản hoá bởi CSVN, đồng thời tiếp tục lên tiếng vận động cho kỳ được một nước VN thật sự độc lập, toàn vẹn lãnh thổ, tự do, dân chủ. Ngài đã trở thành biểu tượng thiêng liêng cho cả dân tộc và tín đồ Phật giáo khắp nơi trong cũng như ngoài nước về thể nào là đền bù tứ Ân, trong đó ân đồng bào và ân đất nước là hai ân mà làm người ai cũng phải trả, không phân biệt là kẻ tu hành hay tại gia.

Hoà thượng qua đời: Đất nước mất đi một vị Anh hùng, Đồng bào mất đi một vị lãnh tụ can cường, Giáo hội Phật Giáo VN mất đi một vị lãnh đạo tài đức, Phật học uyên thâm, và công cuộc tranh đấu cho dân chủ, tự do tôn giáo và nhân quyền tại VN mất đi một nhà đại chí sĩ quả cảm, yêu nước và thương dân.

Đức Tăng Thống mất đi nhưng ngài đã nhìn thấy sự kiên tâm trì chí và hy sinh của

Ngài cho đạo pháp và dân tộc đã kết hợp được mọi người lại với nhau và tạo cho mọi người một niềm tin xác tín là: “Cộng sản chỉ là nhất thời, Đạo pháp và Dân tộc mới là trường cửu”. Khi ngài còn sống, cộng sản ghét ngài và tìm đủ mọi cách để ám hại ngài vì ngài là một nhà ái quốc chân chính, một vị lãnh đạo tôn giáo không khiếm nhược hay chao đảo trước bất kỳ một thế lực nào. Ngài như là một bó đuốc mà CSVN như bóng đêm tìm cách làm lu mờ hay phủ trùm, nhưng làm sao bóng đêm có thể bao trùm được ánh sáng.

Cuộc đời của Đại lão HT Huyền Quang là một cuộc đời đáng sống cả đạo lẫn đời. Ngài đã chọn cho mình một con đường và một lý tưởng duy nhất để đi: đó là một dạ thủy chung và sắt son với đạo pháp và đấu tranh cho dân tộc và đồng bào. Ngài đã sống, nghĩa là ngài đã tranh đấu chứ không an nhiên tự tại để mặc cho nước mất, nhà tan và đồng bào đau khổ.

Đại lão Hoà Thượng đã về cùng các bậc tiền nhân, các đấng anh hùng đã có công dựng nước và giữ nước. Ngài vĩnh viễn là linh hồn của nước Việt. Hoà thượng Huyền Quang đã chết nhưng tinh thần bất khuất của ngài vẫn còn sống, sống mãi trong lòng người dân Việt, trong các nhà tranh đấu và trong những vị cao tăng và tín đồ của ngài và với những ai còn có một chút lòng với quốc gia dân tộc. Thi sĩ Đằng Phương đã viết:

“Nhưng máu họ đã len vào mạch đất  
Thịt cùng xương trộn lẫn với non sông  
Và anh hồn cùng với tấm tinh trung  
Đã hoà hợp làm linh hồn giống Việt”

Đức Tăng Thống Huyền Quang đã thật sự đi vào lòng của mẹ VN và vào từng tấm lòng của người con dân VN để trở thành linh hồn

giống Việt. Anh dũng thay và cũng cao cả thay tâm lòng trung trinh của ngài.

Chúng tôi khóc thương sự ra đi của Đại Lão Hoà Thượng và chúng tôi hãnh diện có một bậc tiền nhân như ngài để noi theo.

Vĩnh biệt HT Huyền Quang, nhà chí sĩ, bậc chân tu và trên hết tất cả người con yêu quý của dân tộc VN đã hy sinh đời mình để cho đồng bào và Phật tử kế thừa được hưởng tự do và hạnh phúc thật sự.

Cúi xin Đức Tăng Thống Đại Lão Hoà Thượng Huyền Quang sống khôn thác thiêng hộ trì cho dân tộc và quê hương sớm thoát khỏi gông cùm của cộng sản vô nhân, vô thần,

vô tổ quốc và tự do tôn giáo được phục hồi trên quê hương VN đau yêu.

Toàn thể Cộng Đồng Người Việt Tự Do Úc châu, Tiểu bang Victoria và tại hải ngoại đau đớn cung kính vĩnh biệt Đức Đệ Tứ Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Đại Lão Hoà Thượng Thích Huyền Quang.

**Nguyễn Thế Phong**

Đại diện BCH-CĐNVTDLB-UC

và BCH-CĐNVTD-VIC



# HỘI LINH SƠN VÀ GIÁO NGHĨA NHẤT THỪA

*Thích Trường Sanh*



Mùa An Cư tại chùa Linh Sơn, tiểu bang Victoria thành phố Melbourne, Úc Đại Lợi nơi mà Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi – Tân Tây Lan làm trụ xứ để tổ chức những ngày an cư của năm 2008.

Năm nay, đại chúng tụng bộ kinh Pháp Hoa và nghe giảng giải kinh văn để thông hiểu giáo nghĩa thâm áo mà Thế Tôn đã giảng dạy trên núi Linh Thứu cách đây hơn hai mươi sáu thế kỷ.

Các bậc Thánh tăng, Pháp sư, Thiền sư đều thọ trì, đọc tụng, lễ bái, cho đến lễ bái từng câu, từng chữ trong những thời khoá tu tập ở chốn thiền môn, và các hành giả, thức giả trên thế giới vẫn luôn ngưỡng vọng, trân trọng bộ kinh này.

Về mặt lịch sử, kinh Pháp Hoa không phải là lịch sử trí thức để mà chia chẻ, phân tích từng câu, từng đoạn..., mà là lịch sử của những con người đang sống với bản tâm, tìm thấy bản tâm và trở về với bản tâm; nó vượt qua không gian và thời gian, khoả lấp những dị biệt, khoảng cách và trùm lên khắp cả pháp giới.

Bộ kinh Pháp Hoa gồm có bảy quyển hai mươi tám phẩm bắt đầu từ phẩm tựa cho đến phẩm thứ hai mươi tám; phẩm hai mươi tám nói về Bồ Tát Phổ Hiền khuyên mọi người phát tâm thọ trì, đọc tụng kinh Pháp Hoa để hội nhập vào tri kiến Phật. Hầu dùng đủ phương tiện diệu dụng để chuyển hoá chúng sinh từ về với bản tánh sáng suốt vốn tự mỗi người sẵn có.

Lục căn thường tiếp xúc với lục trần để rồi có những vọng thức sai biệt mà hậu quả kéo dài sự đau khổ triền miên của kiếp sống làm người. Đức Phật giảng kinh Pháp Hoa với mục đích đưa các hàng đệ tử lúc bấy giờ trở về với nhất thừa, tức là quả Phật, ngôi vị Phật, để rồi có sự thấy biết một cách trọn vẹn như chư Phật đã nhìn thấy.

Trong kinh Pháp Hoa gồm có những phẩm: Phương Tiện, Thí Dụ, Tín Giải, Dược Thảo Dụ, Thọ ký và Hoá Thành Dụ ... là đức Phật dùng những phương tiện để đưa đường chỉ lối cho chúng sinh đến bờ giác ngộ.

Những hành giả đọc tụng kinh Pháp Hoa, nghe kinh Pháp Hoa và học hỏi kinh Pháp Hoa một cách thông suốt thì những hành giả có niềm vui gọi là Pháp Hỷ Lạc, và trên phương diện hành trì an trú trong chánh niệm tỉnh thức, quán chiếu một cách vui vẻ gọi là Thiền Duyệt Thực.

Diệu Pháp Liên Hoa nói lên sự nhiệm mầu vi diệu mà trong cõi đời ô trược này đã xuất hiện những vị Phật, Thánh Nhân, như hoa sen mọc từ đất bùn mà luôn toả mùi thơm ngát.

*Về đây tụng biến kinh thương  
Nghe trong gió thoảng chiền đàn tỏa hương  
Ngày mai nhẹ bước lên đường  
Tình ta gửi lại trong vườn Pháp Hoa.*

# KINH CỨU KHỔ QUÁN THẾ ÂM

## Tỳ kheo Tịnh Đạo

Kính lạy Bồ Tát Quán Thế Âm, xin cứu giúp chúng con, ôi! bao nhiêu giọt nước mắt, đã chảy quá nhiều rồi, như đại dương mênh mông, trong vô lượng kiếp luân hồi, Hôm nay con tìm về, giác ngộ quyết lìa mê, Độ sinh đền ơn phật.

Kính lạy mười phương phật, Kính lạy mười phương pháp, Kính lạy mười phương tăng...

Con xin nguyện tỉnh giác và tư duy chơn chánh. Con nghiền ngẫm quán sát và biết rõ:

Ngay phút giây có tâm tham, ham muốn dục vọng nổi lên thì liền có khổ,

Ngay phút giây có tâm tham, ham muốn dục vọng nổi lên thì liền có nghèo,

Ngay phút giây có tâm tham, ham muốn dục vọng nổi lên thì liền có lo,

Ngay phút giây có tâm tham, ham muốn dục vọng nổi lên thì liền có sợ,

Ngay phút giây có tâm tham, ham muốn dục vọng nổi lên thì liền có sầu, bi, khổ, não...

Tóm lại, Khi đã có tâm tham, ham muốn thì liền có khổ....

Vì vậy, nếu con muốn thoát khổ, thì con sẽ phải từ bỏ cái tâm tham, ham muốn dục vọng đó.

Chính nhờ con luôn luôn soi xét chân chính như vậy, nghiền ngẫm như vậy mà con lìa bỏ được tâm tham, ham muốn và dục vọng. Con xa lìa được dục, xa lìa được ác, những điều chẳng thiện chẳng lành. Đi vào cảnh giới sơ thiên. Con kính lạy ngài Bồ Tát Quán Thế Âm xin cứu giúp con, cho con và bạn bè xung quanh mỗi ngày, mọi lúc đều giảm bớt và vượt qua được cái tâm tham, cái tâm đắm mê, ham muốn dục vọng. Con Ly được dục, ly ác bất thiện pháp đó.

Kể đến, Con tỉnh giác và tư duy chơn chánh. Con nghiền ngẫm quán sát và biết rõ:

Thế gian này luôn đổi thay diệt sinh, sinh diệt không ngừng, là vô thường, là biến hoại. Nếu như con cứ chấp chặt ôm giữ chúng thì con chỉ tự mê lầm, làm đau khổ chính con và mọi người xung quanh con mà thôi. Do vậy mà con không thể ôm giữ, nắm bắt mọi thứ trên cõi đời này, và xác thân này của con cũng không ngoài quy luật ấy.

Chính nhờ con luôn luôn chánh quán như vậy, chánh tư duy như vậy, luôn biết như vậy mà con

xả ly được sự ôm giữ chấp trước đối với vạn pháp. Con dần dần an định đi vào cảnh giới nhị thiên và tam thiên. Con thực hành và đi vào xả vô lượng tâm.

Con kính lạy ngài Bồ Tát Quán Thế Âm xin cứu giúp con, cho con và bạn bè xung quanh mỗi ngày, mọi lúc, con đều giảm bớt và vượt qua được cái tâm chấp chặt ôm giữ đó đối với thân xác này cũng như là vạn pháp.

Con nguyện luôn gắng thực hành và thành tựu được xả vô lượng tâm. Đi vào cảnh giới tứ thiên. Lại nữa, Con tỉnh giác và tư duy chơn chánh. Con nghiền ngẫm quán sát và biết rõ:

Thế gian này mọi thứ đều vay mượn, mượn vay, nương nhau hình thành, chỉ giả có và giả tạm như huyễn, như mộng, không có tự thể. Tất cả chỉ giả danh giả tướng, rỗng không và trống không, nhưng kỳ diệu thay chính nhờ vạn pháp không có tự thể này mà muôn vật, muôn pháp trong trời đất này, sum la vạn tượng đều được hình thành. Mọi thứ hóa hóa rồi lại sinh sinh, sinh sinh rồi lại hóa hóa cứ như thế mà sinh, mà diệt tiếp diễn mãi mãi không cùng.

Chính nhờ con luôn luôn chánh quán như vậy, chánh tư duy như vậy, luôn biết như vậy mà con sẽ luôn luôn tự tại, không ngăn ngại với vạn pháp. Luôn Hòa quang tiếp vật, vô ngã vô nhơn.

Con kính lạy ngài Bồ Tát Quán Thế Âm xin cứu giúp chúng con, cho con và bạn bè xung quanh mỗi ngày, mọi lúc đều luôn tự tại, không ngăn ngại với vạn pháp. Thoát ly sinh tử tam giới. Bất khả trầm không thủ tịch tức là chẳng thể chìm trong cái không mà ôm giữ cái vắng lặng, tức là tu tập học rộng nghe nhiều, nhận biết được cái i bản tâm, đạt được diệu lý của chư Phật, hòa nhập vào cuộc sống đem đạo vào đời không ta, không người, thẳng đến Bồ Đề chơn tánh chẳng khác và luôn ứng dụng tùy việc mà làm, tùy lời mà đối đáp, rộng thấy hóa thân, chẳng lìa tự tánh, Phổ độ chúng sinh., và Viên thành Phật đạo.

Melbourne, Chùa Linh Sơn, mùa An Cư 2008  
**Tỳ kheo Tịnh Đạo.**

# NGÔI TRÊN NƯỚC

## *Thích Thiện Hiền*

Trong dân gian Việt Nam thường ví von, những sự kiện nóng bỏng hay sự cần kíp như sắp chết đến nơi; thì gọi là thì giống như ngồi trên lửa, nhưng ít ai nhắc đến là ngồi trên nước cũng nguy hiểm không khác, người đã từng đi vượt biển thì sẽ cảm nhận được sự nguy hiểm thế nào.

Nhân đây xin kể về một câu chuyện thật cảm động thương tâm với một đại lão Hòa Thượng ngồi trên nước chờ chết. Nhân chuyến ra Quảng Ngãi cứu trợ, huynh đệ chúng tôi được nghe Hòa Thượng Thích Giải An kể về Hòa Thượng Thích Huyền Quang bị giam giữ trong ngôi chùa Quang Phước huyện Nghĩa Hành Quảng Ngãi.

Hòa Thượng Thích Giải An kể: “ Vào năm 1999 một thiên tai bão lụt lớn tại Miền Trung từ Huế- Quảng Nam- Quảng Ngãi- Bình Định liên tiếp hai năm liền. Đồng bào rất khổ sở lâm than. Khi bão lụt đến thì những vùng có nguy cơ ngập lụt nguy hiểm đến tính mạng thì nhà nước thông báo để dân di dời ra những nơi an toàn. Vào hôm đó mưa liên tiếp từ sáng đến chiều tối, thì tự nhiên nước lũ trên núi đổ xuống mạnh, càng về khuya nước càng dâng cao, ngập dần lên mãi cho đến nóc nhà. Nhiều gia đình không di dời kịp thì nước cuốn trôi đi vào chết rất nhiều. Nhất là ở Huế và Quảng Nam nước ngập đến ngọn tre, có người chết trôi dạt dính trên ngọn còn ai sống sót trèo lên mái nhà ngồi chờ chết. ngay trong đêm đó tại ngôi chùa bỏ hoang đã giam giữ một vị đại Hòa Thượng khoảng 80 tuổi. Ngôi chùa ấy là nơi giam giữ chỉ có một mình ngài giữ đồng ruộng hẻo lánh không có nhà dân, phía trước bên kia đường có một chốt cơ quan an ninh để canh gác ngài và kiểm soát những ai ra vào, nhưng đến khi nước lũ dâng cao thì những vị an ninh đó bỏ cơ quan chạy trước. Riêng tại thị xã Quảng Ngãi thì nước đang từ từ ngập tràn cơ quan truyền hình thông báo dân chúng các huyện miền núi gặp nhiều nguy hiểm. Hòa Thượng Thích Giải An thấy tình

hình như vậy nhớ đến và lo sợ cho Hòa Thượng Thích Huyền Quang đang một mình giữa đêm khuya thế này. Vì vậy, lúc nửa đêm Hòa Thượng liền gọi điện thoại đến cơ quan công an tỉnh Quảng Ngãi mà nói: “Các anh có biết rằng đang giam giữ một ông thầy già trên chùa Quang Phước, Nghĩa Hành Không?. Bây giờ nước cao như vậy, các anh vào đó xem ông thầy già đó còn sống hay đã chết rồi” Khoảng 2 giờ sau, an ninh phối hợp với lực lượng cứu hộ dung ca-nô chạy vào chùa nước đã ngập gần đến nóc các cửa chùa đều do nước đẩy mạnh nên mở toang, họ dung đèn binh soi khắp kêu gọi ông thầy chùa đâu rồi. Một lúc sau họ nhìn thấy một ông thầy già ngồi co ro trên chiếc ghế đầu gần đưng nóc chùa, trên chiếc là một cái bàn nhỏ được kê lên trên bộ ván; người Ngài ướt lạnh giọng nói yếu ớt: “ Tôi ở đây.” Thế là bông Ngài khỏi vùng lũ lụt đêm giam giữ một nơi khác. Đến vài ngày sau nước rút hết thì họ đưa Ngài trở về lại ngôi chùa cũ tiếp tục giam giữ.

Đường sá bắt đầu lưu thông trở lại thì những phái đoàn của GHPGVNTN về Quảng Ngãi cứu trợ tại Huyện Nghĩa Hành thăm viếng và đánh lễ vấn an sức khỏe Ngài. Ngài đứng ra phân phát phẩm vật cứu trợ cho nhân dân tại sân chùa này. Các phái đoàn cứu trợ đến ghé thăm và cúng dường tiền, thuốc và những phẩm vật để cho Ngài dùng. Các phái đoàn còn dư phẩm vật cứu trợ đem đến để trong chùa cho Ngài tùy nghi sử dụng, nhưng có bao nhiêu Ngài đem phát cho dân chúng tại đó hết; vì mỗi ngày Ngài chỉ ăn lúc với muối mè, do đệ tử của Hòa Thượng Thích Giải An nấu và đem đến cho Ngài dùng. Sau những việc làm tự thiện của Ngài nên nhà nước cũng động lòng nói tay, giam lỏng và dễ dàng cho nhiều người thăm viếng. Chúng tôi cũng có nhân duyên được gặp Ngài vào năm 1994, vài huynh đệ đi cứu trợ tại Quảng Nam về ghé vào Quảng Ngãi dùng chân, đến chùa Từ Quang xin Hòa Thượng Giải An ngủ lại một đêm. Sáng hôm sau xin Hòa Thượng cho người dẫn

đường lên thăm Hòa Thượng Huyền Quang. Chúng tôi thuê 3 chiếc xe ôm chạy từ Quảng Ngãi lên khoảng 10km. Đến chùa Quang Phước lúc 7 giờ sáng được hầu chuyện với Ngài từ đó đến quá trưa chúng tôi xin phép Ngài trở về, Nhưng Hòa Thượng vẫn muốn nói thêm, lưu luyến khi chia tay, chúng tôi xin chụp hình chung với Ngài. Ngài đứng trước cửa ngục thất tiền biệt, lúc ra về đưa máy ảnh vô tình chụp một tấm, khi nhìn nét mặt Ngài buồn. Trong những tấm hình Ngài đứng một mình bên cửa phía sau là một bóng tối, chúng tôi phóng lớn bóng hình đó và ghi 2 câu phía dưới ảnh:

“Nơi khung cửa hẹp, Người nhìn về phương trời rộng

Đây ngục thất tối, Người giam giữ vẫn chưa về”.

Lần sau, chúng tôi ra thăm Ngài và tặng tấm ảnh đó, Ngài rất vui mà nói: “Đúng như vậy con à, biết khi nào thầy được thả”.

Sau đó sức khỏe Ngài càng ngày càng yếu nên các đệ tử môn phái ra cung thỉnh Ngài về lại mái chùa xưa là tu viện Nguyên Thiệu tỉnh Bình Định, nhưng Ngài từ chối đổi nhà cầm quyền đưa Ngài ra tòa xét xử, nhưng họ không

dám đưa Ngài ra trước công chúng. Cuối cùng các đệ tử năn ni Ngài nhiều lần, vì thương đệ tử nên Ngài bằng lòng về tu viện Nguyên Thiệu.

Nhân GH tổ chức Lễ Thọ Tang và Truy Tán Ngài tại tu viện Quảng Đức con xin mạo muội ghi lại kỷ niệm mà con được gặp Ngài, để tỏ lòng kính ngưỡng những cảm xúc không ngôn ngữ nào tả nổi. Cuộc đời hành đạo của Ngài từ miền Trung đến miền Nam đã hy sinh cả một đời ở không nhà, tù không tội, đi không đường, chết không mồ. Nơi nào Ngài đặt dấu chân đến dù là chôn lao tù hay nơi lưu đày biệt xứ thì nơi ấy là Thánh địa, làm lợi ích lợi cho Đạo pháp, dân tộc và đồng bào nơi ấy được lợi lạc bởi ân đức Ngài.

Nhất tâm đảnh lễ Từ Lâm Tế Chánh Tông Chúc Thánh Đường Thượng Húy thượng **Như hạ An tự Giải Hòa** hiệu **Huyền Quang** Tăng Thống Giác Linh Hòa Thượng tân viên tịch tại tu viện Nguyên Thiệu tỉnh Bình Định hưởng thọ 89 tuổi Hạ lạp 69 năm. Đệ tử chúng con khắp đầu đảnh lễ.

Mùa An Cư tại chùa Linh Sơn 2008  
*Tỳ Kheo Thích Thiện Hiền*

## HOA AN CƯ KIẾT HẠ

Hoa an cư nở trong mùa kiết hạ  
Tăng ni lớn nhỏ tề tựu nhau về  
Phật tử xa gần khắp khởi mừng vui  
Về một trụ xứ yết ma tác pháp  
Hoa an cư nở trong mùa kiết hạ  
Chuông mõ trầm hùng kinh kệ ngân vang  
An lành thay rợp bóng chiếc y vàng  
Hạnh phúc thay theo bước chân từ phụ  
Hai ngàn sáu trăm năm trước  
Đấng Cha lành vi diệu ánh từ quang  
Hai ngàn sáu trăm năm sau  
Đạo từ bi vẫn rực sáng huy hoàng  
Đưa tất cả chúng sanh lên đường giải thoát  
Ôi tinh xá Trúc Lâm  
Ôi tinh xá Kỳ Hoàn

Vẫn còn đây thánh tích  
Ôi đạo Phật từ bi  
Ôi chân lý nhiệm màu  
Mang bản nguyện bản hoài cứu khổ  
hàm linh  
Hoa an cư nở trong mùa kiết hạ  
Hương Ưu đàm thanh thoát khắp mười  
phương  
Cứu chúng sanh trên vạn lý đường  
trường  
Quay trở lại tìm nguồn tâm giác ngộ  
Xin dâng Thầy một bông hoa an cư  
Xin dâng Cô một bông hoa kiết hạ  
Xin ai ai cũng có một bông hoa  
Một bông hoa, một mà là tất cả  
Đạo Pháp Vương vi diệu vô cùng.

*T.T Thích Nhật Tân*

# Tháp Đa Bảo xưa và nay

## *Thích Tâm Phương*

Lời giới thiệu của TT Thích Nhật Tân: Sáng hôm nay sẽ là lời khai thị thứ 9, trong ngày thứ 9, của Mùa Hạ thứ 9, cũng là ngày mồng 9 tháng 6 âm lịch. Đã 8 lần khai thị cho kỳ Hạ năm nay, thì lần khai thị này trùng hợp với con số 9 đáng ghi nhớ. Sáng hôm nay, ngày 9 tháng 6 âm lịch, tại Tu viện Nguyên Thiệu, Chư Tôn Đức trưởng lão, các hàng Tăng Ni và tứ chúng đệ tử, hoặc vân tập về Nguyên Thiệu, từ các tỉnh phía Bắc đi vào, các tỉnh phía Nam đi ra, các tỉnh Cao Nguyên đi xuống, còn nếu ở xa không thể và vạn bất không thể đến được, nhưng đồng hướng về cầu nguyện, bởi chỉ còn trong vòng 5 tiếng đồng hồ nữa thôi, kim quan của Đức Tăng Thống được cung tiễn trang nghiêm nhập vào Bảo tháp. Chắc chắn Giác linh Ngài sẽ thượng phẩm hoa khai, nhập vô sanh nhẫn, hòa cùng hoài bảo, hoài nguyện, hoài tâm của Chư Phật, Chư Bồ Tát Thánh Hiền, hồi nhập ta bà, đặc biệt, trên đất nước VN, của dân tộc VN, để hoàn nguyện độ sanh.

Trong ý hướng con số 9 ấy, kính thỉnh TT Thích Tâm Phương, Viện chủ Tu viện Quảng Đức có lời khai thị đến đại chúng hôm nay”.

Kính bạch chư Tôn Thiên Đức Tăng Ni,

Kính thưa quý vị học viên thân quý,

Hôm nay là trường hạ của chúng ta đã trải qua chín ngày Tu học,

Qua lời giới thiệu Thượng tọa Tổng Thư ký cho biết chỉ còn 5 tiếng đồng hồ nữa là kim thân của Đức Đệ tử Tăng Thống đưa nhập vào bảo Tháp tại Tu Viện Nguyên Thiệu.

Kính thưa đại chúng, trải qua chín ngày Tu học, chúng tôi không được đầy đủ duyên lành đồng dự và cộng trú quý vị suốt những thời khóa, và sự mất mát của chúng tôi là không được nghe 7 buổi khai thị của Chư Tôn Đức. Tuy nhiên nhìn nhìn thấy sự tinh tấn tu học, trang nghiêm thanh tịnh trong giờ cúng quá đường, và sự hòa hợp của quý vị trong chín ngày qua, đã làm cho chúng tôi

tin tưởng và lạc quan trên bước đường hộ trì và bảo vệ Chánh Pháp.

Thưa đại chúng, khi Đức Thế Tôn giảng nói phẩm Hiện Bảo Tháp trong Kinh Pháp Hoa, thì từ dưới đất nổi lên một Bảo Tháp, ở trong đó vang ra tiếng nói như sấm vang động, và trong Bảo Tháp Đa Bảo đó chứa toàn thân của Như Lai. Có nghĩa là cái thân tướng này của mỗi chúng ta là một Bảo Tháp Đa Bảo ở trong này chứa đầy bảo vật. Ba Bảo Vật quý báu đầu tiên đó là Phật Bảo, tượng trưng cho Trí Tuệ của Phật, Trí của Phật là phải nói đúng chỗ, đúng thời gian, đúng lúc và nói những lời chân chánh, có năng lượng tích cực. Ví dụ, vợ góp ý với chồng của mình, hay nói một điều vụng về của chồng mình, thì không thể nào nói trước mặt dâu con của mình. Đó là áp dụng trí tuệ của Phật. Pháp Bảo là báu vật thứ hai, Pháp là chân lý tuyệt đối, là lời nói không thay đổi bất di bất dịch. Nhân quả báo ứng, trồng nhân lành sẽ có trái ngọt, trồng quả đắng sẽ có trái đắng. Tăng Bảo là bảo vật thứ ba, tăng là đoàn thể sống hòa hợp có yêu thương và xây dựng tương thân, tương kính. Trong gia đình của quý vị biết sống hòa hợp yêu thương xây dựng hạnh phúc biết sống hòa đồng chung thủy, tương kính lẫn nhau là bản thể của tăng.

Suốt trong chín ngày qua quý vị về đây mở bày toàn thân của Như Lai, có nghĩa là quý vị đã sống thanh tịnh thân khẩu ý. Chính quý vị là Bảo Tháp Đa Bảo tại trường hạ này, nhưng điều chúng tôi mong muốn nhất là quý vị hãy mang Tháp Đa Bảo này về trang trí trong gia đình của quý vị. Pháp Thân của Hòa Thượng Đệ Tử Tăng Thống đã nhập vào Bảo Tháp nhưng sẽ còn gần 100 Bảo Tháp Đa Bảo này sẽ Hóa Thân trong mười phương để xiển dương Giáo Pháp của Như Lai. Mỗi mỗi chúng ta là một Đa Bảo Tháp trong đó chứa toàn của Như Lai. Thân ái kính chào toàn thể chư liệt vị, kính chúc quý vị có một ngày mới anh lành trong Pháp Phật.



# AN CƯ LÀ MỘT PHÁP TU

*Thích Viên Trí*

Năm nay tôi đến tham dự an cư trẻ một buổi. Cho nên khi đến Đạo tràng thì mọi công việc đâu vào đó, tôi chỉ làm công việc đã được đại chúng giao phó. Chúng cư sỹ từng hạ an cư năm nay cũng khá đông. Những người ở tại Melbourne đa số về nhà buổi tối, chắc có lẽ họ muốn nhường chỗ nghỉ lại cho những người đến từ tiểu bang khác.

Vào đông, cái lạnh của xứ Úc ở đâu cũng giống vậy, nhưng ở Melbourne cái lạnh nghe thâm thía hơn; vừa lạnh mà lại vừa có gió, lạnh buốt trong từng đốt xương, lạnh nhất là giờ công phu khuya, chúng thức lúc 5:30 sáng. Bình thường, chắc ít ai dậy vào giờ này. Vì công việc, nên tôi cũng hay quan tâm đến những chúng viên, đặc biệt là những cụ già và mấy em nhỏ. Các em trẻ năm nay như Chánh Tịnh Tuyên, Đồng Công, Đồng Giải đến từ Adelaide, Chúc Đạm đến từ Sydney, và Quảng Tú tại Melbourne. Tôi để ý, dường như khuya nào mấy em cũng dậy đúng giờ và tham dự thời công phu khuya đầy đủ. Thấy mấy em bỏ sự vui chơi thường tình như những đứa trẻ khác trong dịp holiday mà tham dự tu tập siêng năng như vậy, riêng tôi, tôi cảm thấy vui lắm. Vui, chắc có lẽ do tính của mình thích tuổi trẻ, và cũng một phần thấy mấy em làm mình nhớ lại cái thuở ấu thơ hành điếu của mình cũng vậy. Cũng nhờ sự phát tâm rất ngay thơ trong sáng của mình hồi thuở đó mà hình ảnh Chư Tăng và tiếng chuông khuya vang vọng, tiếng kinh mõ trầm hùng sớm chiều đã trở thành một phần sự sống không thể thiếu được cho đến ngày hôm nay. Những tiếng chuông mõ, kinh kệ đó là những tiếng từ bi, tạo cho tôi một niềm tin và hạnh phúc trong cuộc sống.

Cuộc sống có hạnh phúc là cuộc sống cân bằng giữa tinh thần và vật chất. Trong đó tinh thần đóng vai trò quan trọng. Xã hội phương Tây vật chất đầy đủ nhưng tinh thần lại yếu kém. Người ta sợ đủ điều, sợ bị già đi, sợ cô

đơn, sợ bị chết.v.v. và khoa học cũng chẳng giúp cho họ được gì trong vấn đề này. Những khóa tu như thế này là thời điểm tốt nhất để mọi người sống mạnh và khỏe qua những phương pháp thực tập và trị liệu những nỗi lo âu, sợ sệt.

Chữa những vết thương trong cơ thể đã khó, nhưng chữa những vết thương tâm hồn càng khó hơn. Những vết thương tâm hồn là những nghiệp cảm xấu do chúng ta tạo ra và cũng chính chúng ta thọ nhận nó. Cho nên ai có được cơ duyên tốt tu tập sớm thì những nghiệp xấu không có cơ hội phát sinh, mà chỉ thuần là những nghiệp thiện.

Trong thời gian gần đây, tôi có nhiều cơ hội tiếp xúc với các em trẻ. Tôi dạy cho mấy em học Phật Pháp, bày cho mấy em tụng kinh, ngồi thiền và đặc biệt là có dịp nghe mấy em trình bày những ý kiến riêng của các em. Cũng nhờ vậy mà tôi hiểu các em nhiều hơn. Tôi giải bày cho các em hiểu được giá trị tình thương duy nhất của cha mẹ, phát triển tình thương mọi người và tự rèn luyện cho bản thân. Tuổi trẻ của mấy em rất thông minh, hiểu và thực hành rất có hiệu quả.

Các bậc phụ huynh không nên quan niệm lớp tuổi của các em chưa cần phải đến chùa tụng kinh, tu học, mà nên nghĩ rằng chính cái tuổi đó mới là thời điểm tốt nhất để các em thực tập những hành nghiệp tốt. Nếu chờ mấy em lớn mới tu tập, có khi đã quá trễ.

Những năm qua, Chư Tăng trong ban giáo thọ cũng có thay đổi chương trình giảng dạy trong mùa an cư cho thích hợp. Chư Tăng, Ni được các bậc cao Tăng trưởng lão giảng dạy kinh luật, đối với các Phật tử thì mỗi năm có một chủ đề riêng. Như năm ngoái được tụng kinh và dạy kinh Thủy sám tại chùa Pháp Hoa - Nam Úc, năm nay lại được tụng và giảng kinh Pháp Hoa. Những chủ đề như vậy không những

quý Phật tử nghe hiểu được trọn một bộ kinh, mà chư Tăng, Ni cũng có dịp ôn tập lại những bộ kinh mình đã học. Các em cũng được dạy riêng một lớp do các Thầy, các Sư Cô trẻ đảm trách. Cứ mỗi mùa an cư qua như vậy, mỗi người đều tự cảm thấy mình lớn lên rất nhiều trong Phật Pháp.

Các phụ huynh Phật tử, nên phát tâm tu tập làm tấm gương cho con cháu mình noi theo. Đặc biệt nên tạo cho con em mình những bước chân đầu tiên vào đời bằng con đường tu tập, là vốn liếng vô giá cho tương lai tuổi trẻ.

## VỀ TRƯỜNG HẠ

### *Phật tử Linh Chánh*

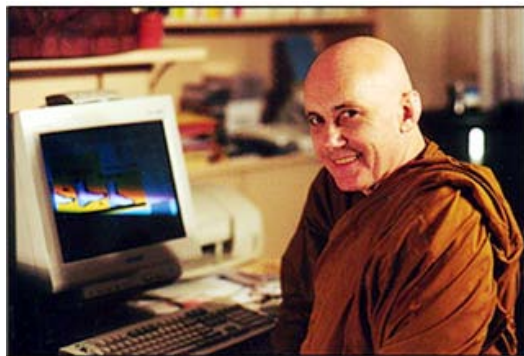
*Ve vè vè vè  
Trường hạ kỳ chín  
Thuộc năm con chuột  
Lại đến Melbourne  
Ở tại Linh Sơn  
Các Ngài tựu về  
Thật là đông đủ  
Gồm hơn trăm vị  
Ở các tiểu bang  
Từ ngày ba tây  
Thượng tọa Tịnh Đạo  
Giảng về phẩm Tựa  
Thuộc kinh Pháp Hoa  
Mà Đức Như Lai  
Giảng ở Linh Thứu  
Vào tám năm cuối  
Trước khi nhập diệt  
Như vị cha già  
Tâm sự tất cả  
Những gì xảy ra  
Trong cuộc đời này*

*Giao cho các con  
Như một hành trang  
Các con phải giữ  
Thực hành nghiêm chỉnh  
Như Lai thị ngôn  
Chúng sanh tất cả  
Đều thành Phật đạo  
Chư tôn chỉ giáo  
Khai thị chúng con  
Mở sáng tuệ tâm  
Vào nhà Như Lai  
Mặc áo Như Lai  
Học hạnh Như Lai  
Ngôi tòa Pháp không  
Chúng con cúi đầu  
Đánh lễ chư Tôn  
Hòa thượng, Thượng tọa  
Đại đức tăng ni  
Kính chúc quý Ngài  
Thân tâm an lạc  
Chúng sanh dị độ.*

# TƯƠNG LAI CỦA PHẬT GIÁO TRÊN INTERNET

By Venerable Pannyavaro  
*Thích Nguyên Tạng dịch*

Một kỷ nguyên mới canh tân kỹ thuật đang lan tràn khắp thế giới và đang tiến đến trưởng thành, đó là mạng lưới thông tin toàn cầu internet (world wide web), một hệ thống truyền thông và môi trường học có sức mạnh. Không nên xem Internet chỉ là một phương tiện mới để truyền bá Giáo Pháp với một hình thức mới, mà Internet còn có tiềm năng là một căn cứ cho một cộng đồng Phật Giáo trên mạng (online) công hiến những giá trị xã hội và tâm linh cho mọi người.



Tác giả: Venerable Pannyavaro  
Chủ biên trang nhà: [buddhanet.net](http://buddhanet.net)  
(thành lập năm 1992)



Dịch giả: ĐĐ Nguyên Tạng  
Chủ biên trang nhà: [quangduc.com](http://quangduc.com)  
(thành lập năm 1999)

Internet cung cấp cho Tăng Đoàn (Sangha) một nguồn lực mới lạ để giảng dạy và truyền thông giáo pháp. Người nghiên cứu có thể tiếp cận thông tin, giáo lý, kinh điển, nguồn giáo dục và các vị thầy cùng các tăng ni trên mạng, có thể có trong tương lai từ khắp nơi trên thế giới (qua việc tiếp cận một máy computer được nối mạng) bất cứ lúc nào trong hai mươi bốn giờ, miễn phí, với nội dung được đích thân người sử dụng chọn lựa và được chuyển giao ngay tức khắc. Đây là một nguồn tiềm năng vô song cho các tổ chức in ấn, xuất bản kinh sách Phật giáo và những chương trình giáo dục tương đối rẻ, hoặc có thể sử

dụng miễn phí. Internet phù hợp với truyền thống Phật giáo “ehi passiko” tức là lời mời hãy đến, và tự mình nếm thử.

**Canh Tân Kỹ Thuật:** Kỹ thuật sẽ tiếp tục phát triển ở mức độ nhanh với Internet phối hợp với những thiết bị và máy móc hiện đại, tạo ra những phương thức mới trong việc truyền thông, và điều khiển những dụng cụ ở xung quanh chúng ta. Sự việc này có nhiều ý nghĩa cho những hệ thống giáo dục và thông tin Phật giáo. Trong công cuộc truyền bá giáo pháp của Đức Phật, Internet là một phương tiện phổ biến giáo lý của Đức Phật phù hợp

với tính năng động của cộng đồng Phật giáo. Internet cung cấp một diễn đàn tương đối miễn phí cho cộng đồng Phật giáo, có thể tiếp cận qua nhiều mạng lưới điện tử khác nhau bao gồm những trang nhà (homepage) của các trung tâm truyền thông và các tu viện, với những bài giảng được ghi âm của các pháp sư nổi tiếng thuộc những tông phái khác nhau, cũng như nhiều kinh sách của các vị ấy. Tất cả đều có thể có được bằng cách tải xuống (download) miễn phí. Những nguồn lợi khác có thể thấy được là những sách hướng dẫn trên mạng (online directory), chẳng hạn như văn bản dữ kiện (database); cẩm nang Phật giáo thế giới (World Buddhist Directory) của Buddhnet với những chi tiết liên lạc của tu viện và trung tâm Phật giáo ở nhiều quốc gia trên khắp thế giới, cũng như các khóa học thiền quán trên mạng. v.v...

**Một thế giới toàn cầu hóa:** Sự kiện người dân trên thế giới liên kết với nhau trong nền kinh tế toàn cầu hóa đang phá hoại khả năng hoạt động của cá nhân như một thành viên có tinh thần cộng tác và trách nhiệm trong xã hội của mình. Điều này xảy ra vì hệ quả tối hậu của nền văn hóa mua bán, đã làm cho con người chỉ còn biết tiêu thụ, với quan niệm sai lầm cho rằng hạnh phúc chỉ có thể đạt được ngang qua sự thủ đắc của cải vật chất và hưởng thụ các sản phẩm.

Trong phương diện xã hội của mình vốn có thể xét đến những vấn đề toàn cầu, Phật giáo có một “phương cách để chữa bệnh các loại vết thương của thế gian”. Phương thuốc đó là Bát Chánh Đạo, Đức Phật từng giảng lần đầu tiên tại Vườn Nai sau khi Phật thành Đạo. Việc thực hành Bát Chánh Đạo tuy có tính cách riêng lẻ nhưng đòi hỏi người thực hành phải đạt được những kết quả có tính chất xã hội sâu xa. Vì vậy trong hiện tại phải có sự phối hợp giữa phương diện tham dự xã hội của Phật giáo, với sự tu tập riêng tư và đạo giải thoát để biến thành lời giải cho những vấn nạn từ sự xa lánh xã hội của cá nhân.

Việc này đòi hỏi những sự thay đổi mạnh mẽ trước khi chúng ta thấy được những gì mới hơn những giá trị và lối sống hiện hành. Nhưng Internet có thể mang lại một cuộc cách mạng xã hội về những giá trị như vậy, trong

khi thế giới cộng đồng dù hết sức cố gắng vẫn chưa đạt được thành tựu trong việc chế ngự xã hội. Nếu được dùng một cách sáng tạo, Internet có thể đáp ứng phương diện tôn giáo hay tâm linh của con người và là phương tiện mang lại sự quan tâm và lòng từ bi trong thế giới kỹ thuật số (digital) này. Phật giáo với giáo lý lâu đời cùng những nền văn hóa của mình phải nắm lấy cơ hội này và tự thích ứng để có thể đóng góp một cách có ý nghĩa cho những nhu cầu xã hội và tâm linh của những cư dân trên hành tinh này.

Đối với những người thủ cựu thì không thể có chuyện thay đổi lại từ đầu. Thật là kỳ cục khi nghĩ rằng có thể tạo ra một thứ ‘chùa ảo’ (virtual temple) trên Internet dựa theo lễ nghi Phật giáo, hoặc nghĩ rằng những tập quán văn hóa đặc thù của Phật giáo mà trong đó nhiều giáo lý của Đức Phật đã ăn sâu là thích hợp với phương tiện truyền thông mới, Internet. Phật giáo không phải là một tôn giáo tuyên truyền để chiêu mộ những tín đồ mới, nhưng Phật giáo có nhiệm vụ truyền bá thông điệp của mình. Trong quá khứ, giáo lý của Đức Phật đã lan truyền một cách chậm chạp, không những do việc truyền thông ngày xưa giới hạn mà vì Phật giáo khi đến một địa phương mới nào cần phải làm cho mình thích ứng với văn hóa của địa phương đó. Ví dụ, Phật giáo phải mất năm trăm năm để đi từ Ấn Độ đến Trung Hoa. Đây không chỉ là nhân tố thời gian mà còn là sự cần thiết chuyển hóa thành “Phật giáo Trung Hoa”. Ở đây muốn nói, Phật giáo đã phải tự làm cho mình thích hợp với tôn giáo và triết lý bản địa, với Lão Giáo và Khổng Giáo, trước khi được người dân Trung Hoa tiếp nhận. Nhưng trong tiến trình tự thích ứng này, giáo lý Phật giáo đã biến đổi và có thể rất khác với giáo lý nguyên thủy.

Điều khác biệt trong thế giới toàn cầu hóa ngày nay là việc chấp nhận Phật Pháp không tùy thuộc vào việc Phật giáo có tự thích ứng với một văn hóa hay tôn giáo nào đó hay không, mà tùy thuộc vào tính chất hấp dẫn của triết thuyết Phật giáo, tức là ý nghĩa cốt tủy của Đạo Phật. Sự thật là cần phải có sự phân biệt những điểm biến đổi về văn hóa với ý nghĩa cốt tủy trước khi Phật Pháp được nhận

thấy là phù hợp với chân lý phổ quát. Vậy trong một thế giới toàn cầu hóa có tính chất thế tục mỗi lúc mỗi nhiều hơn và là nơi hầu hết mọi người xem trọng kỹ thuật thì Giáo Pháp hay Chân Lý phải đứng một cách đơn độc.

Điều thách thức ngày nay là tăng đoàn, tức các cộng đồng tăng ni, có thể sử dụng những thiết bị và có đạt những kỹ năng của thời đại kỹ thuật số này hay không? Thêm nữa, chúng ta có thể tìm thấy những cách thức và những phương tiện mới để trình bày giáo lý của Đức Phật một cách thích hợp với thế giới kỹ thuật số hơn là lối thuyết giảng và nghi thức truyền thống, không có nhiều sức hấp dẫn đối với thế hệ ham mê khoa học kỹ thuật.

Người ta không chỉ cần có tài năng kỹ thuật mà còn cần có động lực phụng sự một cách vô ngã vị tha với lòng từ bi, là những giá trị cốt lõi trong Phật Pháp mà lý tưởng Bồ Tát đã biểu lộ từ ngàn xưa. Một điều mà mỗi lúc mỗi thấy rõ hơn là chúng ta phải vượt qua sự giới hạn của những ranh giới cá nhân và quốc gia, để đi tới một thế giới quan xem trái đất là quê hương chung của tất cả loài người. Nếu ý tưởng một cộng đồng Phật giáo trên mạng phải trở thành hiện thực, và có lẽ phải trải qua một sự thay đổi trong một thế hệ, thì điều này sẽ xảy ra khi các thế hệ tăng ni trẻ thuộc truyền thống tu học ở các quốc gia Phật giáo lên mạng, hoặc khả dĩ hơn, như sự việc đang diễn ra trong hiện tại, khi thế hệ mới các Phật tử Tây Phương, không tùy thuộc vào bất cứ một truyền thống văn hóa Phật giáo riêng biệt nào, nên nội dung “Giáo lý điện tử” (e-dharma) hấp dẫn hơn cho chính họ.

**Trí tuệ Phật Giáo & Internet:** Trong thế giới kỹ thuật thay đổi nhanh và có nhiều người bị căng thẳng, chúng ta phải chấp nhận hiệu ứng của những loại hình căng thẳng này và áp lực đó đè nặng lên tâm trí của con người. Ở đây không muốn nói rằng chúng ta hãy tạo ra một “xứ không tưởng ảo” (virtual utopia), vì giáo lý đã dạy rằng không có cái gì trường tồn mãi mãi, mọi sự mọi vật đều có bản chất phù du và không thật có. Trí tuệ chứng nghiệm này giúp chúng ta buông bỏ và vượt khỏi sự ràng buộc vào sự vật, và giúp chúng ta đi xuôi dòng với cuộc đời một cách nhẹ nhàng, an lạc. Sự

chấp nhận tính biến dịch và khả năng hợp tác với nó là ý tưởng được hàm chứa trong lời giảng của cố Đạo hữu Alan Watts (1915-1973) “trí tuệ của sự vô thường”.

Internet công hiến cho chúng ta nhiều cơ hội tuyên xưng những giá trị, tri thức và trí tuệ Phật giáo ở mức toàn cầu. Phật giáo đã tồn tại về mặt vật chất cho đến ngày nay là vì pháp thực hành công hạnh bố thí (dana) vốn là nền văn hóa chia sẻ và phục vụ người khác, ngược lại với nền văn hóa tham dục dựa trên giá trị của tiền bạc. Sự tham dục này đưa đến việc lạm dụng kỹ thuật điện toán, và động lực ấy chỉ là làm ra tiền, như chúng ta đã thấy trong vụ sụp đổ của tập đoàn Dotcoms, vì họ xem Internet là một thị trường để khai thác trục lợi. Ngược lại, chúng ta có tấm gương sáng của BBS (Bulletin Board System) đã xuất hiện trước và đã có chính sách hào phóng dựa trên một cộng đồng thực tâm chia sẻ và nghiên cứu, cung cấp một dịch vụ phần lớn miễn phí và được một nhóm người tình nguyện điều hành. Đây là một đường lối mà cộng đồng Phật giáo trên mạng sẽ hoạt động một cách lý tưởng, như một tiêu điểm, một trung tâm qua việc chia sẻ và hỗ trợ của cộng đồng.

Trong sự trống rỗng về mặt tâm linh đang chiếm ưu thế trong thế giới đương đại, vốn chỉ nghĩ đến việc chiếm hữu tất cả, người ta cần phải được biết về những gì mà văn hóa tâm linh Phật giáo có thể công hiến. Một thí dụ là những kỹ thuật thiền quán có thể được giải thích và minh họa trên mạng qua phương diện nghe và nhìn, với người học được hướng dẫn qua một vị thầy trên mạng (online teacher). Đặc điểm của Internet là sự tương liên, tương thuộc toàn cầu. Đây chính là lý nhân duyên, một tri kiến cốt tủy, một chân lý phổ quát trong Đạo Phật. Khi hiểu rõ chân lý này người ta sẽ tỉnh ngộ, thoát khỏi tính ngã chấp và nối kết với nhau, biết cảm thông với những đau khổ của nhau.

Sẽ có sự chú trọng mới về việc học suốt đời, về tu tập, về sự phát triển và canh tân. Thời đại biến đổi bao quát này cần phải được đi kèm bằng khả năng đối phó với những áp lực, do những kỹ thuật mới gây ra mà người sử dụng không trở nên quá căng thẳng. Vậy chúng ta cần phải có kỹ năng bảo vệ sức khỏe

tâm trí của mình qua những phương pháp trị liệu và trí tuệ mà Giáo Pháp có thể ban tặng cho chúng ta. Chúng ta thấy rằng phương diện tâm lý học và trị liệu của Phật giáo đang được ngành Tâm Lý Trị Liệu hiện đại ứng dụng, và đã có sự di chuyển từ chỗ chính yếu là nhu cầu về lễ nghi, hình thức của các tín đồ tới chỗ tìm sự giúp đỡ và hỗ trợ trong một thế giới mỗi lúc mỗi xa lạ hơn. Vậy đường lối tương lai sẽ là những dịch vụ tư vấn trong hình thức tương tác qua Internet như “văn hóa chat” đang phổ thông trên mạng đã cho thấy.

Hy vọng rằng tăng đoàn trên mạng sẽ được hỗ trợ hay sẽ là một thành phần của những cơ sở Phật giáo ở địa phương, khi tăng đoàn đã thành một mạng lưới lớn những người có cùng chí hướng, gồm cả Phật tử tại gia và giới xuất gia, đến với nhau như một cộng đồng trên mạng, những đệ tử của Đức Phật, lấy trí tuệ để sống và làm sự nghiệp cũng như truyền bá thông điệp của Đức Phật, giúp cho nhân sinh đạt được trí tuệ và từ bi trong thế giới kỹ thuật số (digital world) mới mẻ này. Học Phật điện tử (e-learning, electronic Buddhist learning), có thể trở thành một công cụ cho việc phát triển tâm linh cũng như phát triển xã hội, khi việc tiếp cận được dễ dàng hơn và kỹ thuật học tập được cải tiến. Sự thật là phương pháp này không bao giờ có thể thay thế hoàn toàn việc dạy mặt đối mặt giữa thầy và trò, nhưng Internet cung cấp thêm vào đó một phương tiện chuyên giao mới làm cho việc tu tập được tốt hơn và dễ tiếp cận hơn. Cộng đồng Phật giáo toàn thế giới sẽ cần phải phát triển nội dung học Phật điện tử của mình, với các tông phái đến với nhau, góp chung tri thức và kỹ năng của họ, và nghiên cứu những cách thức mới trình bày giáo lý của Đức Phật, do có lòng từ bi đối với thế gian đau khổ này.

**Thông tin hay tri kiến:** Người ta đã không bao giờ nghĩ rằng giáo lý của Đức Phật chỉ có ở trong kinh sách. Sự thật là trong quá khứ Giáo Pháp cũng đã được truyền trao qua lời dạy khẩu truyền (oral teachings). Người ta có khuynh hướng chỉ đưa dữ kiện (data) lên mạng chứ không khai thác những phương tiện mới mà công nghệ Internet cung cấp để trình bày thông tin. Lối dạy giáo lý ở các tu viện là qua những bài thuyết pháp không bị ai đặt câu

hỏi thắc mắc. Lối học giáo lý mới là một nhóm học viên cùng thảo luận với nhau. Học giáo lý trên Internet là qua các nhóm “chat” với một vị thầy hay một điều hợp viên (moderator) của diễn đàn giữ công việc làm cho cuộc thảo luận được thuận lợi.

Lợi điểm của việc học Phật trên mạng là người học được tiếp cận thông tin và cũng được tiếp cận những người khác, các học viên hay chuyên viên. Sự phối hợp của cả hai điều này làm cho việc học trên Internet có lợi thế nhiều hơn những lối học khác. Thật vậy, điều đang diễn ra trong hiện tại là các học viên đang tìm nguồn thông tin cho mình và rồi tương tác với chúng. Phương thức học với những nhân vật hoạt họa được tăng cường bằng kỹ thuật số đóng vai trò các vị thầy ảo có thể là hình ảnh tương lai của việc học trên mạng. Các chuyên viên tiên đoán rằng những chương trình học qua điện toán thành công sẽ trở nên nhạy cảm hơn với những sắc thái và động lực của con người, là phần mềm kích thích sự tương tác của con người.

### **Sự cách biệt trong thế giới kỹ thuật số**

Cho đến hồi gần đây việc quảng cáo có tính chất xuyên tạc, thái quá hay thổi phồng trong các phương tiện thông tin là chuyện thông thường, nhưng với sự sụp đổ của Dotcoms, chúng ta phải có cái nhìn tỉnh táo hơn về sự việc. Thực trạng đã và đang là sự cách biệt về mặt kỹ thuật số nhiều hơn. Sự cách biệt kỹ thuật số là từ ngữ nói về những khó khăn là một số thành phần trong xã hội phải đối diện cả trong việc tiếp cận máy tính và Internet. Điều này đặc biệt chính xác đối với những quốc gia Phật giáo Nguyên Thủy (Theravada) không có lợi thế về kinh tế như Campuchia, Miến Điện, Lào, Tích Lan. Công nghệ thông tin toàn cầu này không được phân phối đồng đều vì việc tiếp cận, dùng máy tính và Internet phản chiếu sự phân cách về xã hội, kinh tế giữa người giàu và người nghèo, và giữa các quốc gia. Một nhân tố khác là tiếng Anh thống trị không gian của Internet, vì vậy người học và những người khác biết ít hay không biết tiếng Anh thường không thể tiếp cận việc học trên mạng, dù vậy, sự việc đang thay đổi vì Internet đang trở nên đa ngôn ngữ hơn.

**Có thực sự là giáo lý của Đạo Phật không?** Một vấn đề khác mà chúng ta sẽ phải xét đến là làm sao để biết những gì được đưa lên Internet là giáo lý đích thực của Phật Giáo? Để xét điều này là so sánh những gì ở trên mạng với giáo lý cốt lõi Tứ Diệu Đế mà tất cả các tông phái Phật giáo đều chấp nhận là cái khung cho những pháp tu tập của mình. Nhưng cũng đã có những cá nhân phô trương một cách quái đản là mình có một thứ tri kiến đặc biệt nào đó hay đã đạt được giác ngộ. Trong Phật giáo việc truyền trao tri thức phải nên dựa chính yếu trên dòng truyền thừa. Vị Thầy hay vị trưởng tông môn phái đó chứng nhận trình độ tu tiến của các đệ tử. Ngoài những giáo lý trong kinh sách mà các học viên hay đệ tử có thể nghiên cứu, pháp môn tu tập được dựa trên lối học chứng nghiệm mà một vị giữ dòng truyền thừa có thể kiểm soát được. Vậy những thông tin trên mạng được gọi là Phật Pháp có phải là giáo lý đích thực của Phật giáo hay không, hay chỉ là sự bịa đặt của một tín ngưỡng nào đó, điều này có thể được kiểm tra qua tông phái của chúng hoặc chúng không thuộc dòng phái nào cả.

**Tương lai của Phật giáo trên Internet:** Đối với một số người điều này có vẻ quá xa vời, nhưng với sự phát triển của internet và kỹ thuật tương tác truyền thông giữa những sản phẩm cao và thấp, đã hứa hẹn một sự bành trướng lớn về tiềm năng của mạng lưới thông tin toàn cầu, tạo ra một cộng đồng trên mạng thực sự và tăng cường việc học trên mạng. Trong lúc này chúng ta phải làm việc với những giới hạn hiện tại cho đến khi kỹ thuật tương tác hoàn hảo hơn. Và đặc biệt là chúng ta sẽ phải chấp nhận thực tại ở những quốc gia Phật giáo đang bị bỏ lại phía sau trong cuộc cách mạng thông tin này. Những ngôi chùa truyền thống và những trung tâm bằng gạch ngói và xi măng sẽ tiếp tục phụng sự cho nhu cầu tu học của mọi người, nhưng việc này có thể được mở rộng và tăng cường, và có thể nói rằng được làm cho thích hợp hơn với giới trẻ nếu tăng đoàn trên mạng đang thành hình và đang cần nguồn lực trong giai đoạn phát triển này của Phật giáo trên Internet, được hỗ trợ trong việc thực hiện ý nguyện của họ phát

triển giáo pháp kỹ thuật số phong phú, dùng kỹ thuật số mới nhất có thể được để phổ biến giáo lý.

Những vấn đề và những thách thức chính yếu về kỹ thuật số thông tin và truyền thông mà Phật giáo phải đối diện trên Internet là phát triển những khóa học cao cấp qua phương tiện điện tử với nội dung có phẩm chất cao, và thiết lập những trung tâm huấn luyện các tầng ni trẻ, cả hai điều này về mặt chuyên môn kỹ thuật, huấn luyện và tài trợ; việc này sẽ đòi hỏi sự hợp tác và sự chia sẻ nguồn lực của các tổ chức Phật giáo. Trang nhà Buddhnet đang đi theo chiều hướng đó với sáng kiến dàn xếp một sự hợp tác với Đại Học Phật giáo Thái Lan Mahachulalongkorn và Trường Phật Học Quốc Tế bằng việc xây dựng một Thư Viện Phật Học Điện Tử Thế Giới (World Buddhist E-Library Database) mà khi phát triển sẽ là một thư viện nguồn Phật giáo kỹ thuật số cho tất cả các tông phái Phật giáo với nhiều ngôn ngữ khác nhau, có thể được tải xuống miễn phí từ Internet. Việc huấn luyện tăng đoàn về kỹ năng kỹ thuật thông tin và truyền thông này là một việc cần làm và rất quan trọng. Vì vậy chúng tôi cũng nhắm đến thiết lập một Trung Tâm Huấn Luyện Đa Phương Tiện tại Tu viện Bồ Đề của chúng tôi, gần Lismore, thuộc miền Bắc tiểu bang New South Wales, Úc Đại Lợi.

Một giáo lý cổ truyền không có nghĩa là giáo lý đó không thể cùng ngồi chung một cách thoải mái với kỹ thuật mới. Nếu Đức Phật còn sống ở thế gian ngày nay, chắc chắn ngài sẽ cảm thấy dễ chịu trong thế giới kỹ thuật số. Có một thế hệ mới đang lớn lên với những kỹ thuật của Internet và xem Internet là nơi tự nhiên để tìm thông tin, để học trên mạng, và cả cho việc hỗ trợ về tâm linh cũng như tình cảm. Chúng ta có thể hy vọng rằng Internet cũng sẽ là nơi người ta đến để có được chứng nghiệm đầy ý nghĩa về Phật Pháp, đó là tương lai của Phật giáo trên mạng lưới thông tin toàn cầu.

**Mời xem trang nhà Phật Giáo tại Úc Châu:**  
[www.buddhanet.net](http://www.buddhanet.net) (tiếng Anh)  
[www.quangduc.com](http://www.quangduc.com) (Việt-Anh)

# An Cư Cảm Niệm

Phật Tử Linh Hoa

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Thấm thoát mười ngày trường hạ đã qua  
Quý Thầy giảng dạy bộ Kinh Pháp Hoa  
Nay chúng con thấm nhuần lời Phật dạy  
Đời này con nguyện tu theo Pháp Hoa

Buổi sáng ngày 03/07/08 con đi chùa Linh Sơn lần này như bao lần trong một tháng, nhưng lần này cảm thấy cảnh vật chung quanh con đều thay đổi, vì chính lòng con có sự thay đổi lớn: Hôm nay con được dự khóa an cư. Quý Thầy cho con được nói lên nỗi lòng của đứa con cùng tử này mà nay biết nhận ơn mưa móc, con có rất nhiều cảm xúc trước nghĩa cử cao quý của quý Hoà Thượng và quý Thầy, vì đã có tâm Bồ Tát mới không quảng ngại đường xa lạnh lẽo, cực khổ như thế này, mà đến đây ban rải mưa pháp cho chúng con từ mê tối nay đã nhận được ánh sáng cao cả này.

Trong mùa an cư này,  
Nhiều pháp mầu cao quý  
Kinh Diệu Pháp Liên Hoa  
Con như cây cỏ dại  
Cũng được thấm nở hoa

Con khắc ghi mùa an cư tu học  
Tại Linh Sơn giữa tháng bảy mùa Đông  
Tiếng quý Thầy rải pháp vào lòng  
Con cảm nhận ơn này và nhớ mãi.





## Hành Lang Linh Sơn Tự

Trời Melbourne tiết đông lạnh buốt nên không nghe được một tiếng chim nào hót lạnh lốt vào buổi bình minh, mặc dù cây cỏ xung quanh chùa Linh Sơn vẫn xanh tươi mượt mà, tượng đức Quán Thế Âm lộ thiên đứng sừng sững giữa muôn ngàn tia nắng sớm, nhìn xuống chúng sinh đang trầm luân thống khổ trong sáu nẻo ba đường mà thương xót. Pháp Hoa hội tại Linh Thứu sơn ở Ấn Độ hơn hai nghìn năm trăm năm về trước dường như đang từ từ trở mình thức giấc.

Sinh động thay; khi những chiếc y vàng và áo lam xuất hiện khắp nơi hòa quyện bầu không khí trong lành dưới những tia nắng ấm áp giữa trưa. Bao khuôn mặt hân hoan từ những đạo tràng khắp nơi đến tưng hạ, mang thêm lại cho Linh Sơn sinh khí an hòa. Những ngày đầu chập chững làm quen với từng khu phòng ốc, chánh điện, phòng ăn, nhà bếp, nhà vệ sinh quả thật khó khăn, nhất là những đoạn đường cuối hành lang, có hai cánh cửa khép lại, nếu không để ý thì dễ hụt chân vấp ngã, đã mở màn một nếp sống lục hòa, qui luật ở thiên môn quy củ. Chánh niệm tràn đầy, an lạc hân hoan. Thiện pháp lạc trú, tứ chúng hoà hợp. Một tấm nệm nhỏ nhỏ trải dưới đất thay cho chiếc đơn khiêm nhường kê sát bên nhau đã giải thích hai tiếng Đại Chúng trang trọng thân thương. Từ đây, phải khắc phục mọi tiện nghi đời sống cá nhân, bước vào ba cánh cửa: Không, Vô tướng, Vô tác hội nhập vào đời sống tập thể chung đụng đủ thứ, tất nhiên không phải là việc dễ làm của hàng cư sĩ tại gia giữa những con rét buốt. Tất cả mọi thứ cần thiết cá nhân ở trong nhà đều được tóm gọn nằm vồn vện trong chiếc xách tay xinh xắn. Ba y một bát, đời sống xuất gia là thế đó !!!! không có những thứ vô ích nằm trong xách tay này, vì chỗ chứa có hạn cũng như chỗ ngủ có hạn, chỗ bày có hạn và ... tự do cũng có hạn theo giờ giấc, chương trình và kỷ luật khoá An Cư. Làm sao khắc phục được đây hỏi những ai đang dần thân trên con đường thượng cầu Phật đạo hạ hoá chúng sinh?

Dãy hành lang dài hun hút nơi này thật đặc biệt, có thể làm thí dụ tiêu biểu cho đường về Linh Thứu sơn, những ai đã về đây, tất nhiên phải bước những bước chân vững chãi trên hành lang này. Nó là con lộ chính cho tất cả hàng tứ chúng từ

khắp nơi, từ phòng ngủ, lên chánh điện tụng kinh, toạ thiền, lễ lạy và học kinh Pháp Hoa,

*Đường lên Linh Thứu chông gai  
Pháp Hoa giáo điển triển khai đạo màu  
Lời kinh vi diệu thâm sâu  
Chúng sinh tri kiến khởi đầu nhập môn.*

Hành lang này được ví như con lộ cuộc đời hiện tại thẳng tắp từ trước đến sau như từ khi mới sinh ra chào đời cho đến lúc ra đi về cõi hư vô, mà hai bên có những ngã rẽ ra những nơi khác hoặc bế tắt, hoặc thông suốt, đường tu cũng thế thôi... Có ai trong chúng ta đã đi theo trọn con đường như Đức Đệ Tử Tăng Thống? Đôi lúc cảm thấy mỗi chân, chùng gối rẽ ra con đường khác bên hông để rồi bỏ cuộc !!!

Cuộc đời ơi! là cuộc đời, hành giả ơi! là hành giả, đã được mấy ai đi trọn hết con đường đời cũng như con đường tu tập để hiểu trọn vẹn, đúng thật bộ Pháp Hoa và thực hành đúng như câu kinh, lời giảng dạy, bước vào vườn tâm hội nhập Phật Tri Kiến, thoát ly sinh tử luân hồi để không làm con kiến bò quanh miệng bát. Một gã cùng tử không nơi nương tựa, nay đây mai đó. Một ai đó đã đi đến tận cuối chiếc hành lang và ra vườn bằng cửa sau chưa nhỉ? Đã bao lần hành giả mỗi một và ngừng nghỉ, ngồi xuống nghỉ mệt trên những chiếc ghế dọc theo nơi đây để rồi lại đi tiếp tục. Có bao giờ hành giả đã đếm bao nhiêu lần đi tới, đi lui trên chiếc hành lang này trong một ngày và trọn mười ngày. Xin chúc mừng hành giả đã đi trọn mười ngày. Có hai chiếc cửa cuối cùng ở tận cuối đường để bước ra vườn. Nhưng chiếc cửa cuối cùng ở hành lang chỉ được mở khi có chuyện cần thiết, còn hằng ngày nó vẫn đóng. Thế nhưng, đã có chiếc cửa đóng âm thầm, lặng lẽ và vĩnh viễn vì lối ra vườn được làm kho chứa những vật dụng chưa cần đến trong đời sống hằng ngày, nó đã bị bế tắt, khi ra vườn bằng chiếc cửa này, hành giả phải khởi công dọn sạch tất cả để có lối ra như chúng ta muốn giải thoát sanh tử phải dọn sạch những dơ bẩn trong tâm của chính mình.

**Thiện Anh lạc**  
Mùa An Cư 2008-07-10

# HẠNH PHÚC HAY KHỔ ĐAU

*Thích Nữ Chúc Học*

Hạnh phúc hay khổ đau là hai đối tác tâm lý được hình thành do căn, trần và thức. Nếu các yếu tố này cùng hoạt động theo chiều hướng thiện, thì cảm giác tâm lý sẽ là niềm an vui, hạnh phúc. Ngược lại, nếu chúng cùng hoạt động theo chiều hướng bất thiện thì cảm giác tâm lý sẽ là niềm bất hạnh khổ đau. Vì vậy, theo quan điểm Phật giáo, hạnh phúc hay khổ đau đều do con người tự quyết định. Nói một cách khác, con người có thể tạo ra thiên đường và con người cũng có thể tạo ra địa ngục. Địa ngục hay thiên đường thường có mặt qua nếp sống hàng ngày và chúng không ở trên mây, không ở trong lòng đất, cũng không do đấng quyền năng sáng tạo, cũng không ai có đủ quyền lực để ban phước giáng họa cho ai ngoài chính con người tự ban cho chính mình.

Nhiều người quan niệm rằng, hạnh phúc sẽ hiện hữu nếu con người có đủ năm thứ dục lạc thế gian: tài, sắc, danh, thực, thụ. Xin dẫn chứng một ví dụ: Kinh Đại Nghiệp Phân Biệt, tức kinh 163 trong Trung Bộ Kinh có đoạn chép rằng: Một buổi sớm mai, có vị khất sĩ tên Samiddhi ra sông cời y áo để trên bờ, rồi xuống nước tắm gội. Tắm xong, Samiddhi lên bờ đợi cho khô mình mẩy rồi mặc áo vào. Bấy giờ, có một vị thiên nữ xuất hiện, thiên nữ nói với vị khất sĩ:

“Thầy là một người xuất gia, tóc còn xanh, tuổi còn trẻ, giờ này đáng lý phải xông ướp hương thơm, trang điểm châu báu, đeo tràng hoa mà hưởng thọ năm thứ vui thú ở đời. Trong khi đó thầy lại bỏ những người thương, quay lại với cuộc đời thế tục, chịu đựng sự biệt ly, cạo bỏ râu tóc, khoác áo cà sa, tin tưởng vào con đường xuất gia học đạo. Tại sao bỏ cái lạc thú hiện tại mà đi tìm cái lạc thú phi thường như thế ?

Theo quan niệm của thiên nữ, nếu muốn có hạnh phúc, con người phải thọ hưởng năm dục lạc thế gian. Nếu xuất gia học đạo theo quan niệm Phật giáo, thì tự mình bỏ hạnh phúc hiện tại để tìm hạnh phúc hư ảo không hợp thời.

Trái với quan niệm trên, Phật giáo cho rằng, nguyên nhân của khổ đau là lòng tham ái. Nếu con người muốn bớt khổ được vui, điều cần thiết là biết sống tỉnh thức, biết trau dồi trí tuệ, biết mở rộng tình thương, biết dẹp bỏ oán thù, biết sống cuộc đời cao đẹp và biết phục vụ cho tha nhân. Đức Phật dạy: “Trong cái vui phi thời của ái dục, vị ngọt rất ít mà chất cay đắng rất nhiều. Cái hưởng thụ rất bé mà cái tai họa rất lớn. Ta giờ này đang an trú trong hiện tại pháp, lia bỏ được những

ngọn lửa phiền não đốt cháy. Hiện pháp vượt ra ngoài thời gian, đến để mà thấy, tự mình thông đạt, tự mình có thể giác tri. Đó gọi là bỏ cái lạc thú phi thời để đạt tới cái lạc thú chân thật trong hiện tại” (Kinh Tập A Hàm số 1078).

Thật vậy, trong sâu thẳm phi thời của ái dục, chính là bóng dáng của sự đả đốn, khổ nhục. Ai trong chúng ta không muốn sự đối tác luôn luôn lúc nào cũng đẹp, cũng tốt ? Có ai dám khẳng định rằng, vẻ đẹp, tính hiền hòa lịch thiệp, tao nhã, bao dung, quảng đại, thủy chung, khiêm cung, lễ độ ... luôn ở mãi trong lòng con người mà Phật giáo đã thường khẳng định một chân lý hiển nhiên là tâm vô thường ? Nếu tâm vô thường mà ý muốn con người luôn luôn đi ngược lại chân lý đó, nghĩa là cái tốt phải vĩnh hằng, thì có phải đó là nỗi khổ lớn lao không ? Sở dĩ nỗi khổ đau hiện hữu là vì con người luôn mở rộng tâm tham lam, lòng ích kỷ, ngoài ra, không nhiếp phục được căn, trần, thức. Nghĩa là, khi nhãn căn giao tiếp cùng sắc, trần, thức sẽ là chủ lực để phán đoán. Nếu con người thường sống trong sự giác tỉnh, chủ động và kiểm soát sự giao tiếp thì cảm xúc tâm lý sẽ là niềm an lạc và hạnh phúc; ngược lại là niềm đau nỗi khổ. Trong chuyện “Những cặp kính màu”, cư sĩ Võ Đình Cường viết: “... Lạc xách vali lên, rảo bước để tìm một tiệm nước. Đi mấy bước một ý nghĩ làm nét mặt chàng tươi hẳn lên: “À ! phải đây, ta đi đến tiệm giải khát Mỹ Hương xem mặt cô Thu ra thế nào mà chị Diệu cứ gọi thư tán tụng với mình mãi. Nào hai con mắt lơ lửng đen nháy, tỏ ra khôn ngoan và kín đáo. Nào hai bàn tay trắng nõn và suông suông dài như măng vôi...”

“... Chi là chàng trung niên khoảng 35 đến 40 tuổi. Lạc đã gặp nhiều lần ở tiệm Thu. Nhưng Lạc không muốn làm quen vì chàng thấy cử chỉ người ấy đối với Thu có vẻ trịch thượng đáng ghét lắm. Một hôm chàng nói thật cảm tưởng của chàng về người ấy cho Thu nghe và xúi Thu đừng giao thiệp với hắn nữa. Thu cười và trả lời: “Ồ đời có sự giao thiệp với những người mình không thích, nhưng không thể tránh được”.

“... Như bị ai rình bắn một phát đạn vào mình, chàng không nghe đau chỉ hơi ngạc nhiên và tê tái thôi. Nhưng dần dần vết thương thấm vào người làm chàng nghe nhức nhối...”.

Khi đọc chuyện trên, chúng ta không ai phủ nhận rằng, chính Lạc là tác giả của nỗi khổ và niềm đau của mình. Vì lòng tham ái thiếu sáng suốt, không chủ động, Lạc đã tự đeo cho mình một cặp kính màu. Từ đó, chàng chỉ thấy sự vật xung quanh theo sắc thái riêng của mình. Chàng bị cuốn hút theo vọng tưởng, tâm luyến ái. Thật đúng như lời

Đức Phật đã dạy: “Trong cái thú của phi thời ái dục, vị ngọt rất ít mà chất đắng cay thì rất nhiều”. Lạc khổ đau không phải vì Thu, vì chị Diệu hay vì Chi, càng không phải vì đấng tạo hóa không thương xót hay giáng phạt chàng. Chàng khổ đau chính vì tâm ích kỷ, tâm chiếm hữu và tâm tưởng loạn. Một sự thật hiển nhiên, Thu chưa bao giờ tự nhận rằng, mình là người yêu của Lạc. Hai người chỉ là tình bạn, mới quen biết nhau trong một thời gian ngắn qua lời giới thiệu của chị Diệu. Mặc dù lời giới thiệu ấy chỉ là đáng điệu giao lưu, giản đơn, thường tình, nhưng vì tâm phóng đại, tâm loạn tưởng của chàng, dung mạo trang nhã, tính lịch thiệp, điệu hiền, kín đáo, trẻ đẹp của Thu lại càng đẹp hơn trong tâm thức của Lạc. Vì thế, Lạc tự bước chân độc hành trên nẻo đường tình ái phiêu lưu. Từ đó, chàng bị loạn tưởng, bị lãng kính màu thao túng. Mặc dù, Thu chưa phải là người yêu chính thức của Lạc, nhưng theo chàng, Thu phải được đặt trong một cái khung riêng biệt, tất nhiên khung đó không ai có quyền chiếm hữu ngoài chàng cho dù sự giao lưu giữa Thu và Chi chỉ trên bình diện khách quan, không phải là tình ái. Vì không thỏa mãn giấc mơ mộng đẹp do tâm phóng diễn, Lạc nhận lấy nhiều khổ đau !

Chính vì thế, khi hạnh phúc được thẩm định trên năm thứ dục lạc thế gian thì rõ ràng căn cứ này sẽ không hoàn toàn đứng vững. Quả thật như thế, trên thế gian này, cũng không ít người lắm của nhiều tiền, hưởng thụ đầy đủ dục lạc thế gian. Tuy nhiên, không phải vì thế mà họ hoàn toàn có hạnh phúc. Có lẽ, nhiều người trong chúng ta cũng đã từng biết và đã từng nghe Michael Jackson, một danh ca giàu sang trên thế giới. Michael thật sự có lắm của nhiều tiền, có vợ đẹp con ngoan, có nhà cao cửa rộng ... Nói chung, chàng có nhiều thứ. Tuy nhiên, không phải vì thế mà chàng có niềm vui hạnh phúc. Gần đây, Michael gặp nhiều chuyện lôi thôi, có liên quan tới vấn đề pháp luật. Chắc chắn rằng, đứng trước hoàn cảnh như thế, chàng không sao tránh khỏi tâm bất an và xáo trộn. Theo Phật giáo, nơi nào tâm bất an, phiền não đốt cháy. Michael cũng không ngoài định lý này. Vì vậy, trường hợp Michael Jackson là một minh chứng hiển nhiên, hạnh phúc không thể thẩm định bằng dục lạc thế gian. Đồng thời, lấy trường hợp Michael để làm sáng tỏ thêm những lời Đức Phật dạy: “... Cái hưởng thụ rất bé mà cái tai họa rất lớn”.

Muốn hiểu rõ ý này, chúng ta hãy nhìn lại không đời ty nạn của những thuyền nhân Việt Nam, hiện đang sống trên các quốc gia dân chủ, tự do và giàu sang trên thế giới hiện nay. Vào những ngày đầu khi đặt chân đến bến bờ tự do, vùng đất mới này đầy hứa hẹn, trong tay thuyền nhân chỉ có vồn vện một hay hai bộ quần áo được xếp trong túi xách, thế gian thường nói: “Hai bàn tay trắng”. Sản nghiệp chỉ có thể thôi, bên cạnh một tấm thân gầy yếu, sau một thời gian vất vả sống trong trại ty nạn và chuyến du hành vượt biên đầy phiêu lưu và nguy hiểm, thiếu thốn về mọi phương diện, tất nhiên không thể có đủ năm thứ dục lạc thế gian. Thế rồi thời gian mãi trôi đi, mọi vật đều dần trôi theo năm tháng, sau một thời gian định cư ở đệ tam quốc gia, với đức tính siêng năng cần cù và nhẫn nại, nhiều thuyền nhân nhanh chóng đi vào ổn định, bên cạnh đó, không ít người đã và đang gặt hái nhiều kết quả thành công trên nhiều lĩnh vực, làm rạng danh con rồng cháu tiên. Tuy năm thứ dục lạc không thiếu, nhưng nổi bức xúc, tâm dao động, lòng lo lắng ... không phải vì thế mà không có. Phải chăng nỗi khổ niềm đau, sự lo lắng cũng thường xuyên đeo đẳng trong tâm hồn của chúng ta.? Nếu chúng ta mạnh dạn chấp nhận sự thật để so sánh, thì cái vui trong phút giây khi có đủ vật chất, cũng không khác gì hơn sự hạnh phúc khi chúng ta đang sống trong giai đoạn thiếu kém. Để giải rõ nghĩa này, Phật giáo gọi là “Tâm tham không bao giờ biết đủ”. Hay nói theo thế gian “lòng tham không đáy”, vì lòng tham không đáy nên chúng ta không bao giờ biết đủ. Vì không biết đủ nên chúng ta không bao giờ có hạnh phúc, cho dù chúng ta có sống trong hoàn cảnh hay môi trường nào. Đức Phật dạy: “Tâm không biết đủ dù sống trên thiên giới vẫn không thỏa mãn”.

Nói tóm lại, theo Phật dạy, nếu muốn bớt khổ được vui, con người phải thực tập chánh niệm, sống cuộc đời cao đẹp bằng chí nguyện đoạn trừ tham ái, bằng hạnh nguyện dần thân cứu độ và làm lợi ích cho tha nhân, cuối cùng bằng giác tâm và thông đạt chân lý. Nếu thực hành được như thế, tâm hồn của chúng ta sẽ luôn an tĩnh. Từ đó, nguồn hạnh phúc sẽ tuôn trào trong sâu kín tận tâm hồn.

“Khát sĩ trong rừng cây,  
Sống vắng lặng nhẹ nhàng,

Tu phạm hạnh thanh tịnh,  
Mỗi ngày một bữa ăn,  
Lý do nào khiến họ  
Mặt mày luôn rạng rỡ ?”  
(Kinh Tạp A Hàm số 995)

Nói như vậy, không có nghĩa là Phật giáo chủ trương lìa bỏ vật chất thế gian. Thông điệp mà Phật giáo muốn gửi đến cho mọi người là nguyên nhân khổ đau đều do lòng tham ái. Lìa bỏ tham ái tức là chấm dứt khổ đau. Khi khổ đau chấm dứt, thì đó là nguồn an vui và hạnh phúc. Và lại Phật giáo luôn đứng trên lập trường Trung đạo, nghĩa là không cực đoan, không thái quá, áp dụng lý Duyên Khởi vào tinh thần tùy duyên bất biến, bất biến mà thường tùy duyên để giải hóa vấn đề này. Cũng theo ý này, Hòa thượng Thích Minh Châu viết: “Nếp sống mà Đức Phật giới thiệu cho chúng ta, không phải là cuộc sống phóng dật, buông thả, chạy theo dục lạc thấp hèn, cũng không phải là cuộc sống ép xác, khổ hạnh một cách vô ý thức. Đức Phật dạy chúng ta theo một nếp sống Trung đạo, không ham mê dục lạc, không ép xác khổ hạnh. Đối với Phật tử tại gia, Đức Phật giới thiệu một nếp sống theo năm giới và mười điều thiện. Sống theo năm giới, mười điều thiện là sống an lạc và hạnh phúc.

## ĐI TÌM HẠNH PHÚC

Con sanh ra và lớn lên trong hoàn cảnh của xã hội phương Tây, nhưng được cơ duyên xuất gia vào chùa tu học, năm 11 tuổi. Hôm nay con được nương theo chư Tôn Đức để tu học trong mùa An cư, con xin có vài cảm niệm về Phật Pháp.  
Làm được kiếp người rất khó khăn  
Có được thân thể hoàn toàn trọn vẹn lại càng khó hơn  
Làm sao có được hạnh phúc hoàn toàn  
Làm sao dứt trừ sanh tử  
Làm sao diệt trừ tham sân si  
Làm sao thoát khỏi đọa quả báo chướng nặng nề  
Làm sao thế giới được hòa bình  
Làm sao gặp được bạn hữu tri thức.  
Phật Pháp thật mâu nhiệm  
Cứu chúng sanh lên bờ giác ngộ.  
Con nguyện rằng tất cả mọi người đều có cơ duyên gặp được Phật Pháp để hưởng được sự an lạc

*Sa di Minh Hạnh kính ghi*





## DU' ÂM MÙA HẠ

Đây là lần đầu tiên con được trường hạ, tuy nói là mười ngày, nhưng con chỉ được tu có năm ngày, vì con trong ban trai soạn nên năm ngày ở dưới bếp nấu cơm, sau mỗi thời khóa tụng kinh Lăng Nghiêm, con lắng nghe những lời khai thị của quý chư Tôn Đức, nhất là buổi sáng hôm nay. Sau khi nghe lời khai thị của Thượng Tọa Thích Tâm Phương, con vô cùng cảm động, Thầy đã cho chúng con một bài pháp ngắn, chúng con nguyện cố gắng nguyện học theo lời dẫn dắt của Thầy. Con không sao quên được hình ảnh của quý Hòa Thượng, cùng chư Thượng Tọa Đại Đức Tăng Ni. Những buổi sáng sớm, với cái lạnh cắt da, của những ngày đầu đông, vì thương hàng Phật tử chúng con đã không quản sự khó nhọc mà về đây ban cho chúng con những bài pháp quý giá. Hôm nay là ngày thứ chín, khi nghe tiếng chuông báo thức, con lại cảm thấy lòng nao nao một ngày mới bắt đầu. Qua những ngày nghe giảng bộ kinh Diệu Pháp Liên Hoa, con như được khai tâm nở trí, con càng hiểu thêm được giáo lý nhà Phật. Mai đây mùa hạ trôi qua, Thầy Trò lại chia tay nhưng con hy vọng khóa hạ năm sau con có được nhiều phước duyên đến Sydney tu học để nghe những lời thuyết giảng của chư Tôn Đức đến ngày giải thoát.

*Diệu Tuyết Nguyễn Thị Thanh Vân*

## Nhớ về Mẹ

Con cảm nhận mùa đông nơi xứ lạnh  
Nhớ quê hương da diết cả cõi lòng  
Dáng mẹ hiền quanh quần mái chùa xưa  
Ngồi tựa cửa mong con từng giây phút  
Nhưng mẹ hỏi!

Con vẫn biết mẹ muôn vàn lo lắng  
Lo cho con đơn độc sống tha hương  
Nên mỗi chiều mẹ tụng kinh niệm Phật  
Cầu nguyện cho con ở tận phương trời  
Bởi vậy:

Con thâm nghĩ mình là người diễm phúc  
Tuổi ấu thơ con đã bước vào chùa  
Vì được sống trong ngôi nhà chánh pháp  
Ôi! tuyệt vời cao quý nhất trần gian  
Xin mẹ hiểu!

Nay khôn lớn nhưng con còn trách nhiệm  
Ân chúng sinh tam bảo đã cho con  
Nên không thể quay về bên chân mẹ  
Đắp lạnh quạt nồng dù gió hay mưa  
Mẹ ơi!

Xin mẹ hãy an lòng vì con trẻ  
Cuộc đời này con yêu chỉ mẹ thôi  
Yêu mẹ nhất trong đời và duy nhất  
Là hành trang giúp sức con vững vàng  
Con xin nguyện cho dù bao nhiêu kiếp  
Con vẫn tu và nguyện độ muôn loài.

Mùa Đông 2008  
**Thích Nữ Tâm Huệ**



## MÓN QUÀ KỶ NIỆM

*Phật tử Nguyên Hương*

Bạn hiền ơi ! Bây giờ là 11 giờ khuya rồi đó! mà thời gian nộp bài là phải trước 12 giờ trưa mai. Thời gian quá cấp bách, sức khỏe thì quá ề ồ ộ mà trong thời gian an cư vừa qua, có rất nhiều điều ý nghĩa và thú vị, nhưng khả năng của Xí Xọn không thể diễn đạt được, đành ghi lại ít lời cảm niệm trong một bài sám nguyện mà Xí Xọn đã tâm đắc. Đây là một trong những bài mà Xí Xọn thường hay trì tụng:

*“Kính lạy mười phương Phật.*

*Kính lạy mười phương Pháp.*

*Kính lạy mười phương Tăng.*

*Xin chúng giám lòng con, với tất cả tâm thành, dâng lên lời sám nguyện, cho con biết khiêm hạ, biết tôn trọng mọi người, biết giúp đỡ yêu thương, đến những người khốn khó, cho tâm con sung sướng, khi thấy người thành công, hoặc gây tạo phước lành như chính con làm được. Cho con biết im lặng, không nói lỗi của người, chỉ lặng lẽ dùng lời, cầu cho người biết lỗi. Cho vòng dây tham ái, rời khỏi cuộc đời con, để cho trái tim con, biết yêu thương tất cả...”*

Bạn hiền thấy hay không? Chỉ cần chúng ta luôn tâm niệm những điều này thôi, là chúng ta sẽ liễu ngộ thêm những ý kinh mà chúng ta đã

phước duyên nghe chư tôn giảng kinh Diệu Pháp Liên Hoa hơn một tuần qua.

Xí Xọn tự nghĩ rằng, chúng ta sống trong cuộc đời với quá nhiều lo toan, vì vậy điều quan trọng nhất của người Phật tử đến chùa là tu học, tích lũy phước đức. Bạn hiền thấy có đúng không nào ?

Thôi nhé ! đã quá giờ chỉ tịnh mà trời càng về khuya lại càng lạnh, cái lạnh của Melbourne chắc chắn sẽ làm cho những du khách khó có thể quên được mà nhất là những học viên trong trường hạ tại chùa Linh Sơn năm nay.

Tất cả những gì Xí Xọn trình bày với bạn hiền, đó như là một món quà trao tặng làm kỷ niệm khi chúng ta chia tay mỗi người một ngã để trở về với cuộc sống thực tại với tranh giành, ganh ghét, đố kỵ ... của thế gian. Nhưng trong mười ngày chúng ta có phước duyên nương theo chư tôn đức tu học, hy vọng mỗi chúng ta phải luôn luôn nằm lòng câu: “Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”. Đó là lời bệch bạch tận tâm lòng chân thật đến các bạn hiền nhưng cũng muốn nhắc nhở chính mình. Chúc các bạn hiền luôn luôn được an tịnh thân tâm.

## AN CƯ MÙA LẠNH

*Lệ Ánh*

Trời Melbourne vào đông. Tiết trời thật lạnh. Cái lạnh buốt da đã làm cho những người lớn tuổi như tôi, không nhiều thì ít cũng có chút “long thể bất an”. Đã tới ngày vào kiết hạ rồi, cánh tay tôi vẫn chưa hết đau, vì mấy ngày trước đó, tôi ở nhà mà tâm suốt ngày ở trong chùa. Tôi đứng ngồi không yên. Cuối cùng, tối thứ bảy, tôi quyết định thu xếp hành trang để sáng chủ nhật lên đường gia nhập vào tăng chúng, tham gia tụng hạ vào mùa an cư kiết hạ kỳ 9 năm nay.

Gọi là kiết hạ nhưng thực tế là “kiết đông” thì đúng hơn, bởi vì trời đang là mùa đông lạnh buốt. Tôi đã trễ mất ba ngày, nhưng “không sao”, còn lại bảy ngày “mặc sức” mà tu. Đây cũng chẳng phải là lần đầu tiên tôi tham gia dự khóa tu kiết hạ, mà khi còn ở Việt Nam tôi cũng đã tham gia theo quý Thầy để tụng tu học đạo trong những mùa an cư trước. Tôi thấy Phật pháp thật nhiệm mầu, thật đúng không sai.

Sau năm 1975, nhiều người dân khôn khổ. Trong đó có tôi, chẳng còn biết hy vọng vào ai. Tôi thường đến chùa cầu xin Phật độ. Thật là linh nghiệm thay. Tôi cảm thấy rất an lạc mỗi lần đến chùa. Tôi thấy cửa chùa lúc nào cũng sẵn sàng như mở rộng khi tôi bước vào trong. Tôi đánh lễ Đức Bổn Sư mà tôi cảm thấy như Phật đang nhìn tôi mỉm cười. Và cứ thế, mỗi khi rảnh rỗi, tôi thường đến chùa để tụng kinh niệm Phật và dự tu những ngày chùa mở khóa tu thọ Bát Quan Trai.

Trở về với khóa tu kiết hạ năm nay. Trong bảy ngày tu học, tôi cảm thấy rất là an lạc. Nghe quý Thầy giảng kinh Pháp Hoa, tôi thu thập được những điều hay mới lạ của quý Thầy đã truyền trao thuyết giảng. Mỗi vị cho một món ăn khác nhau mà món nào cũng cảm thấy ngon miệng. Món ăn đó là pháp thực. Chúng con rất thấm thía với câu “*Vào nhà Như Lai, ăn cơm Như Lai, mặc áo Như Lai*”.

Con cảm ơn tất cả quý Thầy đã cho chúng con những lời khai thị, cũng như quý Thầy đã ban cho chúng con những lời pháp thí thật hữu ích. Con nghĩ rằng, đó cũng là thuốc hay để chữa lành

những căn bệnh trầm kha mà chúng sanh thường mắc phải. Thầy được tiêu diệt

Và trong những ngày tu học, con cũng thấy thân tâm mình được thanh tịnh và cảm thấy Phật pháp thật nhiệm mầu.

Ngoài trời, tiết trời đang đông, song con cảm thấy rất là ấm cúng, khi tụng tu học đạo chung với quý Thầy, Cô trong tăng đoàn. Cho dầu rằng, chúng con chỉ ngủ nghỉ với một chiếc nệm nhỏ đơn sơ trên mặt đất. Song con cảm thấy rất là hạnh phúc.

### LINH SƠN TRƯỜNG HẠ

Melbourne buốt lạnh ngọn đông phong  
Tự viện Linh Sơn ánh sắc hồng  
Tỏa đức từ bi, lòng hoan hỷ  
Y vàng rực sáng dưới trời đông

Phật tử an cư với quý thầy  
Hô canh, thiền định, hạnh phúc thay !  
Pháp Hoa kinh tụng ngày ba buổi  
Sớm tối cùng tu học sum vầy

Dưới chân Từ Phụ niệm Nam Mô  
Trai bóng từ bi rưới cam lồ  
Quyết tâm tu tập Bồ tát hạnh  
Để khỏi phụ lòng quý thầy, cô

Bỗng đâu tin sét đánh ngang tai!  
Tăng ni Phật tử khóc thương Ngài  
Tăng Thống cao đẳng miền Phật quốc  
Dân tộc khóc thầy lúc chia tay

Thương Ngài đệ tử hạ quyết tâm  
Bảo tồn Giáo hội bước thẳng trầm  
Dắt dìu dân tộc qua quốc nạn  
Khẩn Phật độ trì khắp chúng sanh

Tăng ni đồng thúc liễm thân tâm  
Phật tử tấn tu dứt phàm trần  
Kiết hạ an cư phần viên mãn  
Tiền đồ Phật giáo vững ngàn năm.

*Phật tử Tâm Huệ*

## Cảm nghĩ mùa an cư

Lần đầu tiên con theo Sư Cô đi tu học mười ngày.

Thời tiết tại Melbourne quá lạnh, mỗi sáng thức dậy, con tưởng tượng con đang ở trong tủ đông lạnh, nhưng cái lạnh đối với con không quan trọng mà vấn đề là việc tu học, con được nhập chúng cùng chư tôn đức tu học, công việc trong già lam quá đa đoan. Quý ngài lo toan rất là cẩn thận và chu đáo.

Mỗi buổi sáng sau thời khoá Lăng Nghiêm chúng con được quý ngài khai thị và ban cho những thời pháp rất hữu ích cho chúng con nương theo công đức cao cả rộng lớn vô biên này chúng con không bao giờ dám quên. Con được quý Sư Cô hướng dẫn làm việc hành đường, vệ sinh, các chị trong ban trai soạn dẫn dắt làm thức ăn, thật quý hoá. Trong tâm rất an lạc, thanh tịnh. Sáng sớm con dậy thật sớm, ra chánh điện thấy Phật, con rất thích, con lễ lạy và trì chú Đại Bi, toạ thiền. Ôi cảnh tượng thiền môn vào buổi sáng không bút mực nào tả được. Con cùng đại chúng tu học mới thấy sự tu hành rất khó, từng lời nói, từng hành động, từng bước đi, phải đúng theo pháp mà hành. Con nguyện trong những khoá tu học an cư tới nếu đủ nhơn duyên, con sẽ tham gia để tu học, trước là để học theo đức hạnh của quý chư tôn đức tăng ni, sau là trau dồi phẩm hạnh của chúng mình.

Con kính chúc quý ngài thân tâm thường lạc, phước huệ trang nghiêm, sức khỏe dồi dào để dẫn dắt hàng Phật tử trên con đường đạo quả.

**Phật tử Nhựt Mai – Queensland**

## LẮC LINH

*Hạnh Duyên*

Đến giờ con phải lác linh  
Đại chúng thức dậy tụng kinh toạ thiền  
An cư đầy đủ bình yên  
Nghe Ngài viên tịch không yên mà buồn  
Tăng Ni Phật tử thọ tang  
Ta Bà bỏ lại trần gian nổi chìm  
Chúng con than thở nỗi niềm  
Nguyện cầu chư Phật dắt dìu về Tây  
Tăng Thống xả báo cõi này  
Nguyện xin trở lại giảng bày thiện tâm  
Giúp cho kẻ ác làm lành  
Phật Đạo viên thành hạnh phúc chúng sanh.

## LÊN NÚI

*Kính tặng chư Hoà thượng, Thượng Tọa, Đại Đức, tăng, ni nhân mùa an cư kiết hạ Kỳ 9 tại chùa Linh Sơn Melbourne – Victoria*

Ngày mai lên núi hái hoa  
Hoa ưu một đóa nở ra thơm ngàn  
Phất phơ màu sắc y vàng  
Lộng bay trong gió thênh thang núi đồi  
Tâm như một đóa hoa tươi  
Mênh mông một cõi mây trời sắc không  
Sự đời có có không không  
Thoáng qua đã mất bao lần không nguôi  
Ta đi góp cánh hoa trời  
Sen hồng từng cánh rạng ngời hoa tâm  
Núi đồi bát ngát mênh mông  
Thoảng nghe có chút lòng trong nhiệm mầu.

**Nguyệt Thanh**



## CẢM TẠ MÙA AN CƯ

*PT Nguyễn Thị Nhung, Pd Linh Trang*

Gần mười năm nay con có duyên đến với chùa Linh Sơn. Con đã quy y ở ngôi chùa này. Con rất mến cảnh chùa, bởi vì nơi đây thanh tịnh và rất nhiều đêm con nằm mơ thấy rất là nhiều Phật và mẹ Quan Thế Âm bằng cảm thạch ngồi trên tòa nhà rất là cao và đồ sộ, ngôi chùa cao đến trời Phạm Thiên. Thầy Thích Tịnh Đạo trụ trì mở nhiều tiệc tụng lớn cho dân chúng đến dự. Con không biết tại sao con nằm mơ như vậy. Đây là những lời thật sự của con dâng lên quý Ngài cùng đại chúng mừng. Không những riêng mình con nằm mơ thấy Ngài Quan Âm mà bạn của con cũng mơ thấy như vậy. Cũng nhờ duyên lành như vậy mà hai mẹ con của con lâu nay rất hạnh phúc mỗi khi được đến chùa làm công quả trong những ngày chủ nhật. Mặc dù trời giá lạnh đến đâu, hay nắng nóng đến đâu, nhưng hai mẹ con chúng con vẫn không thấy mệt mỏi. Con rất kính phục TT Tịnh Đạo. Ngài là một vị Phật tương lai, rất tin tưởng Phật tử và thương người. Thầy giúp đỡ mọi người rất nhiều.

Hôm nay là lần đầu tiên con có duyên tham dự mùa an cư kiết đông. Hai mẹ con chúng con rời khỏi căn nhà lửa để được ở chùa trong mấy ngày qua. Thật sự con cảm thấy rất là thỏa mái an lạc và hạnh phúc. Được duyên lành diện kiến được gần 40 chư tôn đức Tăng, Ni tu hạnh từ bi, dâng hiến cả đời cho Phật Pháp. Con rất xúc động rơi nước mắt khi nhìn thấy gần 60 Phật tử cùng chung tu tập trong an lạc trong mấy ngày qua. Tuy ngôi chùa Linh Sơn còn nhỏ hẹp, nghèo nàn, nhưng thầy trụ trì đem hết tâm lòng và khả năng để dâng lên Đức Phật và đại chúng. Buổi sáng con được lạy Phật tụng kinh và được nghe quý Ngài giảng kinh Pháp Hoa rất linh nghiệm. Thật đúng vậy, kể từ ngày con tụng kinh Pháp Hoa thì đời sống của con thay đổi rất nhanh. Con đã phát tâm ăn chay trường được 7 tháng và biết sợ tội lỗi. Nhiều khi con muốn xuất gia, nhưng nghiệp chướng vẫn còn nặng nề vì con còn một đứa con gái mới 3 tuổi, nên con chỉ phát nguyện tu tại gia. Đứa con gái của con cũng rất ngoan và dễ thương để ngồi nghe kinh và thích đi chùa. Đó là niềm an ủi lớn nhất của con.

Hôm nay con viết lời này để bày tỏ tâm lòng của con trong mùa an cư kiết đông. Con hy vọng có

duyên lành để được tham dự an cư kiết đông lần thứ 10. Con rất là cảm ơn quý Ngài dạy dỗ truyền pháp cho chúng con cùng đại chúng. Cuối cùng, con cũng không có gì hơn ngoài những dòng chữ này, nhưng cả một tâm lòng của hai mẹ con chúng con hâm mộ Phật Pháp để dâng lên Đức Phật cùng quý Ngài.

## HƯƠNG SEN MÙA HẠ

*Tâm Quang*

Mỗi hạ về sen thơm cõi Bắc  
Gió đông hiu hắt lạnh trời Nam  
Hàng thanh tịnh trên bước xả xan tham  
Đồng vân tập mùa an cư kiết giá  
Từ non Thấu lời vàng còn vang dội  
Chón Linh Sơn tứ chúng thấy đồng tu  
Sáng mờ sương đã tinh tấn công phu  
Chú Lăng Nghiêm đem tâm về nguồn thật  
Lời khai thị nhắc chúng con lời Phật  
Được thân người, được nghe pháp cao sâu  
Được gần Thầy, được học đạo nhiệm mầu  
Cùng tiến bước trên con đường giải thoát  
Gã cùng tử đã từ lâu luân lạc  
Nào hay đâu trong áo sấn minh châu  
Nhà lửa vui chơi chẳng biết quay đầu  
Tâm Từ Phụ thương đàn con trẻ dại  
Diễn pháp mầu mở con đường tự tại  
Nhớ Phật ân giải nghĩa lý diệu huyền  
Kinh Pháp Hoa tỏ rõ ý thâm uyên  
Chư Tôn Đức xót thương rộng tuyên giảng  
Chư Hòa Thượng tuổi cao nào bao quản  
Từ phương xa chân tích đến nơi đây  
Để chúng con nương ân đức sâu dày  
Thân khẩu giáo nêu gương hàng long tượng  
Đàn con đại từ lâu quy ngưỡng  
Nay về nương dưới bóng từ quang  
Trước đài sen nghe được lời vàng  
Tịnh tâm ý đêm ngày an lạc  
Nhịp chuông mõ từng hồi thanh thoát  
Bát cơm cúng Phật nặng ân tình  
Tâm tịnh thanh nâng bước thiền hành  
Đem lợi lạc trải hòa muôn hướng  
Con nguyện sống cuộc đời cao thượng  
Tự độ mình xả ngã vị tha  
Đem nguồn vui gieo khắp mọi nhà  
Vâng lời báo Phật ân đức.

*Mùa hạ 2552*

*Linh Sơn - Melbourne*

## CHIẾC BAO TAY VÀ MÙA AN CƯ

Tôi, chiếc Bao Tay Trái được “ai đó” tạo ra, được đặt để làm ấm bàn tay trái của “ai đấy”. Đó là công dụng duy nhất của tôi. Tôi luôn có người song sinh kề cận. Khi thì hai đứa tôi được đặt gần bên nhau, hoặc được quấn cuộn gọn ghẽ trong một góc tủ. Tuy giống nhau và thân thích nhưng ai làm việc nấy, không bao giờ gánh vác việc của nhau.

Hơn tuần nay, có vài điều mới lạ xảy ra chung quanh, chúng tôi được tận dụng ngày đêm để chống chọi với khí hậu lạnh lẽo của Melbourne. Thay vì vắng vắng tiếng nhạc lời ca trữ tình. Lần đầu tiên chúng tôi được nghe những hồi chuông mõ, và lời kinh tiếng kệ. Hương nước hoa quen thuộc được quyện bằng nhang khói nơi chánh điện chùa Linh Sơn, Victoria.

Từ đêm qua, người anh em của tôi không hiểu vì sao mắt biệt. Nhìn bàn tay phải trống trơn của cô chủ, tôi thương nhớ bạn cố tri khôn tả, hơn là cảm thấy tội nghiệp bàn tay phải lạnh cóng (tôi đâu có nhiệm vụ gì với bàn tay này).

Cho đến sáng nay, tiếng thì thầm của cô chủ:

- *Bao Tay Trái ơi ! Tôi vô ý lạc mắt bạn của mi rồi. Đừng cắn nhản tôi mà hãy tập tha thứ. Máy ngày nay, Bao Tay được nghe những lời khai thị của quý Thầy, được nghe giảng kinh Pháp Hoa. Bao Tay đã ngộ nhập được gì chưa ?*
- *Ngộ nhập ?! Tôi đã được tạo ra như thế nào và để làm gì thì tôi chỉ cần biết thế thôi.*
- *Đó chỉ là định kiến nhỏ hẹp của Bao Tay. Hãy lau chùi viên bảo châu trong tâm như lời Phật dạy. Lau kỹ nhé, rồi cho tôi biết.*

Thay vì chỉ lo khur khur ôm choàng bàn tay cô chủ, hoặc loay hoay lơ đễnh, tôi bắt đầu bắt chước cô chủ chánh niệm lạy Phật, tụng kinh, ngồi thiền, nghe pháp về kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

Thưa quý bạn ! Bao Tay tôi đã thoát khỏi cái hữu thể hạn hữu và định kiến hạn hẹp lúc trước. Tôi biết thương xót bàn tay phải bị cóng lạnh và nhản nhục, lộn trái thân mình để phủ ấm lên nó. Tôi bớt khổ đau vì sự mát mát của người song sinh vì đời là vô thường. Khi hữu sự, tôi sẽ làm chiếc đĩa cho tách trà, giẻ lau sàn nhà cho người khỏi trượt chân té ngã. Tôi sẵn sàng dùng thân này làm phân bón cho cây, hoa, rau trái.... Vô cùng phấn khởi, tôi bèn thì thầm với chiếc nón thân cận những điều tôi vừa khám phá. Chiếc nón trên đầu cô chủ đưa mắt

nhìn tôi hoan hỷ đồng tình. Cả hai chúng tôi tình cờ nhìn lên Đức Phật đang ngồi trên tòa sen nơi chánh điện, Phật như đang mỉm cười với chúng đệ tử sơ cơ, một nụ cười mãn nguyện trong sáng.

*Lâm Kim Loan (Yonten Wangmo)*

## ĐƯỜNG VỀ

*Tuệ Tâm*

Liên Hoa vi diệu pháp  
lời Thầy giảng sâu tận  
Lòng này vẫn chưa tường  
Bên mê còn chan chứa  
Bờ giác vẫn xa xăm  
Nguyện Bồ Tát đoái thương  
Trợ duyên huệ tăng trưởng  
Chí tâm luôn dưng mãi  
Chân bước không ngại lối  
Con đại lạc đường về  
Nương vào ánh sáng Phật  
Cho Ưu Đàm nở hoa

## HOÀI NIỆM VỀ CHA

Quê hương tâm tưởng sắc trời  
Ngó hoa vàng rụng bên bờ sắc không  
Cha giờ nơi chốn thông dong  
Để con trôi nổi long đong giữa dòng  
Bơ vơ con trẻ trong lòng  
Ngậm ngùi con trẻ bước vòng tử sanh  
Âm dương cách biệt chẳng đành  
Thương cha con gắng tu hành luôn luôn  
Nguyện kiếp kiếp nguyện nghìn muôn  
Gắng công tu tập không buồn lòng cha  
Chỉ xin giây phút thiết tha  
Mỗi khi tỉnh giấc nhớ cha ngập tràn  
Nghẹn ngào con nuốt từng hàng  
Voi đi những nỗi vô vàn quanh hiu.

**Thích Nữ Tâm Hoa**

# HIẾU ĐẠO

Nguyễn Như

Một lần nữa, mùa an cư lại về tại chùa Linh Sơn Melbourne, tôi cùng các bạn đồng đạo cũng khăn gói vào chùa để làm công quả và nghe pháp, nhà tôi cách chùa không xa lắm, khoảng mười lăm hai mươi phút xe chạy, nhưng tôi cũng muốn thức khuya dậy sớm cùng quý Thầy, Sư Cô để tụng chú Lăng Nghiêm, nhất là nghe quý Thầy, Cô tán những bài tán rất hay, lại hòa theo những âm thanh nhạc cụ nghe như bản nhạc để làm thức tỉnh những ai còn thèm ngủ, cũng như mỗi lần sau ngày an cư, quý Thầy cho ra quyển kỷ yếu trong đó đầy đủ những hình ảnh và những nhân tài thơ văn, tôi cũng xin đóng góp vài hàng nói về đạo hiếu trong đạo Phật.

Đức Thích Ca Mâu Ni đã khuyên tất cả chúng sanh lấy chữ hiếu làm đầu dù xuất gia hay tại gia, trong truyện Phật viết rằng: khi ngài A Nan vào thành khát thực, Ngài đã thấy hai ông cụ già mờ mắt, nghèo khổ cuộc sống vô vàn khó khăn, nhưng họ có người con trai bảy tuổi nhưng rất có hiếu, thường đi xin ăn khi mang thức ăn về, người con lựa những đồ ăn ngon cho cha mẹ, còn thừa lại những đồ dờ thì mình ăn. Ngài A Nan khen ngợi đứa bé hiếu thảo đó và về thưa lại cho Đức Phật sau đó Phật dạy: Này các Tỳ kheo, bất luận là tại gia hay xuất gia đều phải tu tâm hiếu thuận, cung dưỡng cha mẹ, công đức ấy thật lớn. Phật còn kể cho đại chúng nghe, trong một kiếp khi ta là vị bò tót, gặp thời đói khổ, ta đã cắt thịt của mình để phụng dưỡng cha mẹ, đó là chuyện Phật đời xưa. Nhưng ngày nay có mấy ai làm tròn chữ hiếu. Tôi có một người bạn đạo đã làm tròn chữ hiếu, ít nhất cũng ba bốn năm khi cụ liệt toàn thân, chị vừa đi làm vừa lo cho cha, không cảm thấy mệt mỏi cho đến khi cụ nhắm mắt lìa đời, đó là những việc tôi đã chứng kiến. Riêng bản thân tôi chưa làm tròn hiếu đạo với song thân, giờ thì song thân tôi đã quá vắng, chỉ còn nhớ những ngày tưởng niệm thật là:

*Công ơn cha mẹ nặng trĩu*

*Ra công báo đáp ít nhiều phận con*

*Để dành miếng ngọt miếng ngon*

*Dưỡng nuôi cha mẹ thuở còn dương gian*

*Đến khi thác xuống suối vàng*

*Bò heo cúng tế cỗ bàn ích chi.*

Hiếu đạo biết nói bao nhiêu cho đủ cho đầy trang giấy, biết bao những bài hát, bài thơ ca tụng, nhưng trong khuôn khổ trang giấy này, tôi chỉ xin đóng góp một chút làm quà cho các đạo hữu khi mùa vu lan sắp tới.



## CẢM NIỆM AN TAM BẢO

Lần đầu con tham dự mùa An Cư Kiết Hạ năm 2008. Con đã từng đọc kinh Pháp Hoa nhiều lần, nhưng đã được quý ngài giảng dạy và tu tập cho con hiểu sâu về kinh Pháp Hoa và con rất là hạnh phúc được thấm nhuần thêm giáo pháp.

Khi con còn ở Việt Nam, con nhớ mãi ngày đầu tiên con vào chùa, cầm trên tay quyển kinh Pháp Hoa, không biết mình phải đọc từ đâu, ngõ ngang và xa lạ quá. Nhưng tự thân con nghĩ mình phải cố gắng bằng chính mình, phải vượt khó khăn, khổ đau trong cuộc sống. Từ đó, con đến chùa mỗi chiều, đọc kinh Pháp Hoa và lòng cảm thấy nhẹ nhàng thanh tịnh.

Lời văn con ít oi và đơn sơ, thế nhưng con vẫn muốn trang trải tâm tình mình trong tập kỷ yếu với lòng chân thành. Con xin cảm ơn Phật pháp nhiệm màu để soi sáng đường con đi, đường đến bờ giác. Con nguyện từ đây về sau sẽ nhớ mãi lời quý ngài giảng dạy.

Con xin cảm ơn quý ngài đã giúp con khai trí huệ, tăng trưởng tâm bồ đề, thân tâm thêm an lạc, gia đình an vui, hạnh phúc. Cầu chúc quý ngài đều đạt thành chánh quả.

**Phật tử Lệ Thanh**

## HOA NỮ TRONG MÙA AN CƯ

Mùa an cư kiết đông lần thứ 9 của GHPGVNTN – HNUĐLTTL được tổ chức tại chùa Linh Sơn vào ngày 3 tháng 7 năm 2008. Mùa đông lạnh rét mướt, nhưng sự có mặt của các vị Thượng Thủ trong Giáo Hội đã làm ấm lòng người và lòng trời. Nhờ tăng lục, mặt trời hồng bừng sáng, nắng reo vui đong đưa từng sợi mịn mà, đón chào các vị tăng ni đang tụ hội ngày càng đông.

Thật là một sự may mắn cho Phật tử tại Úc Đại Lợi có được phước duyên lớn từng trú cùng với tăng đoàn. Không dễ gì chúng ta có được phước lành tham dự những ngày an cư trong mùa tự tứ cùng với các vị lớn trong Giáo Hội, để hạt giống Bồ Đề nảy nở xanh tươi trên vùng đất lạnh.

Chùa Linh Sơn tọa lạc trên một vùng đất rộng lớn mà trước đây đã từng là một trường tiểu học nên không khí rất thoáng đãng. Tuy nhân sự thiếu thốn và các cơ sở vật chất còn trong giai đoạn tu bổ nhưng hóa chủ chùa Linh Sơn đã can đảm gánh vác trọng trách mà Giáo Hội đã giao phó, và ngài đã làm hết sức mình để trường hạ có được sự ấm áp và đầy đủ.

Chính cái tinh thần mạnh mẽ đó là nguồn năng lực thấp lên sự sinh động và hòa hợp thành một ngọn đuốc lớn, đốt tan những phiền não, những xung khắc, thành niềm vui cho mọi người cùng nhau đóng góp bàn tay lại thành vạn đóa hoa trong vườn Hạ.

Lời tuyên bố khai mạc của Ngài Hội Chủ cùng Hóa Chủ đã làm xúc động lòng người. Các Ngài ân cần khuyên bảo, khai thị, sách tấn và chúc trường hạ thành tựu trong mười ngày hạ ngắn ngủi, nhưng chắc chắn mang lại những lợi ích và hữu ích cho mọi người.

Sự tích cực hoạt động của các vị tăng ni trẻ và nụ cười tươi đẹp của các Ngài đã khiến gió đông và những hạt mưa đông phải ngậm ngừng chùn bước. Sự thâm trầm diệu vợi của các Ni Sư hay các vị lớn làm chủ lễ trong các thời tụng kinh của Phật tử khi lớp học của tăng ni bận rộn ở phòng khác khiến con thấy rõ lòng từ bi của các Ngài đẹp như tượng Mẹ Quán Thế Âm Bồ Tát cao vút giữa bầu trời trong xanh, có mây sà xuống thật gần, với trần thế đầy khổ đau mà cũng đầy yêu thương này.

Đặc biệt năm nay, Giáo Hội đề nghị lấy bộ kinh Pháp Hoa trì tụng và giảng dạy cho đại chúng tu tập. Con đã từng đọc tụng bộ kinh Đại Thừa này nhưng chưa thật sự hiểu ý nghĩa vi diệu của bộ kinh, là sự đúc kết của cuộc đời giảng pháp của Đức Phật ở tám năm cuối cùng. Hai câu thơ con làm mấy năm trước không ngờ là điềm báo trước

một ngày con được tặng chiếc chìa khóa tu tập, mở cửa căn nhà tự tánh của mình

*Nghe thời kinh Pháp Hoa diệu vợi  
Con bướm vàng rời bỏ kén hoang.*

Chúng con thường tụng đọc kinh mà ít khi hiểu được diệu dụng, vì bộ kinh này Phật giảng cho hàng Bồ Tát, chúng con lòng trần còn đầy tam độc làm sao lãnh hội được một phần chứ nói là toàn bộ kinh Diệu Pháp. Một ngày hai thời nghe giảng từng phẩm, đi từ tên kinh cho đến đại ý, các bậc Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức thương xót chúng con ngu muội, phước mỏng đức ít nên đã gói ghém cô đọng tất cả những tinh túy lại thành phương pháp tu, mục đích phương tiện gì cũng chỉ để “Khai thị ngộ nhập tri kiến Phật”.

Lời Phật nói chủ yếu đưa đến giải thoát. Mỗi phẩm với đề kinh khác nhau, từ phẩm Tựa, Dược Thảo Dụ cho đến các phẩm khác mà nếu chúng ta đào sâu vào tựa đề và nghiền ngẫm những điềm Phật nhấn mạnh và muốn chúng ta chú ý và thâm nhập, chúng ta sẽ nắm giữ được ít nhiều điều Phật dạy.

Phật đã dạy cho hàng Bồ Tát nhập vào bản tánh thanh tịnh của Phật. Bây giờ các vị thầy truyền dạy lại cho chúng ta. Nếu không có sự giải thích rõ ràng dễ hiểu đó, chúng ta vẫn còn là người mù đi trong bóng đêm. Phật pháp không phải dùng ngôn từ thế gian để giải nghĩa Phật và các cõi tịnh độ, nhưng chúng ta là người phạm phu phải dùng ngôn ngữ trần thế mới có thể hiểu được. Vì thế, nếu có bị vướng mắc vào chữ nghĩa, các vị thầy cũng chỉ cười vui và đem những mẫu chuyện vui dí dỏm để hóa giải sự hiểu biết cạn cợt của chúng ta.

Bộ kinh Pháp Hoa đưa Ba Thừa về lại Nhất thừa. Là những lời nói, phương pháp, ẩn dụ để dạy cho chúng sanh đi ngay vào nhất thiết chúng trí Phật. Cả ba căn thượng, trung, hạ trí, ai ai cũng có thể tu và giác ngộ giải thoát.

Phẩm Thường Bất Khinh Bồ Tát đã làm chúng ta tự soi rọi lại chính mình. Chúng ta vẫn thường coi khinh những người thấp kém hơn mình. Cái bản ngã cao ngạo vẫn thường tiềm ẩn trong mỗi con người. Chúng ta học về hạnh Bồ tát nhưng chúng ta chưa làm được hạnh Bồ tát, vì chưa chuyển được ý thức phân biệt thành trí. Nếu có chuyển được cũng chỉ trong phạm vi nhỏ hẹp vài phần thô thiển biểu hiện rõ ràng qua sự phân biệt đẳng cấp nên có hơn có thua, có cao có thấp, dù chúng ta vẫn luôn hô hào về sự bình đẳng.

Theo cái nhìn của nhà Phật, do phước báu gieo trồng từ nhiều đời trước nên chúng ta hưởng thọ quả báo khác nhau. Hiểu được như vậy thì chúng ta sẽ sống an lạc, không còn tâm tranh giành hơn thua; từ đó sẽ khởi được tâm từ bi, hạnh từ bi và hành từ bi.

Khi đại chúng vân tập vào trong chánh điện, lắng lòng thanh tịnh nghe kinh, nghe pháp, tụng niệm, thọ trì cùng với chư tăng, lúc đó chúng ta đang là những vị Phật giác ngộ. Giác ngộ được mau hay lâu tùy theo sự tu tập tinh tấn và chuyên cần của mọi người, khi trở về lại đời sống hàng ngày, đi giữa chợ đời đầy cám dỗ của ngũ dục rịt như thiên la địa võng. Chúng ta lại bị trôi nổi giữa dòng đời sinh tử luân hồi lục đạo. Tâm từ bi cũng bị vô thường chi phối. Chúng ta có thể từ bi với người này mà không từ bi với người khác. Chúng ta có thể từ bi ngày hôm nay nhưng ngày mai không còn lòng từ bi cho người đó nữa. Như vậy sự phân biệt, sự vô thường khiến chúng ta không đi lên hướng thượng mãi mà còn bị thụt lùi.

Những ngày nhập hạ kiết đông, thần lực của chư tăng khiến mọi người phấn khởi. Nước pháp cam lồ làm Phật tử qua được mùa lạnh buốt da buốt thịt. Từ những cụ già cho đến những người nửa đời xuân sắc và các em thanh thiếu niên, tĩnh tọa. Thời công phu sáng tới thời công phu tối vẫn chưa bỏ cuộc trong những ngày cuối hạ, cho thấy sự mộ đạo, cầu pháp cần mẫn của mọi người trên con đường tìm cầu giải thoát.

Thật là một duyên lành cho hàng tứ chúng đệ tử Phật cùng được đồng tu để nhờ năng lực, thần lực tu hành của các ngài dẫn dắt chúng sanh đi đúng đường, đúng chánh pháp và nhận được những phương pháp hiệu nghiệm nhất để tiến tu đạo nghiệp.

Phẩm Hiện Bảo Tháp đã mở mắt chúng ta cho thấy ai cũng có Phật tánh, ai cũng có khả năng thành Phật và tài năng của mỗi người tiềm tàng ngủ quên trong vô lượng kiếp bỗng trỗi dậy, phát ra thần quang mà chính mình cũng không hay biết.

Chúng con xin đề đầu đánh lễ tạ cảm ân công đức của tăng đoàn đã ban và chúc phước lành cho chúng con như Phật đã thọ ký cho hàng đệ tử Thanh Văn. Chúng con sẽ cố gắng tích tạo công đức phước đức nhiều hơn nữa để ngày về nhà Phật được tốt lành hơn, tự từ bỏ căn nhà lửa vô minh để trở về căn nhà Như Lai, căn nhà tự tánh thanh tịnh hiện hữu trong mỗi chúng sinh mà bấy lâu ta đã quên lãng để trôi lăn mãi trong vòng đời sinh tử.

Chỉ còn một ngày an cư trước khi bế mạc trường hạ, chúng ta đã được tắm mát thơm tho trong dòng suối pháp thanh tịnh êm dịu. Chúng ta đã được tẩy trần chỉ trong mười ngày mà mỗi một giờ phút giây sống đó đã tạo ra biết bao công đức vô lượng vô biên như kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa đã dạy.

Trong gần một trăm tăng ni Phật tử tụng hạ, thiết nghĩ sẽ có rất nhiều người từ đây sẽ phát nguyện tụng kinh Pháp Hoa đời đời kiếp kiếp. Chúng ta mang cả một kho tàng quý báu về lại trụ xứ của

mình, sống hữu ích cho mình và tha nhân, cùng là đạt được sự giải thoát liễu ngộ sinh tử. Nhớ và niệm niệm tựa đề của mỗi phẩm trong bộ kinh này là hiểu được đường đi tới bến bờ giải thoát.

Xin cảm ơn mùa an cư kiết đông đầu tiên trong đời. Xin cảm ơn các bậc trưởng thượng đã dạy cho Phật tử chúng con những võ công thượng thừa nhất của giáo pháp Phật qua những hình ảnh thí dụ rất dễ thu nhận nhất. Xin cảm ơn trường hạ Linh Sơn – Melbourne, chúng con đã được phước lành tham dự trường hạ, tham dự lễ truy niệm Đức đệ tử Tăng Thống để thấy mình thật nhỏ bé trước đức hạnh của một bậc cao tăng đã sống vì đạo pháp, đã bảo vệ và giữ gìn những căn nhà Như Lai truyền thừa tiếp nối từ thế hệ này sang thế hệ khác trên đất nước Việt Nam hơn bốn ngàn năm văn hiến.

Melbourne, Mùa An Cư Kiết Đông 2008

**Trí Liên**



## PHẬT PHÁP CỨU ĐỜI CON

Từ bé đến nay con tuy biết Phật Pháp nhiệm mầu, nhưng chưa cảm nhận được trọn vẹn. Đến nay gần hết một đời người, con đã thấy rõ sự nhiệm mầu của Phật Pháp. Hôm nay, con được dự khóa tu học này, được nghe chư tôn đức giảng về kinh Diệu Pháp Liên Hoa, và cảm nhận được tấm lòng của Các Ngài đối với những người hậu học.

Mặc cho sóng cuộc đời

Kinh Diệu Pháp Liên Hoa độ người trần gian

Hãy mau mau tìm đến Đức Như Lai

Đến học hạnh và trí tuệ của Ngài

Cho cuộc đời bớt nổi chông gai.

Vì cuộc đời con quá nhiều sóng gió

Một kiếp người trôi qua như dòng suối

Hay như trận cuồng phong bão tố.

Con nguyện từ đây đến cuối đời

Cố gắng theo chân đức Như Lai.

*Nguyễn Thị Thái, pháp danh Bảo Diệu Hòa*

## Lần đầu tham dự khóa tu

Sau vài ngày tu học (từ sáng ngày 8 tháng 7 năm 2008) và trì tụng Diệu Pháp Liên Hoa kinh con có vài cảm nghĩ muốn chia sẻ cùng quý bạn đạo về sự nhiệm mầu và vi diệu của Kinh Pháp Hoa và những lợi ích của Phật giáo cho thanh thiếu niên, cũng như trung và cao niên tại Úc.

Cách đây hai tuần sức khỏe của con không được tốt lắm và trong tư tưởng con thoáng nghĩ phải chi chùa Linh Sơn tổ chức khoá trường hạ đợt này và tụng Diệu Pháp Liên Hoa kinh thì thật là tuyệt.

Vào ngày 04/07/2008 con vô tình nghe SBS Radio thông báo khoá học trường hạ tổ chức tại chùa Linh Sơn con đã lên trang mạng của chùa Quảng Đức để tìm địa chỉ và số điện thoại của Linh Sơn và vô tình phát giác ra rằng chùa đã tổ chức trì kinh Pháp Hoa trong khoá trường hạ đợt chín này.

Cũng như sau nhiều năm không thực hành những nghi thức trong đạo ít nhiều con cũng đã quên. Nên con mong muốn có một vị Thầy nào đó sẽ nhắc nhở sơ lược cho chúng con được tường tận. Thật là kỳ diệu, sau một buổi tụng kinh có một vị Thầy (mà con không biết tên) đã nhắc nhở chúng con khi lên đại điện thì phải vào đánh lễ Tổ sư trước, kể đến là đánh lễ đức Từ Phụ Thích Ca Mâu Ni v.v...

Một trong những phẩm của kinh Pháp Hoa đã nhắc nhở và dạy dỗ cho con cách sống tốt và sống khỏe như: - Vui vẻ, hoan hỷ có lòng từ bi; - Phải khiêm tốn, hoà nhã và yêu thương mọi người; - Đừng sợ hãi bất cứ cái gì và phải có lòng tự tin vào chính bản thân của con. Trong kinh nhắc nhở về cách sống; cách đối xử của con cái đối với cha mẹ, con dâu đối với mẹ chồng ...khi tụng kinh vô hình chung đã tạo nên sự lưu thông về máu huyết của đầu (óc, tai, cơ mặt, mắt, mũi .....). Khi đánh lễ: Là một hình thức của thể dục chậm và nhẹ (rất tốt cho tim và bộ tiêu hoá)

Về ăn uống: chúng con được ăn tầu hủ, rau cải, với nhiều món đặc sắc, dồi dào chất dinh dưỡng với tài nấu nướng của quý cô và các Phật tử của chùa Quảng Đức, chùa Linh Sơn ...

Chúng con ba người rất cảm kích sự quan tâm của Sư Cô Tâm Huệ đối với chúng con.

Chúng con xin chân thành cảm tạ quý Thầy đã tận tình dạy dỗ, soạn thảo những bài giáo lý về kinh Pháp Hoa đến với chúng con, con xin cố gắng tinh tấn tu học giáo lý của đức Phật để có thể tăng

trường lòng từ bi, sống cách sống +ve (positive) ...và hy vọng có thể đem những điều hiểu biết về đạo pháp chia sẻ đến cho bạn bè và gia đình.

Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma Ha Tát.

Chiều ngày 11/07/2008 - **Diệu Đoàn**

### THIỆN HÀNH MÙA ĐÔNG

*Thích Nữ Viên Quang*

Mùa đông đi Thiện hành

Cỏ ướt bàn chân nhỏ

Đàn bồ câu bay về

Giữa đất trời lộng gió

Ao sen khoe ngũ sắc

Trắng vàng đỏ tím xanh

Cầu thanh lương hiền lành

Bình minh về soi bóng

Bồ tát Quán Thế Âm

Hiện giữa khói hương trầm

Tiếng pháp âm vi diệu

Vang dội mãi trong tâm

Hoa vàng xen đá núi

Cỏ xanh mượt bên thềm

Nghệ thuật và thiên nhiên

Ôi! Bức tranh thiên vị

Ôi ! bức tranh hoàn mỹ

Bút họa xướng đề thơ

Vài dòng chữ ơ hồ

Viết và ghi vội vã

Mười ngày là tất cả

Tu tập hạnh Pháp Hoa

Dâng lên đức Phật Đà

Liên hoa tâm thanh khiết

Bầu trời xanh biêng biếc

Bồ tát hiện pháp thân

Mặt sáng hoàng y sáng

Diễn bày nghĩa nhất chân.

**Chùa Linh Sơn- Melbourne**

**Mùa An Cư- năm 2008**

## THUỐC PANADOL VÀ CẠO GIÓ

Thân có an thì tâm mới lạc để mà hành trì đạo pháp cao diệu của Đức Như Lai trao truyền, hầu làm người con Phật để giúp đời và cứu độ chúng sanh. Xin được chia sẻ vài kiến thức y khoa đơn giản nhưng rất cần thiết, nếu lầm lẫn, có thể nguy hiểm tánh mạng.

Cạo gió và thuốc Panadol (Panamax, Paracetamol) được nhiều người dùng để trị bá bệnh như hai loại “thần dược”. Nhưng xin thưa: Panadol trị nóng sốt, đau nhức, không trị xổ mũi, lạm dụng sẽ rất hại cho gan.

Khi đau, nóng, có kèm theo các triệu chứng khác, đó có thể là bệnh nặng cần trị đúng và gấp. Chẳng hạn như:

- Nóng + khó thở: có thể là viêm phổi.
- Nóng + đau bụng: có thể là viêm ruột thừa.
- Đau ngực + khó thở: có thể do nghẹt mạch máu tim.

Đối với Tây y, không có bệnh tên là “trúng gió”. Nhưng điều quý vị nghĩ là “trúng gió”, có thể là tai biến mạch máu não (stroke, cerebral vascular accident). Giả dụ như, khi thầy đang tụng kinh giảng pháp, bỗng giọng trở nên khó nghe hoặc cà lăm.... Tay đang gõ mõ đều đặn bỗng lạc nhịp hoặc dừng ngang .... Đạo hữu bên cạnh đang vui vẻ tỉnh táo, bỗng lơ mờ .... thì xin gọi xe cứu thương gấp thay vì dè họ xuống cạo gió. (Người gọi xe cứu thương phải biết rành tiếng Anh và địa chỉ của nơi xảy ra sự việc).

Khi quý vị bảo dương sự làm hai điều sau đây:

- Nói tên họ; - Bảo họ giơ hai tay lên;- Mà họ không làm được thì đó là triệu chứng nguy hiểm.

Ngoài ra, một việc khác cũng không kém phần quan trọng. Yêu cầu mỗi quý vị, khi đi lễ hội hoặc hành hương, xin mang theo một tấm giấy ghi những chi tiết sau, để phòng khi bất trắc, để nhân viên y tế có thể giải quyết giúp quý vị một cách hữu hiệu hơn và quý thầy đỡ vất vả trong các ngày hội lớn.

- Tên họ:
- Ngày sinh:
- Địa chỉ:
- Điện thoại (của người thân cần liên lạc):
- Số Medicare:
- Bệnh (tiểu đường, cao máu, suyễn...)
- Thuốc dùng hàng ngày (tên thuốc và liều lượng)
- Dị ứng những thuốc gì ...

Đôi lời nhắn nhủ với tất cả thành tâm của thiện nữ.

**Dr. Lâm Kim Loan**  
(*Quảng Tuệ Thiện*)

## TƯỜNG PHẬT

Lòng con thương Phật ngày đêm  
Cho nên con phải vào chùa quy y  
Bước đến Linh Sơn thiên đường  
Nhìn lên tượng Phật lòng từ dễ thương  
Linh Sơn dấu hiệu tỏ tường  
Phật thường thuyết pháp trên sườn núi cao  
Linh Sơn hội thượng thuở nào  
Trở về cõi gốc hương vào Linh Sơn  
*An Cư Linh Sơn 2008*  
**Vũ thị Phương – Diệu Quang**

## QUÁN TƯỚNG TRÌ DANH

A Di Đà Phật trong tâm  
Con hằng ghi nhớ niệm thầm từng câu  
Hoặc khi đi đứng nằm ngồi  
Mỗi hơi thở không rời Nam Mô  
A Di Đà Phật niệm ra  
Xua tan chướng ngại lòng ta nhẹ nhàng  
Thảnh thơi như cõi niết bàn  
Lòng ta quán tưởng tâm càng trì danh  
Xua tan bóng tối u minh  
Đưa con về cõi tịnh thanh Phật Đà  
Cõi ấy chẳng có phiền hà  
Chẳng tham gì nữa để mà sân si  
Niệm Phật con nguyện khắc ghi  
Trong tâm tiềm thức con ghi nhớ hoài  
Niệm Phật cho tới lúc già  
Lạc Bang Tịnh Độ an hòa thuận vui  
Niệm Phật niệm mãi ai ơi...!

## Lưu dấu An Cư

Ngồi làm thơ trong Linh Sơn tự  
Với niềm hạnh phúc thật vô biên  
Nàng thơ! Xin một lần tuôn chảy!  
Cho ý thơ trọn nghĩa đạo tình  
Cho lưu dấu những ngày học đạo  
Nghĩa ân sư luôn mãi tràn đầy  
Tình đạo hữu yêu thương gắn bó  
Ngàn ấy thôi! Lòng sao vương vấn!  
Để một mai xa cách đạo tràng  
Lời kinh vang, vẫn còn đâu đây!

*An Cư 11/07/2008 - Tuệ Tâm*

## TỰ GIÁC

Ai tu cũng muốn thoát trần ai  
Há chẳng trông mong tựa bảo đài  
Thập nhị nhân duyên còn ám ảnh  
Tứ đế Diệu Đế hiểu còn sai  
Thuận chiều sanh tử lưu hành quả  
Nẻo đến Niết Bàn lấm gốc gai  
Không biết tự mình tâm có Phật  
Làm sao giác ngộ tánh Như Lai

*Thích Từ Thiện  
(Bửu Chánh sưu tập)*

## An Cư năm nay 2008

Mấy ngày qua con đã làm rất nhiều việc, ngồi thiền, niệm Phật, tụng kinh, ăn cơm và đi ngủ. Không chỉ vậy con tham dự an cư kiết hạ để làm một người tốt trong xã hội và giúp bản thân con và những người trong xã hội. Trong thời gian này quý Thầy Cô hy sinh một chút thời gian của mình để dạy các em Phật pháp và giáo lý, các em cũng cố gắng nghe lời những gì quý Thầy Cô dạy mình về chân lý. Khi giờ ăn, các em nhỏ chịu khó ăn hết đồ ăn mà mấy người ở dưới bếp vất vả làm cho mình và sau khi ăn xong rồi, con và các bạn tiếp dọn chén đũa xuống nhà bếp để rửa cho sạch và dùng lại cho giờ ăn khác. Em rất thích mấy ngày này vì em được quý Thầy Cô, mấy bác và bạn hữu để chia sẻ sự vui vẻ của con.

*Phan Thế Bình – Chánh Tịnh Tuyền – An Cư 2008*

## Linh Sơn Retreat

On the 3<sup>rd</sup> of July 2008, Buddhist monks and nuns gathered at Linh Sơn temple to participate in a special event of the year called Sangha retreat. My friends from Adelaide and I also participated in this event. Throughout the Sangha retreat I found it fun, enjoyable, tiring, interesting and a great experience. I also made some new friends and learnt a lot from the nuns who taught my friends and I about

the Sangha teachings. The negatives about this year's retreat was sleeping late and waking up early; this caused me to be drowsy throughout the retreat. The positives about this year's retreat was eating, sleeping and more eating. Therefore next year I will encourage my friends to participate in the next Sangha retreat. I loved the food.

*Peter Triệu - Đông Công*



## Con Cảm ơn.

Từ ngày ba đến mười ba tây tháng bảy năm 2008, con được phước duyên tham dự khóa An Cư kiết hạ tại Tu Viện Linh Sơn cùng với quý Thầy Cô. Mỗi ngày con được nghe pháp, tụng kinh, ngồi thiền, đi kinh hành, con được dùng ba bữa cơm. Thượng Toạ Thích Tịnh Đạo cũng là hoá chủ của khóa an cư, đã dạy con về đạo Phật, và Sư Cô Thích Nữ Nguyên Khai có giảng về Tứ Diệu Đế, Bát Chánh Đạo và Thập Đại Độ tử của Đức Phật. Khóa An Cư của năm nay rất thành công và thanh tịnh, xin hẹn gặp lại quý bạn tại khóa An Cư thứ mười ở chùa Pháp Bảo – Sydney. Con xin cảm ơn quý Thầy Cô, các bác đã cùng con dự khóa an cư này thật là hay đẹp.

*Quảng Tú*



**LỄ Truy Niệm & Thọ Tang**  
**Đức Đệ Tứ Tăng Thống**  
**Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang**  
**Tổ chức tại Tu Viện Quảng Đức, Melbourne, Úc Châu**



Ngày 08/07/2008 lúc 2g chiều tại tu viện Quảng Đức, thành phố Melbourne đã long trọng cử hành Lễ Truy Niệm – Cầu Nguyện Giác linh Đức Đại lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Đệ Tứ Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất vừa viên tịch ngày 05-7-2008, nhằm ngày Mồng 3 tháng 6 năm Mậu Tý, 89 thọ tuế, 69 Pháp lập, tại Tu viện Nguyên Thiều, tỉnh Bình Định, Việt Nam. Trong bầu không khí trang nghiêm nơi Đại hùng bửu điện Tu viện Quảng Đức, với sự hiện diện của hầu hết các Tăng, Ni trong hàng Giáo phẩm của GHPGVNTN Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan như Hòa Thượng Thích Huyền Tôn, Hòa Thượng Thích Như Huệ, Hòa Thượng Thích Bảo Lạc, TT Quảng Ba, TT Minh Trí, TT Bồn Điền, TT Trường Sanh, TT Nhật Tân, TT Thiện Tâm, TT Tịnh Đạo, TT Nhật Tôn, TT Thiện Hiền, TT Phước Tấn cùng tất chư Tôn Đại Đức Tăng Ni thuộc Trường Hạ Linh Sơn cùng về tham dự. Về phía cộng đồng có ông Nguyễn Thế Phong, Chủ Tịch Cộng Đồng Người Việt Tự Do Liên Bang Úc Châu và Lãnh Thổ kiêm chủ tịch tiêu bang Victoria, ông Long Quân, chủ bút Tuần Báo Nhân Quyền và rất nhiều đại diện hội đoàn, cơ quan truyền thông tham dự. Mặc dầu buổi lễ chỉ được thông báo trước một ngày nhưng rất đông đảo Phật tử và quan khách về dự lễ truy niệm tưởng nhớ đến Đức Tăng Thống.

Buổi lễ được tổ chức ngay tại Chánh điện, Giác Linh Đài của Đức Tăng Thống được TT Tâm Phương cùng quý Thầy trong ban thiết trí trang hoàng tôn trí ngay trước bàn Kinh, hai bên bàn hương án của Đức Tăng Thống, là hai biểu ngữ đẹp mắt và trang nghiêm: “*Giáo hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan - Nhất tâm cầu nguyện giác linh Hòa Thượng cao đẳng Phật Quốc*” và “*Lễ Truy niệm Đại lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Đệ Tứ Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất*“, cũng như tàn lọng, bệ tích và hương đăng trà quả.. Đúng 2 giờ 10 phút, Chư Tôn Đức được cung thỉnh quang lâm vào điện Phật, Thượng tọa Thích Nhật Tân thay mặt ban tổ chức chào mừng quang khách và giới thiệu hàng Giáo phẩm tham dự, cũng như tuyên bố lý do của buổi lễ truy niệm và tri tán công đức của Đức Tăng Thống, vị Tôn sư của GHPGVNTN trải qua biết bao thăng trầm, vì đạo pháp, dân tộc, lèo lái con thuyền của Giáo Hội trong khúc quanh lịch sử sau 1975, mà đã bao nhiêu lần bị tù đầy, bị quản thúc, nhưng Ngài vẫn một lòng kham nhẫn để bảo vệ chánh pháp, phục hoạt Giáo Hội.

Mở đầu, Hòa Thượng Hội Chủ Thích Như Huệ ngỏ lời tưởng niệm đến Đức Tăng Thống, lời văn tế thật cảm động, cảm động ngay trên giọng đọc của Hòa Thượng, đã làm tất cả Phật tử không cảm được nước mắt,

trong bốn vị Tăng Thống của lịch sử Giáo hội thì Ngài là người gian truân trong lưu đày, thời gian tù đầy nơi khám đường còn nhiều hơn là ở chốn thiền môn, văn tế đã mô tả: “Nhu ông lão lái đò, Ghì tay lái chỏi nưong, Con thuyền Giáo Hội trong cơn nguy khố; Câu nói kiên trinh Ngài chứng tỏ: Bốn điều bất hoại như kim cương: Một là sống không nhà; Mà trụ khắp bốn phương; Hai là chết không mồ; Như một kẻ tầm thường; Ba là đi không đường; Bốn: tù không tội vương; Giờ đây Phật cảnh Ngài an dưỡng.Niết bàn chân tịnh mười phương; Quay về dòng đời ngăn chướng; Đưa tay dẫn lối chỉ đường; Dâng lời truy niệm cúng dường;Giáo Hội một lòng nhớ tưởng”.



Kể đến, Thượng Toạ Thích Trường Sanh tuyên đọc tiểu sử của Đức Tăng Thống, Ngài là một nhà sư uyên bác, thông thái, một vị anh hùng dân tộc yêu nước thương dân, một vị tôn sư của GHPGVNTN, người từng đại diện cho Giáo hội tham gia các đại hội Phật Giáo trên thế giới trước 1975, và cũng là một người tu sĩ sống trong lao tù cộng sản dài nhất, nhưng dù trong lao tù Ngài vẫn tiếp tục lăn chuyển bánh xe Đạo Pháp qua công việc phiên dịch, viết lách để lại cho đời bộ sách Pháp Sự Khoa Nghi Việt Ngữ, một bộ nghi lễ độc đáo và duy nhất của PGVN, đây là một tài sản vô giá của người Phật tử Việt Nam. Đứng là hạnh nguyện Bồ Tát cứu độ chúng sanh, hoằng dương Phật Pháp.

Tiếp theo là phần phát biểu của các hội đoàn trong cộng đồng, Ông Nguyễn Thế Phong đại diện cho toàn thể ban chấp hành Cộng Đồng người Việt Úc Châu, đã cung kính đánh lễ trước di ảnh Đức Tăng Thống, ông ngỏ lời phân ưu về sự mất mát của Giáo hội. Đức Tăng Thống viên tịch là VN mất đi một vị Anh hùng, Đồng bào mất đi một vị lãnh tụ can cường, Giáo hội Phật Giáo VN mất đi một vị lãnh đạo tài đức, Phật học uyên thâm, và công cuộc tranh đấu cho dân chủ, tự do tôn giáo và nhân quyền tại VN mất đi một nhà đại chí sĩ quả cảm, yêu nước và thương dân.

Theo sau là lời phân ưu của ông Long Quân, chủ bút Tuần Báo Nhân Quyền, ông đã ca ngợi tinh thần hy sinh vì Đạo Pháp và Dân tộc của Đức Tăng Thống. Cuộc đời của Đức Tăng Thống Thích Huyền Quang là một cuộc đời của một vị Bồ tát giữa nhân gian vì mục đích mang lại niềm vui đến cho người và làm vơi bớt khổ đau của người. Vì mục đích cao cả này mà Ngài đã không quản ngại gian lao khổ nhọc trên bước đường phụng sự đạo và đời. Ông Long Quân cũng kêu gọi chư Tôn Đức Tăng Ni và Phật tử hãy biến đau thương thành hành động, noi gương Đức Tăng Thống trong việc đòi quyền phục hoạt GHPGVNTN và dân chủ cho VN.

Tiếp đó, Hòa Thượng Phó Hội Chủ Điều Hành Thích Bảo Lạc đã tuyên đọc Ai Văn tưởng Niệm, bài này cũng làm cho người tham dự xúc động khi nhắc đến công hạnh bất khả tư nghì của Đức Tăng Thống trong công cuộc hoằng pháp lợi sinh. Ai vẫn có đoạn “có thể nói cuộc đời Ngài là một bài học sống cho Tír chúng học hỏi, noi theo công hạnh vị tha giúp người lợi vật, không quản ngại gian lao, không nề hà khó nhọc. Ngài

*là hiện thân của Bồ Tát Tùng Địa Dũng Xuất vào đời khi đất nước chìm ngụp trong khói lửa can qua, Đạo pháp gặp thời nghiêng ngã. Nhưng với chí nguyện kiên cường như vượt qua tất cả, không làm nao núng bậc xuất trần Thượng sĩ, có đủ hùng tâm dũng chí như sư tử giữa sơn lâm. Cuộc đời Ngài như ngọn hùng phong chón chỡ, như hải đảo thần tiên. Đường Ngài đi Phật Đà đưa tiễn lối, Nẻo Ngài về Bồ Tát tiếp đỡ chân. Không có lời nào bày tỏ được niệm thân thương của người Phật tử tại gia, xuất gia. Trong giờ phút thiêng liêng này, chúng con xin đại diện từ chúng ngưỡng nguyện Đức Từ Phụ A Di Đà Phật tiếp dẫn giác linh Hòa thượng cao đẳng Phật quốc, và sớm trở lại cõi này truyền đăng Phật pháp, phổ độ quần sanh”.*



Kế đến là lễ thọ tang cho Tăng Ni và Phật Tử, tất cả mọi người đều thành tâm lạy ba lạy chí thành thọ tang, tưởng nhớ công ơn cao dày vì đạo pháp, tiền đồ dân tộc của Ngài, và niệm hồng danh Đức Phật A Di Đà Phật, tiếp độ Giác Linh Đức Tăng Thống cao đẳng Phật Quốc. Sau lễ Thọ Tang, lễ cung tiễn Giác Linh, Thượng Tọa Thích Quảng Ba được thỉnh làm chủ lễ trong phần này cùng với ba vị Hòa Thượng niệm hương trước Giác Linh Đài của Đức Tăng Thống. Tiếng nhạc cụ, mõ, chuông, tang, khánh, lời xướng tụng trầm hùng như tiếng chuông đồng, âm áp như nắng mùa xuân của TT Thích Quảng Ba và quý Thầy trong Ban Kinh Sư đã làm cho bầu không khí của buổi lễ thêm thiêng liêng và đầy xúc động. Tất cả Tăng Ni và Phật tử đều thành tâm quỳ trước Giác Linh trong suốt một tiếng đồng hồ làm lễ.

Theo sau lễ cung tiễn Giác Linh là lời Đạo tình của HT Chứng Minh Thích Huyền Tôn, HT đã nhắc lại lời khuyên của Đức Tăng Thống đối với Tăng Ni và Phật tử VN rằng: *vì sự trường tồn hưng thịnh của Đạo Pháp và Dân Tộc, Tăng Ni, đồng bào Phật Tử hãy hòa hợp yêu thương nhau, lấy giới đức và hạnh nguyện độ sanh làm kim chỉ nam trên bước đường phụng sự.*

Sau cùng là lời cảm tạ của Trưởng ban tổ chức lễ Truy niệm, TT Thích Tâm Phương đã ngỏ lời cảm tạ chư Tôn Đức và đồng hương Phật tử xa gần về tham dự lễ. Nhân dịp này Thượng tọa nhắc lại sự kiện 5 năm trước đây, trong ngày Đại Lễ Khánh Thành Tu Viện Quảng Đức vào ngày 12 tháng 10 năm 2003, cũng là ngày tổ Chức Đại Hội Bất Thường của Giáo Hội, nhưng quan trọng nhất là đánh dấu một khúc quanh của lịch sử là Lễ Suy Tôn Đại Lão Hoà Thượng, thượng Huyền hạ Quang lên Ngôi Vị Đệ Tứ Tăng Thống, vì trong hoàn cảnh địa lý cách trở, nên lúc bấy giờ bức hình chân dung của Ngài cũng được tôn trí tại nơi này, vị trí này và hương án này để cho hàng Tứ Chúng xa gần chiêm bái, để tán dương công đức, để mừng vui vọng hướng về Tu Viện Nguyên Thiệu Tinh Bình Định, Suy tôn Ngài lên ngôi vị Đệ Tứ Tăng Thống để lèo lái con thuyền của Giáo Hội, hướng dẫn tứ chúng trên bước phụng sự đạo pháp và Dân tộc đang trong một giai đoạn khó khăn nhất của lịch sử. Và hôm nay cũng tại nơi này Chánh Điện này, Tu Viện Quảng Đức lại một lần nữa, được Chư Tôn Thiển Đức trong Giáo Hội Phật Giáo Việt nam Thống Nhất hải Ngoại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan, giao phó một trọng trách, tổ chức lễ truy niệm thọ tang Đức Đệ Tứ Tăng Thống.



Buổi lễ Truy Niệm Thọ Tang đã hoàn mãn vào lúc 5g chiều cùng ngày trong sự hoan hỷ và xúc động của chư Tôn Đức Tăng Ni và Đồng hương Phật tử. Được biết theo sau lễ chính thức này, các cơ sở Tự Viện thuộc Giáo Hội PGVNTN Hải Ngoại toàn liên bang Úc Châu sẽ tiếp tục treo cờ rù và đồng chân thành thiết lễ cầu nguyện Giác linh Ngài trong suốt 49 ngày.Nam Mô A Di Đà Phật

**Phổ Trí - Thiện Thành** ghi nhanh  
( Xem hình ảnh của buổi lễ: [www.quangduc.com](http://www.quangduc.com) )

# Cảm Niệm Tri Ân

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa Đại Đức Tăng, Ni

Chúng con xin đại diện cho hai chúng tại gia từng hạ tại Tự Viện Linh Sơn có duyên sự đầu thành đàn lễ xin dâng lời tác bạch.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con rất là khinh an sau mười ngày từng hạ cùng quý Ngài, chúng con có cảm giác như chính chúng con đang được xuất gia. Thật sự là thế ạ! Vì trong cảnh tiền môn quy củ, khắc phục mọi buồn lung, phóng túng ở đời sống thế gian để nhập vào nếp sống tu tập tuân theo nội quy, hiệu lệnh cho đúng giờ giấc, hà tất không phải là một việc dễ làm.

Tuy nhiên, với ý chí dũng mãnh và hơn nữa là nhờ ân đức sâu dày của quý Ngài, nhờ những hình ảnh cao quý, nhờ những tâm lòng từ bi rộng mở, nhờ những gương mặt tánh thoát, nhờ đức tướng tú oai nghi đã thúc liễm chúng con thêm tinh tấn và noi theo, chúng con vững tin hơn để tu tập hầu trang nghiêm Phật quốc ngay nơi cõi Ta Bà uế trước này.

Trong nỗi niềm hân hoan ấy, chúng con xin thành kính cảm niệm tri ân chư tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni đã cho chúng con nhìn thấy những chiếc y vàng giải thoát. Chúng con xin thành kính tri ân Quý Ngài trong ban Giáo thọ đã triển khai triển bộ Kinh Pháp Hoa cho chúng con thấu hiểu áo nghĩa thâm thúy.

Chúng con xin thành kính tri ân Thượng Tọa Hóa chủ Thích Tịnh Đạo đã lo cho chúng con mọi mặt từ nơi ăn chỗ ở như một cách chu đáo. Và các Ban: Trai soạn, Quay phim. Vệ sinh, Vận chuyển v.v... đã giúp cho kỳ An Cư của Giáo Hội lần thứ 9 được thành công viên mãn.

Chúng con xin nguyện tin tấn tu tập để khôi phục lòng quy Ngài và nguyện cố gắng năm sau sẽ tiếp tục con đường hành hoạt như quý Ngài đã và đang đi. Chúng con xin đề đầu đánh lễ cúng dường tam bái.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.

*Phật tử Thiện Anh Lạc.*



# Hình ảnh Chân Dung 16 vị Giảng Sư (Giảng Kinh Pháp Hoa tại Trường Hạ Linh Sơn – 2008)



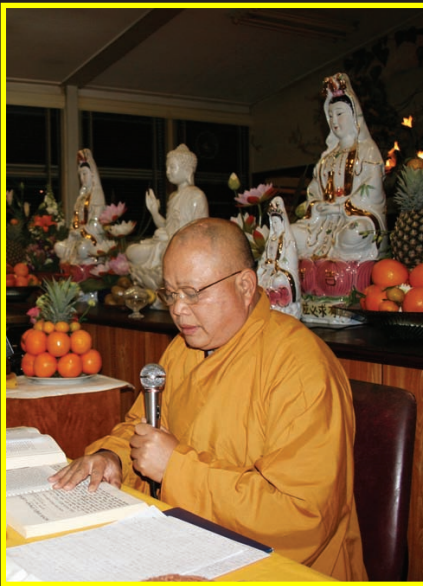
*HT Huyền Tôn*



*HT Như Huệ*



*HT Bảo Lạc*



*TT Trường Sanh*



*TT Quảng Ba*



*TT Tịnh Minh*



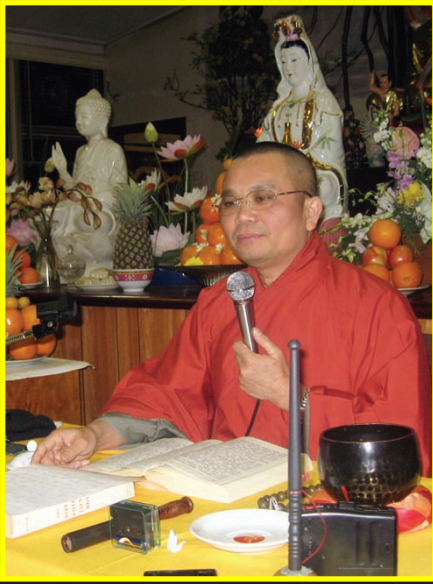
*TT Nhật Tân*



*TT Tịnh Đạo*



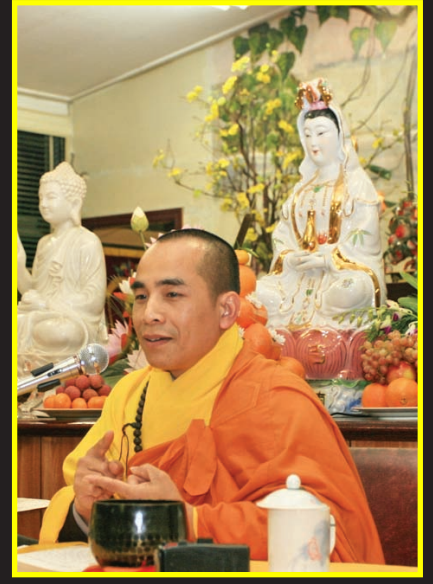
*TT Tâm Phương*



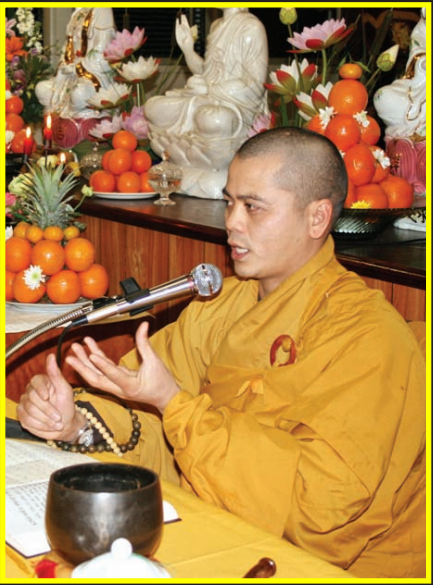
*TT Thiện Hiền*



*ĐD Nguyên Tạng*



*ĐD Giác Tín*



*ĐD Đồng Thanh*



*Đại chúng*



*ĐD Hạnh Phẩm*



*ĐD Viên Trí*



*ĐD Hạnh Trí*

# Khoá An Cư Kiết Đông

của Giáo Hội Tại Chùa Linh Sơn tại tiểu bang Victoria  
*Thành Trụ Viên Mãn*

Hàng năm mỗi khi gió đông về nơi Nam Bán Cầu, hàng trưởng tử Như Lai lại câu hội về chốn đạo tràng kiết giới an cư, tiếp nối truyền thống tốt đẹp đã hơn hai ngàn năm trăm năm qua.

*An cư kiết hạ tịnh thân tâm  
Liễu triệt tam thừa lý thậm thâm  
Biển khổ vân du thuyền bát-nhã  
Hỏi chi trăng sáng giữa đêm rằm*

Giới luật là mạng mạch của Phật Pháp, nên bất cứ nơi nào có đạo tràng tu học là nơi ấy Đạo Pháp còn luân chuyển. Mùa hạ năm nay, địa điểm an cư là chùa Linh Sơn, thành phố Melbourne, do TT Tịnh Đạo hoan hỷ là Hóa Chủ. Các Phật tử từ các tiểu bang khác câu hội về trước ngày khai hạ để làm công quả.

Sáng ngày 03/7/2008, chư Tôn Đức vân tập nơi Chánh Điện chùa Linh Sơn để làm lễ kiết giới an cư. Hàng Phật tử tại gia có đầy đủ phước duyên được tụng hạ để cúng dường hộ hạ và tu học Phật Pháp. Ban chức sự trường hạ gồm có Hòa thượng Chứng Minh Thích Huyền Tôn, HT Thiên Chủ Thích Như Huệ, HT Phó Thiên Chủ Thích Bảo Lạc, Ban Giáo thọ gồm TT Trường Sanh, TT Quảng Ba, Giám Luật có TT Tịnh Minh, TT Tâm Phương v.v... cùng với hơn 38 Tăng Ni, gần 100 Phật Tử tại gia từ các tiểu bang





và tại Victoria cùng về kết giới An cư, thật là một đạo tràng trang nghiêm, thanh tịnh, và thể hiện tính hòa hợp, thanh tịnh, nhiệm màu, qua việc tác pháp yết ma, lớn nhỏ gì ai muốn kết giới cũng phải tuân thủ theo.

Theo thiền môn quy củ, mỗi sáng 5.30 thức chúng, đến 6 giờ đại chúng vân tập vào chánh điện để hô canh tọa thiền. Sau thời công phu sáng, chư Tôn Đức có lời khai thị để hàng Phật tử từng hạ có nơi quy hướng. Thời khóa mỗi ngày là thời trì tụng Kinh Pháp Hoa vào 9.30 sáng, kể đến là cúng nguyện, thọ trai, đến 2.30 chiều và 7.30 tối là những buổi giảng Kinh Pháp Hoa do chư Tôn Đức phụ trách. Buổi chiều sau giờ học kinh là thời Mông Sơn Thí Thực và thời công phu Tịnh Độ để huân tu niệm Phật. Buổi tối, sau buổi học Kinh Pháp Hoa là hô canh tọa thiền, để nhắc lại một ngày đã trôi qua trong an lạc, nhắc nhở vô thường để cố gắng tiến tu.

*Tu tập cho đời bớt khổ đau  
Tam đồ bát nạn chớ tìm cầu  
Tam thừa tứ quả hằng tâm niệm  
Cửa Phật từ bi hóa nhiệm màu*

Ngoài những thời khóa pháp thực đầy an lạc, sẽ rất thiếu sót nếu không nhắc đến những buổi tảo thực, nguyện trai, dược thực đầy bổ dưỡng do ban trai soạn đã thức khuya dậy sớm để cung cấp cho hành giả đủ năng lượng duy trì mười ngày an cư vui đẹp.

Buổi học đầu tiên vào tối ngày 03/7/2008 do TT Tịnh Đạo phụ trách. TT đã lược giảng các phẩm Tựa, Phương Tiện, Thí Dụ và Tín Giải. Đồng thời TT cũng liên hệ Kinh Pháp Hoa với Pháp Bảo Đàn và Trung Bộ Kinh. Đức Phật phóng quang từ lòng trắng giữa chạn mây dụ cho Trung Đạo, tuệ nhãn của Đức Phật. Phẩm Phương Tiện là phẩm chính, tán thán trí huệ của Phật, và xác quyết tất cả chúng sanh đều có Phật tánh và sẽ thành Phật nếu có tu tập. Phẩm Thí Dụ nói về nhà lửa tham dục và món quà quý báu nhất là Phật thừa. Phẩm Tín Giải nói lên tâm trạng của gã cùng tử tạm hài lòng với quả đã chứng được, và khuyến tấn các hành giả hãy tiến tu vì ai cũng là Pháp Vương Tử cả.

Sáng thứ sáu ngày 04/7/2008 là lời khai thị đầu tiên của HT Thiên chủ. HT nhắc lại “Nhân thân nan đắc, Phật Pháp nan văn, Chúng tăng nan phùng, Chánh Pháp nan ngộ”. Do đó, HT khuyến tấn các hành giả nên tinh tấn, vì một ngày trôi qua, sinh mạng giảm dần như cá thiếu nước, có gì vui đâu.

Thứ sáu ngày 04/7/2008, HT Huyền Tôn giảng Phẩm Dược Thảo Dụ và ĐĐ Viên Trí giảng Phẩm Thọ Ký. Trong Dược Thảo Dụ, HT dạy rằng sự hưởng thụ mưa pháp đồng đều như nhau, không phân biệt, nhưng sự ứng dụng và thọ nhận pháp có khác nhau. Phẩm Thọ Ký, ĐĐ chỉ rõ Đức Phật có đủ tuệ giác để ghi nhận, có đủ tam minh để nhìn căn cơ của đệ tử sau này thành Phật hiệu gì, quốc độ gì, y chánh báo ra sao, thời gian chuyển pháp bao lâu ...

Qua thứ bảy 05/7/2008, TT Hóa chủ có lời khai thị và nhắc chúng con rằng biển đồng vị mặn, cũng như Đạo Phật đồng vị giải thoát. TT nhắc lại lời của Lục Tổ trong Pháp Bảo Đàn: “Thế nhân tâm tà, ngu mê tạo tội, khẩu thiện tâm ác, tham sân tật đố, siểm vọng ngã mạn, xâm nhờn hại vật, tự khai chúng sanh trí kiến. Nhược năng chánh tâm, thường sanh trí tuệ, quán chiếu tự tâm, chỉ ác hành thiện, thị tự khai Phật chi trí kiến.”

Sau thời kinh buổi sáng và quá đường thọ trai, chư Tôn Đức hướng dẫn các Phật tử kinh hành đến chiêm bái Tôn tượng Đức Quan Âm lộ thiên. Nắng đẹp, trời trong xanh, vài vùng mây trắng bay nhẹ, làn gió quyện sắc y vàng cùng những tà áo lam thanh thoát.

*Lành thay chiếc áo hoại sắc  
Bước đi trên nẻo sắc không  
Bồ đề tâm hoa chứng đắc  
Thông tay vào chợ thong dong*

Ngày thứ bảy vẫn trôi qua như mọi ngày, cũng tụng kinh, cũng giảng Pháp Hoa, buổi chiều TT Tịnh Minh giảng Phẩm Hóa Thành Dụ, buổi tối TT Trường Sanh giảng Phẩm Ngũ Bá Đệ Tử Thọ Ký, vẫn công phu, bái sám, trời vẫn se lạnh, cái lạnh khắc nghiệt của Melbourne mùa đông. Nhưng có cái lạnh nào của đất trời bằng cái lạnh trong lòng người con Phật khi hay tin ánh nắng mặt trời không còn sưởi ấm lòng thiện tín ở phương xa vọng hướng về quê nhà nữa. Còn lời nào diễn tả được nỗi đau thương khi ánh sáng huyền diệu nay đã tắt, trăng Lãng già rơi rụng, sen Cực Lạc nở hoa, hàng tứ chúng xót xa bơ vơ khi Đức Tăng Thống đã an nhiên thân thần tịch diệt. Ngài đành quảy dép về Tây khi vận nước chưa yên, Giáo Hội như con thuyền trong cơn giông tố rồi ai sẽ chống chèo?

*Người về trên đỉnh Linh Sơn  
Ta đi trên mỏm chòn vờn núi non  
Người về lối cũ vết mòn  
Ta đi khắp nẻo chưa con đường nào  
Người về bỏ ngõ hư hao  
Ta đi ôm áp rạt rào tình quê  
Nghe không tiếng vọng Tào Khê  
Xưa nay nào có lối thề chi đâu*

Buổi sáng chủ nhật 06/7/2008, TT Trường Sanh có lời khai thị: “Vô thường thị thường, Thế Tôn thường, song lâm diệt độ, tịch diệt phi diệt, Đạt Ma tăng tích lý Tây quy, sanh tự hà lai, tử tùng hà khứ?” Vì buổi chiều có buổi họp của chư Tôn Đức để tổ chức lễ truy tán Đức Tăng Thống nên buổi sáng HT Bảo Lạc giảng Phẩm Thọ Học Vô Học Nhơn Ký, buổi chiều tụng Pháp Hoa, buổi tối ĐĐ Nguyên Tạng giảng Phẩm Pháp Sư thứ 10, ĐĐ nhắc lại 3 pháp ấn của Kinh Pháp Hoa, rằng hành giả phải vào nhà Như Lai, mặc áo Như Lai, và ngồi tòa Như Lai. Nhà Như Lai là tâm từ bi, Áo Như Lai là hạnh nhẫn nhục và tòa Như Lai là trí Bát Nhã, là tất cả các pháp đều không.

Như thường lệ, thứ hai 07/7/2008 bắt đầu bằng thời hô canh tọa thiền, công phu sáng, kế đến là lời khai thị của TT Tịnh Đạo: “Chúng sanh vô biên thế nguyện độ, bất thị Huệ Năng độ, tâm trung chúng sanh sở vị tà mê tâm, cuồng vọng tâm, bất thiện tâm, tật đố tâm, ác độc tâm, như thị đẳng tâm, tận thị chúng sanh, các tu tự tánh tự độ, thị danh chơn độ”. Vì thời gian có hạn nên TT chưa kịp giảng “hà danh tự tánh tự độ”.

Buổi sáng tụng Pháp Hoa, buổi chiều ĐĐ Hạnh Phẩm giảng Phẩm Hiện Bửu Tháp, và buổi tối ĐĐ Giác Tín giảng Phẩm Đề-Bà-Đạt-Đa. ĐĐ Hạnh Phẩm đã lược giải biểu tượng của bảy báu và xác định rằng ngay nơi thân phàm phu vẫn đầy đủ bảy báu nếu biết vận dụng. ĐĐ Giác Tín nhắc lại Đề-Bà-Đạt-Đa là nghịch hạnh Bồ-tát, và khi trí tuệ khai bày thì phiền não biến thành hoa sen.

Sáng thứ ba 08/7/2008, HT Bảo Lạc khai thị, giảng về Ngũ canh và khuyến tấn các hành giả luôn nhiếp niệm thân tâm, lúc nào cũng tỉnh thức nên mới gọi là công phu.

*Tiếng chuông ngân nga buổi sớm  
Lời kinh trầm bổng chiều về  
Ô kìa hư không đom đóm  
Bọt bèo chìm nổi sóng mê*

Buổi chiều ngày thứ ba 08/7/2008, sau khi quá đường và kinh hành niệm Phật, cả Trường Hạ Linh Sơn di chuyển qua Tu Viện Quảng Đức để cử hành lễ Truy Tán Đức Đệ Tử Tăng Thống Thích Huyền Quang (1920-2008). Trời như lạnh hơn, những giọt mưa rơi nhẹ như từng tiếng lòng đang thổn thức trước sự mất mát quá lớn lao. Đã đành là bài học vô thường, nhưng người lãnh đạo tài ba của Giáo Hội đã ra đi, vị Thầy khả kính, bậc tông lâm long tượng đã không còn, để lại biết bao niềm thương kính trong lòng người con Phật.

Nhưng nề nếp trường hạ vẫn tiếp tục với những thời công phu và học kinh. Buổi tối, ĐĐ Đồng Thanh giảng Phẩm Tông Địa Dũng Xuất. Thật vậy, hạnh nguyện Bồ-tát từ trong tâm địa của chúng sanh hóa hiện ra.

Thứ tư 09/7/2008, lời khai thị TT Trường Sanh nhắc lại “Thị nhứt dĩ quá, mạng diệt tùy giảm, như thiếu thủy ngư, tư hữu hà lạc. Đại chúng đương cần tinh tấn, như cứu đầu nhiên, đản niệm vô thường, thân vật phóng dật.”

Buổi chiều TT Nhật Tân giảng Phẩm An Lạc Hạnh và Phẩm Như Lai Thọ Lượng. Buổi tối, ĐĐ Hạnh Tri giảng Phẩm Phân Biệt Công Đức và Phẩm Tùy Hỷ Công Đức. Những điểm đáng ghi nhớ là hành xứ và thân cận xứ, Như Lai không sanh cũng không diệt, tam luân không tịch và tùy hỷ công đức.

Sáng thứ năm 10/7/2008, trong khi Đại Hội Tăng-già Úc châu diễn ra ở Tu Viện Vạn Hạnh, Canberra, Trường Hạ Linh Sơn, Melbourne lắng nghe TT Nhật Tân nhắc lại về Đức Tăng Thống và khuyến tấn hành giả tu tập để phần nào đền đáp ơn sâu trong muôn một của các đấng tiên hiền.

Buổi chiều HT Bảo Lạc giảng Phẩm Như Lai Thần Lực, và buổi tối TT Thiện Hiền giảng Phẩm Pháp Sư Công Đức và Phẩm Thường Bất Khinh Bồ-tát. Nói đến Như Lai Thần Lực là nói đến thần thông của chư Phật, năng lực chỉ có chư Phật mới hiểu và làm. Pháp Sư Công Đức phải thật sự tu Pháp Hoa, tâm thanh tịnh mới chế ngự phiền não và đạt được an lạc. Phẩm Thường Bất Khinh Bồ-tát nhắc nhở mọi người đều có Phật tánh.

Qua sáng thứ sáu 11/7/2008, trong lời khai thị, TT Tâm Phương nhắc nhở hành giả mỗi vị nên là một Tháp Đa Bảo, trở về với Phật Pháp Tăng – Giác Chánh Tịnh của chính mình, thì lúc nào và ở đâu Phật cũng hiện diện đầy đủ.

Buổi chiều, HT Huyền Tôn giảng Phẩm Chúc Luy, và buổi tối, TT Tâm Phương giảng Phẩm Diệu Âm và Phẩm Phổ Môn. Chúc Luy là truyền bá ý chỉ của Phật. Ai mà không thâm ngẫm Diệu Âm, Quan Thế Âm, Phạm Âm, Hải Triều Âm, Thăng bi thể gian âm?

Thấm thoát đã đến thứ bảy 12/7/2008, là ngày thứ 10 của khóa an cư 11 ngày. Buổi sáng TT Quảng Ba thiết tha nhắn nhủ hàng Phật tử tại gia cũng như xuất gia duy trì và phát triển đạo tình, nghĩ đến tương lai của Phật Pháp mà lưu giữ tinh thần lục hòa, tương kính, tương giáo, tương sám giữa những người pháp lữ.

Buổi sáng, trọn bộ Pháp Hoa 28 phẩm đã tụng đọc hoàn mãn. Buổi chiều, TT Quảng Ba phụ trách buổi học cuối cùng và ba phẩm cuối cùng là các Phẩm Đà-la-ni, Phẩm Diệu Trang Nghiêm Bốn Sự và Phẩm Phổ Hiền Bồ-tát. TT cũng đã lược giảng yếu chỉ của Kinh Pháp Hoa và ý chính của mỗi phẩm. Muốn trì Kinh Pháp Hoa cần có 4 điều kiện: chư Phật hộ niệm, sâu trồng cội công đức, chánh định và phát tâm cứu hộ chúng sanh.

Thế là, nhờ chư Phật hộ niệm, nhờ chư Tôn Đức trong Ban Giáo Thọ khéo léo sắp xếp, trọn bộ Kinh Pháp Hoa đã được tụng đọc và diễn giảng viên mãn. Phần hành giả có được ân ích hay không, có sống tương ưng với tinh thần Pháp Hoa để lợi mình lợi người hay không là tùy từng người tự thấp đức lên mà đi.

*Hôm nay ta đi lễ chùa  
Đọc đường rơi rụng hơn thua  
Thanh không vô cùng thanh sắc  
Áo lam xin mặc bốn mùa*

Chỉ còn một đêm cộng trú trước khi mỗi hành giả trở về trú xứ của mình. Buổi thiền trà đã được bài trí khéo léo với những gốc cây, ánh than hồng và những thanh củi gọi lên hình ảnh lửa trại. Từng

ánh nền thấp lên, nhắc nhở chí nguyện tục diệm truyền đăng của người con Phật. Trà rót ra, hương trà thanh khiết, vị trà thanh tao, ấm lòng pháp lữ. Những bài hát trầm hùng, những bài thơ đạo vị, những hoạt cảnh sâu lắng, nhắc lại giai thoại gió động hay phướn động, câu chuyện người mù cầm đèn, ba ngón tay, đã đem đến những nụ cười giải thoát.

*Giã từ hôm nay mùa hạ  
Chia tay mười ngày trôi qua  
Không còn cách ngăn nhơn ngã  
Đâu đâu không phải là nhà*

Mười ngày tu trôi qua nhanh quá, hạp rồi tan, ngày chủ nhật 13/7/2008 đến an nhiên như mọi ngày. Buổi sáng, sau giờ công phu, là lễ giải chế an cư cho mọi hành giả, và lễ Tự Tứ của chư Tôn Đức. Sau buổi tảo thực là lễ bế mạc, với những nhận xét của Ban Giám Luật, Ban Giáo Thọ, Ban Thư Ký, lời tác bạch tri ân của những Phật tử có đủ duyên phước được tụng hạ, và lời đạo từ của Hòa Thượng Thiên Chủ. HT nhắc nhở chúng con về vô thường, về đường hướng tu học, về tam huệ văn, tư, tu, và khuyến tấn chúng con thực hành những gì đã học được vào cuộc sống hằng ngày để cuộc đời an vui hơn.

*Chúc Thầy pháp thể khinh an  
Chúc Cô tự tại trên đường bước đi  
Chúc em nâng đóa từ bi  
Chúc chị nâng cánh vô vi tặng đời  
Tặng Ni tứ chúng khắp nơi  
Đạo vàng tỏa rạng nụ cười điểm hoa*

Khác với những năm trước, không có phát chứng chỉ, cũng không có quà lưu niệm, nhưng sự hoan hỷ trong thời gian cùng chư Tôn Đức nhập hạ còn hơn mọi tờ giấy trên đời, và những thời khóa công phu, những bài giảng thâm thúy, những phút giây được sống nếp thiền môn quy cũ còn quý báu hơn bất cứ một món quà vật chất nào.

*Xin tặng chư Tôn một bông hoa kiết hạ  
Xin tặng Phật tử một bông hoa an cư  
Muốn đạt chơn thường, lạc, tịnh, ngã  
Chỉ có một chữ Như*

*Xin tặng chư Tôn một bông hoa kiết hạ  
Xin tặng Phật tử một bông hoa an cư  
Khắp mười phương pháp giới, không chỗ dư  
Khắp vũ trụ hư vô, không chỗ thiếu*

Trường Hạ Linh Sơn đã khép lại, đợi chờ khóa tu học cuối năm này của Giáo Hội ở Sydney, từ ngày 29-12-08 đến ngày 02-01-2009, và Khóa Ann Cư 2009 sang năm tại chùa Pháp Bảo, cũng ở Sydney.

Nam Mô A Di Đà Phật  
Trường Hạ Linh Sơn, Melbourne 2008

**Phổ Trí, Tâm Quang ghi nhanh**

*(những bài thơ trong bài này là của Mặc Giang)*

Xem thêm hình ảnh Trường Hạ tại địa chỉ: <http://www.quangduc.com/photo/ancu/2008/index.html>

## LỊCH GIẢNG KINH PHÁP HOA

<b>Thời Gian</b>	<b>Giảng Sư</b>	<b>Phẩm Kinh</b>
7: 30 pm- 9: 00pm Ngày 03/07/ 08	T.T Thích Tịnh Đạo	Phẩm 1: Phương Tựa Phẩm 2: Phương Tiện Phẩm 3: Thí Dụ Phẩm 4: Tín Giải
2:30pm- 4:00 pm Ngày 04/07/08	HT. Thích Huyền Tôn	Phẩm 5: Dược Thảo Dụ
7: 30 pm- 9: 00pm Ngày 04/07/ 08	Đ.Đ Thích Viên Trí	Phẩm 6: Thọ Ký
2: 30 pm- 4: 00pm Ngày 05/07/ 08	T.T Thích Tịnh Minh	Phẩm 7: Hóa Thành Dụ
7: 30 pm- 9: 00pm Ngày 05/07/ 08	T.T Thích Trường Sanh	Phẩm 8: Ngũ Bá Đệ Từ Thọ Ký
2: 30 pm- 4: 00pm Ngày 06/07/ 08	HT Thích Bảo Lạc	Phẩm 9: Thọ Học Vô Học Nhơn Ký
7: 30 pm- 9: 00pm Ngày 06/07/ 08	ĐĐ Thích Nguyên Tạng	Phẩm 10: Pháp Sư
2: 30 pm- 4: 00pm Ngày 07/07/ 08	Đ Đ Thích Hạnh Phẩm	Phẩm 11: Hiện Bảo Tháp
7: 30 pm- 9: 00pm Ngày 07/07/ 08	Đ Đ Thích Giác Tín	Phẩm 12: ĐỀ BÀ ĐẠT ĐA Phẩm 13: Trì
2: 30 pm- 4: 00pm Ngày 08/07/ 08	ĐĐ Thích Đồng Thanh	Phẩm 14: An Lạc Hạnh
7: 30 pm- 9: 00pm Ngày 08/07/ 08	TT Thích Nhật Tân	Phẩm 15: Tùng Địa Dũng Xuất
2: 30 pm- 4: 00pm Ngày thứ tư 09/07/ 08	Đ Đ Thích Hạnh Tri	Phẩm 16: Như Lai Thọ Lượng
7: 30 pm- 9: 00pm Ngày 09/07/ 08	TT Thích Như Định	Phẩm 17: Phân Biệt Công Đức Phẩm 18: Tùy Hỷ Công Đức
2: 30 pm- 4: 00pm Ngày 10/07/ 08	TT Thích Quảng Ba	Phẩm 19: Pháp Sư Công Đức Phẩm 20: Thường Bất Khinh Bồ Tát,
7: 30 pm- 9: 00pm Ngày 10/07/ 08	HT Thích Bảo Lạc	Phẩm 21:Như Lai Thần Lực
2.30pm – 4.00pm Ngày 11/07/08	HT Thích Huyền Tôn	Phẩm 22: Chúc Lụy, Phẩm 23: Dược Vương Bồ Tát Bản Sự
7.30pm – 9.00pm Ngày 11/07/08	TT Thích Tâm Phương	Phẩm 24: Diệu Âm Bồ Tát, Phẩm 25: Quán Thế Âm Bồ Tát
2.30pm – 4.00pm Ngày 12/07/08	TT Thích Quảng Ba	Phẩm 26: Đà La Ni, Phẩm 27: Diệu Trang Nghiêm Vương Bản Sự, Phẩm 28: Phổ Hiền Bồ Tát Khuyến Phát

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL – TTL  
**TRƯỜNG HẠ LINH SƠN - PHẬT LỊCH 2552**  
( Từ ngày 03/07/2008 đến ngày 13/07/2008 )

## **BAN CHỨC SỰ TRƯỜNG HẠ**

**Chứng minh:** HT Thích Huyền Tôn  
**Thiền Chủ:** HT Thích Như Huệ  
**Phó Thiền Chủ:** HT Thích Bảo Lạc  
**Hóa chủ:** TT Thích Tịnh Đạo  
**Ban Giáo Thọ:** T.T Thích Quảng Ba, T.T Thích Trường Sanh  
**Ban Giám Luật:** T.T Thích Tịnh Minh, T.T Thích Tâm Phương  
**Ban Nghi Lễ:** ĐĐ Thích Viên Trí, ĐĐ Thích Đạo Hiền  
**Ban Thư Ký:** ĐĐ Thích Nguyên Tạng, ĐĐ Thích Giác Tín,  
ĐĐ Thích Đồng Thanh, ĐĐ Thích Hạnh Phẩm  
**Chứng Trưởng Tăng:** ĐĐ Thích Viên Trí  
**Chứng Trưởng Ni:** Ni Sư Thích Nữ Khiết Thiền  
**Chứng trưởng Nam Cư Sĩ:** Phật tử Đỗ Ngọc Thố  
**Chứng trưởng Nữ Cư Sĩ:** Phật tử Tâm Huệ  
**Ban Thủ Quỹ:** Sư Cô Thích Nữ Trí Lưu, Sư Cô Thích Nữ Tâm Huệ,  
Sư Cô Thích Nữ Tâm Hoa, Sư Cô Thích Nữ Viên Quang  
**Tri chung báng:** ĐĐ Thích Viên Từ, Sa di Hạnh Duyên  
**Ban Hành Đường:** Sư Cô Thích Nữ Chúc Tâm, Sư Cô Thích Nữ Tuệ Nghiêm, Sư  
Cô Thích Nữ Chúc Học.  
**Ban Hộ Canh:** ĐĐ Thích Viên Trí, ĐĐ Thích Đồng Thanh  
**Âm thanh ánh sáng:** Đ.Đ Thích Chân Phong, Sa di Minh Hạnh  
**Ban Thị giả:** Sư Cô Thích Nữ Viên Thường, Sư Cô Thích Nữ Giác Niệm  
**Ban Hương Đăng:** Sư Cô Thích Nữ Nhật Liên, Sư Cô Thích Nữ Tâm Hoa  
**Ban Y Tế:** Phật Tử Đỗ Ngọc Thố, P.T Chúc Đạm, Phật Tử Bạch Tấn Phát.  
**Ban Vệ Sinh:** Sa di Hạnh Duyên, Sa di Minh Hạnh.

## **CHƯ TÔN ĐỨC KHAI THỊ**

*(sau thời công phu khuya)*

Ngày 04/07/08: HT Thiền Chủ Thích Như Huệ  
Ngày 05/07/08: TT Hóa Chủ Thích Tịnh Đạo  
Ngày 06/07/08: TT Giáo Thọ Thích Trường Sanh  
Ngày 07/07/08: TT Giám Luật Thích Tịnh Minh  
Ngày 08/07/08: HT Phó Thiền chủ Thích Bảo Lạc  
Ngày 09/07/08: TT Giáo Thọ Thích Quảng Ba  
Ngày 10/07/08: TT Thích Nhật Tân  
Ngày 11/07/08: TT Thích Tâm Phương  
Ngày 12/07/08: TT Thích Thiên Hiền  
Ngày 13/07/08: HT Chứng Minh Thích Huyền Tôn

## **DANH SÁCH CHƯ TẶNG - NI THAM DỰ TRƯỜNG HẠ LINH SƠN**

### **CHƯ TẶNG:**

01. Hòa Thượng Thích Huyền Tôn
02. Hòa Thượng Thích Như Huệ
03. Hòa Thượng Thích Bảo Lạc
04. Thượng Tọa Thích Tịnh Minh
05. Thượng Tọa Thích Quảng Ba
06. Thượng Tọa Thích Trường Sanh
07. Thượng Tọa Thích Nhựt Tân
08. Thượng Tọa Thích Tịnh Đạo
09. Thượng Tọa Thích Như Định
10. Thượng Tọa Thích Tâm Phương
11. Thượng Tọa Thích Thiện Hiền
12. Đại Đức Thích Nguyên Tạng
13. Đại Đức Thích Giác Tín
14. Đại Đức Thích Viên Trí
15. Đại Đức Thích Đồng Thanh
16. Đại Đức Thích Hạnh Phẩm
17. Đại Đức Thích Hạnh Tri
18. Đại Đức Thích Đạo Hiền
19. Đại Đức Thích Phước Thê
20. Đại Đức Thích Viên Từ
21. Đại Đức Thích Chân Phong
22. Sa Di Thích Minh Hạnh
23. Sa Di Thích Hạnh Duyên

### **CHƯ NI:**

24. Ni Sư Thích Nữ Khiết Thiên
25. Sư Cô Thích Nữ Nhựt Liên
26. Cô Thích Nữ Trí Lưu
27. Cô Thích Nữ Viên Thường
28. Cô Thích Nữ Nguyên Khai
29. Cô Thích Nữ Hạnh Nguyên
30. Cô Thích Nữ Chúc Tâm
31. Cô Thích Nữ Tâm Huệ
32. Cô Thích Nữ Tuệ Nghiêm
33. Cô Thích Nữ Viên Quang
34. Cô Thích Nữ Phổ Thảo
35. Cô Thích Nữ Giác Niệm
36. Cô Thích Nữ Tâm Hoa
37. Cô Thích Nữ Chúc Học
38. Cô Thích Nữ Đạo Hương

## DANH SÁCH PHẬT TỬ CÙNG ĐƯỜNG TRƯỜNG HẠ PL 2552 - 2008

HỌ VÀ TÊN	PHÁP DANH	SỐ TIỀN
Đỗ Ngọc Thổ	Buru Chánh	\$ 100
Bác Quát		\$ 100
	Diệu Nhã	\$ 100
	Như Lữ	\$ 100
Cô Dung	Linh Chánh	\$ 100
	Tô Châu	\$ 50
Mai Trân	Tâm Quang	\$ 100
	Diệu Quang	\$ 100
	Tịnh Huệ	\$ 100
	Phước Lành	\$ 100
Phạm Thị Khánh Dương	Liên Hoa	\$ 100
Hà Thị Hương	Như Lữ	\$ 500
Ngô Trần Ngọc	Quảng Thọ	\$ 200
Huỳnh Văn Quang		\$ 100
	Diệu Phúc	\$ 50
Trần Hải Âu		\$ 100
	Linh Quý	\$ 50
	Diệu Nga	\$ 50
Trần Mỹ Hân		\$ 50
Hà Thị Chức	Diệu Quang	\$ 50
	Hiền Trang	\$ 50
	Diệu Linh	\$ 20
Đặng Hiệp Ý	Hạnh Chương	\$ 50
	Diệu ngộ	\$ 70
	Minh Đức	\$ 100
Bùi Thị Ngân Bình	Diệu Hào	\$ 100
Nguyễn Thị Thái	Bảo Diệu Hòa	\$ 100
Phan Văn Hậu	Chánh Đức Trí	\$ 50
Phan Thu Thủy	Chân Mỹ Chánh	\$ 50
Hà Thế Nguyên	Diệu Bằng	\$ 50
Phan Thanh Thanh	Lệ Hương	\$ 50
Phạm Thị Doan	Bạch Vân	\$ 120
Chùa Linh Sơn QLD	Chánh Quant Phổ	\$ 300
Nguyễn Thị Nhung	Linh Trang	\$ 50
Lâm Kim Loan	Quảng Mô	\$ 100
Lưu Ngọc Mai	Nhật Mai	\$ 200
Ngọc Huệ		\$ 100
Trang Thị Kiến	Diệu Phước	\$ 100
Nguyễn Thị Mai Liên	Trí Liên	\$ 100
	Sư Cô Hạnh Nguyên	\$ 200
Lưu Ngọc Mai	Nhật Mai	\$ 100
	Chúc Liêm	\$ 200
	Đồng Thích	\$ 100
Lâm Kim Loan		\$ 200
	SC Tâm Huệ	\$ 200
	SC Giác Duyên	\$ 300
	SC Giác Niệm	\$ 200
GD Cao Lệ Thủy	Nguyên Thanh	\$ 100
Nguyễn Thị Mỹ hạnh	Chơn Đức	\$ 100



Chú Quý	Thiện Khai	\$ 100
Đỗ Ngọc Thổ	Burū Chính	\$ 100
	Thầy Chân Phong	\$ 150
	Thầy Đồng Hiếu	\$ 200
	An Vũ	\$ 200
	Diệu Trí	\$ 200
Đỗ Ngọc Thổ		\$ 200
Thiện Anh Lạc		\$ 200
	Nguyễn Hương	\$ 200
	Mỹ Dung	\$ 50
	Mỹ Hạnh	\$ 50
	Mỹ Hồng	\$ 50
	Thiện Hoa	\$ 50
Trương Thị Hui		\$ 50
	Thiện Tịnh	\$ 50
PT Tu Viện Quảng Đức		\$ 1000
Lâm Kim Loan		\$ 100
	Nguyễn Như	\$ 100
Trần Văn Tâm		\$ 100
Lê Thị Em	Diệu Hâu	\$ 100
Nguyễn Kiều Oanh	Nguyễn Nhật Mỹ	\$ 50
	Diệu Ngọc	\$ 20
GD Đào Thị Thu		\$ 50
Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Diệu Tín	\$ 100
	Long Tâm	\$ 50
	Tâm Quang	\$ 200
Nguyễn Thị Ngọc Duyên	Diệu Cơ	\$ 80
PT Linh Sơn		\$ 80
Nguyễn Thị Hà & Hạnh		\$ 100
Chùa Giác Nhiên		\$ 300
Phạm Thị Doan	Bạch Vân	\$ 50
Vô Danh		\$ 50
Đinh Thị Ty	Chí Công	\$ 100
Văn Thị Thu Hằng	Tịnh Thu	\$ 10
Đỗ Đăng Khoa	Thiên Ngọc	\$ 10
Nguyễn Thị Tuyết Lan	Diệu Kim Bình	\$ 10
Nguyễn Thị Mỹ Phương	Linh Thảo	\$ 100
Trần Anh Thư	Linh Cúc	\$ 5
Trần Lê Kim Ngân	Linh Hà	\$ 5
Trần Lê Phúc Tân	Linh Huy	\$ 5
Trương Tấn Vinh		\$ 50
Lê Xuân Tiên	Từ Mẫn	\$ 20
Nguyễn Thị Năm	Diệu Trí	\$ 50
	Đồng Tú	\$ 500
Phật Tử Melbourne		\$ 500
Phạm Quang Khải		\$ 20
Lê Thị Lý	Liên Minh	\$ 20
	Sadi Đạo Ngộ	\$ 150
PT Vô Danh		\$ 20
Lê Thị Mai	Thiện Hoa	\$ 100
	Thiện Tâm	\$ 20
	Tiểu Hòa	\$ 20
Đỗ Thị Lý		\$ 20
Nguyễn Thị Xuân Liên	Nguyễn Ngái	\$ 20
Huỳnh Huy Hoàng		\$ 5

Huỳnh Sơn		\$ 5
Lê Dương Két	Mỹ Linh	\$ 100
	Chơn Hoa	\$ 20
Nguyễn Thị Tuyền Dương Nguyễn Tuấn Dương Nguyễn Tony	Lệ Chánh	\$ 100
Lê Thị Hải	Quảng phước	\$ 50
Trần Minh Hà	Nhật Hải	\$ 50
Diễm Lệ	Minh Quang	\$ 100
Trần Tony Bảo		\$ 20
Phạm Thanh Nguyệt	Lê Ánh	\$ 80
PT Chùa Pháp Bảo	PT Chúc Liêm Đồng Thích Quảng Mô PT Tâm Huệ Chúc Đạnh	\$ 250
Ninh Hoàng Yến	Linh Hoàng	\$ 100
Bùi Hữu Hậu	Quảng Hòa	\$ 100
	Nguyễn Dung	\$ 50
	Tắc Hương	\$ 50
Châu Điền		\$ 50
Phượng Trần		\$ 10
PT Vô Danh		\$ 20
Thu & Nghĩa		\$ 50
Nguyễn Thị Phương Thảo	Diệu Thiên	\$ 50
Nhuận Thịnh Nhuận Minh Nhuận Dung		\$ 50
Lâm Văn Đắc	Thiện Chánh	\$ 2,000
	Diệu Đức	\$ 60
	Lê Khanh	\$ 50
Mỹ Lan	Nguyệt Điện	\$ 50
	Nhật Thắng	\$ 50
Chánh Hải An		\$ 100
Ngọc Thanh	Diệu Thanh	\$ 100
Kim Linh	Tuệ Tâm	\$ 100
Trần Kim Anh	Diệu Đoàn	\$ 100
PT Vô Danh		\$ 20
Minh Đăng		\$ 70
Diệu Viên & Diệu Lệ		\$ 50
	Đồng Vãng Sanh	\$ 100
	Lệ Thanh	\$ 50
	Diệu Trinh	\$ 50
	Diệu Đức	\$ 20
Trần Thị Ngọc Trần Thị Dung	Viên Châu Tịnh Bảo	\$ 500
Đỗ Lập		\$ 50
Trần Thị Phúc Trần Thị An Trần Thị Vinh		\$ 100
PT Vô Danh		\$ 50
Võ Thị Hải Tâm	Nguyên Lễ	\$ 100
Trần Ngọc Quân Trần Ngọc Tâm Đoàn Trần Ngọc Tâm Hiền		\$ 100

Phan Thị Phụng	Chân Trì	\$ 50
Tuần Quyên & Oanh Dũng		\$ 100
Đường Chí Hào		\$ 100
Lý Tú Khanh		\$ 20
Trần Thị Minh Quang		\$ 70
Nguyễn Đức Hoàng	Đồng Giải	\$ 50
Phan Thế Bình	Chánh Tịnh Tuyên	\$ 50
Triệu Đức Thành	Đồng Công	\$ 50
Dương Văn An Huỳnh Ngọc Nữ		\$ 500
Ni trưởng Chùa Quán Thế Âm		\$ 500
Đặng Thị Thu	Lệ Phước	\$ 50
Tô Châu Phúc Vinh An & các con		Cúng vật thực
Chơn Tâm Nhã		\$ 500
PT Vô Danh		\$ 30
	Diệu Thủy	\$ 50
	Quảng Thanh	\$ 10
	Quan Trọng	\$ 10
GĐ BS Bạch Tấn Phát		\$ 300
NPD Hoảng Pháp	Thầy Tâm Minh	\$ 500
	Diệu Tuyết	\$ 100
PT Vô Danh		\$ 50
An Vũ		\$ 50
Thiên Anh Lạc		\$ 50
PT Vô Danh		\$ 100
Trang Thị Kiến		\$ 20
Phan Thị Niệm	Diệu Pháp	\$ 100
Ích Thị Trần	Nhật Hạnh	\$ 50
Phan Thị Liễu	Diệu Châu	\$ 10
Phạm Văn Đệ		\$ 10
Lâm Kim Loan		\$ 200
Trần Minh Quang		\$ 100
Nguyễn Khánh Vi		\$ 25
Nguyễn Khánh Vương		\$ 25
Shop tàu Thiên An		Cúng vật thực
Shop tàu Đồng Thịnh		Cúng vật thực
	Đồng Trục & Diệu Chiếu	Cúng vật thực
Bánh Mì Minh Hương		Cúng vật thực
Ban trai soạn Chùa Linh Sơn	Diệu Thủy Tâm Hương Minh Đức Gđ Diệu Hạnh Gđ Diệu Tuyết Linh Tâm Và nhiều phật tử khác	

Nếu Quý vị nào đã gửi cúng dường mà danh sách bị sót tên sẽ bổ sung sau. Chư Tôn Đức hằng ngày đều đã có tụng niệm, chú nguyện cầu an và cầu siêu cho tất cả quý vị có tên hoặc không có tên, kể còn thì được khỏe mạnh, tật bệnh tiêu trừ, ác nạn ác duyên nghiệp chướng thủy đều tận diệt, thân tâm an lạc, người mất thì được siêu thoát vãng sanh cõi Phật.

## **Ban Thực Hiện Kỷ Yếu**

Cố vấn: *HT Thích Bảo Lạc*

Biên tập nội dung: *Thích Nguyên Tạng*

Vi tính: *Thích Hạnh Phẩm, Thích Đồng Thanh, Thiện Anh Lạc*

Hình ảnh: *Thích Giác Tín, Hoàng Lan Giác Thiện Duyên*

*Quảng Hòa, Liên Hoàng*

Sửa lỗi: *Thích Thanh Nghiệp*

Trình bày nội dung: *Linh Thoại – Nguyên Trang*

Bìa Kỷ Yếu: *Diệu An – Lê Hiếu*

In ấn: *TT. Thích Tịnh Đạo, Steve Lowe Nguyễn Thiện Bảo*

Xem hình ảnh của Trường Hạ Linh Sơn tại:

[www.quangduc.com](http://www.quangduc.com)

